

Question:

Thi tìm hiểu pháp luật có phải hoạt động văn hóa, văn nghệ?

Situation:

Tôi xin hỏi, các địa phương tổ chức các cuộc thi về nấu ăn, thi rung chuông vàng tìm hiểu pháp luật, tuyên truyền các sự kiện, ngày lễ lớn trong năm thì các hoạt động này có nằm trong lĩnh vực văn hóa, văn nghệ không?

Answer:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau:Việc tổ chức các cuộc thi theo chủ đề như ông Đào Long Sơn nêu cũng là một sân chơi bổ ích, qua đó tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước hiệu quả, đẩy mạnh hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ ở cơ sở, người tham gia có cơ hội, thể hiện trí tuệ, tài năng, rèn luyện kỹ năng. Bên cạnh đó, cũng là dịp để các tầng lớp nhân dân có cơ hội giao lưu học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, giới thiệu các giá trị văn hóa tốt đẹp, ca ngợi tình yêu quê hương, đất nước...Do đó, các hoạt động này được xem là một trong những hoạt động văn hóa, văn nghệ cơ sở. Tuy nhiên, tùy theo từng cấp độ, mục đích, yêu cầu việc tổ chức cuộc thi, liên hoan các tổ chức, cá nhân, địa phương đều phải thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Question:

Tổ chức cuộc thi về ẩm thực có cần xin giấy phép?

Situation:

Đơn vị tôi muốn tổ chức một cuộc thi về ẩm thực trên phạm vi toàn quốc (kết hợp thi online và thi trực tiếp), có thực hiện quảng cáo, tuyên truyền về cuộc thi. Xin hỏi, đơn vị tôi có cần xin cấp giấy phép để tổ chức cuộc thi này không?

Answer:

Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau:Việc tổ chức cuộc thi về ẩm thực trên phạm vi toàn quốc có liên quan đến vấn đề vệ sinh, an toàn thực phẩm. Do vậy, đề nghị đơn vị của bà Nguyễn Hạnh xin ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về lĩnh vực y tế trước khi thực hiện.Khi quảng cáo về cuộc thi trên các phương tiện, tổ chức, cá nhân không phải xin giấy phép thực hiện. Tuy nhiên, đối với quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng rôn phải thực hiện thủ tục thông báo sản phẩm quảng cáo tới Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch sở tại theo quy định của Luật Quảng cáo và các văn bản hướng dẫn.

Question:

Có quy định xét công nhận danh hiệu 'Tộc họ văn hóa' hay không?

Situation:

Tôi muốn đăng ký xây dựng "Tộc họ văn hoá" của dòng họ (đang ở chung một thị trấn). Xin hỏi, cơ sở pháp lý nào để xây dựng "Tộc họ văn hóa"? Tôi phải đăng ký ở đâu và cấp nào xem xét để công nhận?

Answer:

Cục Văn hóa cơ sở, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau: "Tộc họ văn hóa" không được quy định là một danh hiệu thi đua trong Luật Thi đua, khen thưởng. Vì vậy, các cơ quan có thẩm quyền ở trung ương không ban hành quy định trình tự, thủ tục xét, công nhận danh hiệu "Tộc họ văn hóa" chung trong toàn quốc. Hiện nay, một số địa phương đã căn cứ vào tình hình thực tiễn, chủ động ban hành quy định về công nhận danh hiệu "Tộc họ văn hóa" trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Vì vậy, đề nghị ông Nguyễn Văn Tú liên hệ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (hoặc Sở Văn hóa và Thể thao) tỉnh, thành phố nơi ông đang sinh sống để được hướng dẫn.

Question:

Có cần phần "Kính gửi" trong báo cáo không?

Situation:

Nghị định số 30/2020/NĐ-CP quy định, ngoài tờ trình, công văn có phần “Kính gửi”, đối với báo cáo của cơ quan, tổ chức cấp dưới gửi cơ quan, tổ chức cấp trên (ví dụ: UBND cấp huyện báo cáo Sở Tài chính, UBND cấp huyện báo cáo UBND cấp tỉnh) có thêm phần “Kính gửi” cùng với tên các cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân nhận văn bản, nằm phía dưới phần tên loại và trích yếu nội dung văn bản. Tuy nhiên, theo quy định tại Mẫu 1.4 - Văn bản có tên loại kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ thì mẫu Báo cáo không quy định có phần "Kính gửi". Tôi xin hỏi, có cần từ "Kính gửi" trong mẫu báo cáo không?

Answer:

Bộ Nội vụ trả lời vấn đề này như sau: Báo cáo là loại văn bản hành chính được sử dụng giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và giữa cơ quan hành chính nhà nước với các tổ chức, cá nhân liên quan. Nội dung của báo cáo thể hiện tình hình, kết quả thực hiện công việc nhằm giúp cho cơ quan, người có thẩm quyền có thông tin phục vụ việc phân tích, đánh giá, điều hành và ban hành các quyết định quản lý phù hợp. Nội dung ông Đỗ Quốc Hưng hỏi đã được quy định trong Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (Điểm b Khoản 9 Mục II Phần I Phụ lục I, tại trang 7): "Nơi nhận văn bản đối với tờ trình, báo cáo (cơ quan, tổ chức cấp dưới gửi cơ quan, tổ chức cấp trên) và công văn bao gồm hai phần: Phần thứ nhất bao gồm từ "kính gửi", sau đó là tên các cơ quan, tổ chức hoặc đơn vị, cá nhân trực tiếp giải quyết công việc; phần thứ hai bao gồm từ "nơi nhận", phía dưới là từ "như trên", tiếp theo là tên các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan khác nhận văn bản". Thể thức trình bày văn bản hành chính dựa trên Mẫu 1.4 Phụ lục III Nghị định số 30/2020/NĐ-CP là mẫu trình bày áp dụng chung đối với tất cả các loại văn bản hành chính có tên loại và các

quy định cụ thể tại Phụ lục I của Nghị định.

Question:

Tổ chức biểu diễn trên mạng có cần xin cấp phép?

Situation:

Tôi dự định mở một cuộc biểu diễn trên nền tảng số và bán vé cuộc biểu diễn trực tiếp để công chúng có thể truy cập xem biểu diễn. Xin hỏi, tôi có cần phải xin cấp phép không, nếu cần thì tôi sẽ phải tiến hành những thủ tục với cơ quan nào?

Answer:

Cục Nghệ thuật biểu diễn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Điều 8 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn, hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật được thực hiện theo quy định sau: - Tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị; biểu diễn nghệ thuật phục vụ nội bộ cơ quan và tổ chức, thực hiện thông báo theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. - Tổ chức biểu diễn nghệ thuật phục vụ tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí, nhà hàng không bán vé xem biểu diễn nghệ thuật, thực hiện thông báo theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. - Tổ chức biểu diễn nghệ thuật khác không thuộc hình thức quy định tại các Khoản 1 và 2 Điều này, thực hiện quy định tại Điều 10 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. - Tổ chức biểu diễn nghệ thuật không trực tiếp trước công chúng được đăng tải trên hệ thống phát thanh, truyền hình và môi trường mạng do người đăng, phát chịu trách nhiệm. Như vậy, ông Lý Hoàng Long thực hiện trình tự, thủ tục tùy thuộc vào từng trường hợp, hình thức tổ chức biểu diễn nghệ thuật theo quy định của Nghị định số 144/2020/NĐ-CP và thủ tục hành chính (nếu có) theo quy định của pháp luật về quản lý hoạt động trên môi trường mạng. Trong mọi trường hợp, hoạt động tổ chức biểu diễn nghệ thuật của ông tuyệt đối không vi phạm quy định cấm và phải tuân thủ nghiêm các quy định tại Điều 3, 4 và 5 Nghị định số 144/2020/NĐ-CP. Hành vi biểu diễn, tổ chức biểu diễn nghệ thuật vi phạm quy định cấm và các quy định về trách nhiệm của người tổ chức biểu diễn, người

biểu diễn sẽ bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo, trường hợp hành vi cấu thành dấu hiệu tội phạm sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Question:

Xác định quy mô cơ sở nuôi chim yến thế nào?

Situation:

Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/1/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi chỉ hướng dẫn xác định quy mô chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hệ số vật nuôi. Tôi xin hỏi, vậy chim yến có được tính theo hệ số vật nuôi không hay tính như thế nào?

Answer:

Cục Chăn nuôi, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Hệ số đơn vị vật nuôi được quy định tại Khoản 4 Điều 21 và Phụ lục V Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/1/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ), cụ thể là: - Hệ số đơn vị vật nuôi sử dụng làm căn cứ quy đổi số lượng vật nuôi sang đơn vị vật nuôi; - Hệ số đơn vị vật nuôi = Khối lượng hơi trung bình của vật nuôi/500; - Khối lượng hơi trung bình của vật nuôi được quy định tại Phụ lục V không bao gồm quy định đối với chim yến. Như vậy, hiện nay chưa có quy định về cách tính hệ số đơn vị vật nuôi cũng như quy đổi sang đơn vị vật nuôi đối với cơ sở nuôi chim yến, do đó không thể áp dụng quy định phân loại quy mô chăn nuôi chim yến theo quy định Khoản 2 Điều 21 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, cơ sở nuôi chim yến phải đáp ứng các quy định tại Điều 64 và Điểm h Khoản 1 Điều 80 Luật Chăn nuôi, Điều 25 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP; đồng thời chủ cơ sở nuôi chim yến với quy mô tối thiểu 1 nhà yến phải thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND cấp xã theo quy định tại Điều 54 Luật Chăn nuôi và Phụ lục II, III Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

Question:

Bộ NN&PTNT phản hồi đề xuất về trồng cây chuối làm thức ăn chăn nuôi

Situation:

Tôi xin đề xuất đẩy mạnh việc trồng chuối lấy trái xay làm bột thay thế bột ngô nhập khẩu làm thức ăn chăn nuôi cho gia súc. Theo tôi, đây là việc cấp bách nhằm tạo nguồn nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi trong nước.

Answer:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Chuối là cây ăn quả có diện tích, sản lượng lớn nhất trong sản xuất cây ăn quả nước ta với hơn 154.000 ha, sản lượng hằng năm vượt hơn 2,3 triệu tấn (chiếm hơn 13% về diện tích, 18% sản lượng cây ăn quả cả nước), với lợi thế thu hoạch quanh năm, phạm vi phân bố rộng, có mặt trong sản xuất tại khắp các địa phương trong cả nước: Hiện cả nước có 52 tỉnh, thành phố có quy mô diện tích trồng chuối trên 1.000 ha, trong đó có 18 địa phương có diện tích trên 3.000 ha/tỉnh, lớn nhất là 2 tỉnh Đồng Nai (trên 13.000 ha) và Sóc Trăng (9.500 ha). Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định hướng giai đoạn đến năm 2025 và 2030 tiếp tục phát triển sản xuất cây chuối với quy mô khoảng 165.000-175.000 ha, sản lượng 2,6-3 triệu tấn. Về tiêu thụ, sản lượng và giá trị xuất khẩu chuối có xu hướng tăng mạnh trong những năm gần đây; tuy nhiên đến nay thị trường nội địa vẫn là chủ yếu, chiếm khoảng 65% tổng sản lượng. Như vậy, có thể khẳng định nguồn cung chuối của nước ta khá dồi dào cả về sản lượng, địa bàn và thời gian mùa vụ, thuận lợi trong tiêu thụ, chế biến, xuất khẩu nói chung và mục đích sử dụng làm nguyên liệu thức ăn chăn nuôi lợn, gà... nói riêng nhằm thay thế một phần nguyên liệu nhập khẩu (bột ngô...). Cùng với phát triển quy mô sản xuất, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng quan tâm đầu tư cho công tác nghiên cứu chọn tạo các giống chuối mới có năng suất, chất lượng, đặc biệt là giống kháng bệnh (bệnh vàng lá Panama), hoàn thiện kỹ thuật canh tác nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất. Bộ đã ban hành,

xây dựng đề xuất Chính phủ ban hành nhiều quy định, chính sách hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ nông sản nói chung, trong đó có cây chuối:Nghị định số02/2017/NĐ-CPngày 9/1/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;Nghị định số57/2018/NĐ-CPngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;Thông tư số37/2018/TT-BNNPTNTngày 25/12/2018 ban hành Danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực quốc gia được hỗ trợ theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP (trong đó có nhóm rau quả nói chung, chuối nói riêng);Nghị định số98/2018/NĐ-CPngày 5/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp...Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng đã xây dựng, ban hành Đề án phát triển cây ăn quả chủ lực đến 2025 và 2030 (Quyết định số 4085/BNN-TT ngày 27/10/2022), trong đó có định hướng phát triển cây chuối, để các địa phương vận dụng.Bên cạnh đó, nhiều địa phương đã cụ thể hóa, ban hành các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản trên địa bàn.Trên cơ sở các chính sách liên quan, để nghị các doanh nghiệp đã và đang định hướng sử dụng một phần sản phẩm chuối quả (cũng như các sản phẩm khác từ cây chuối) phục vụ làm thức ăn chăn nuôi tổ chức sản xuất, chế biến và liên kết chặt chẽ với nông dân hình thành vùng nguyên liệu tập trung, áp dụng đồng bộ các quy trình sản xuất tiên tiến, an toàn theo hướng nông nghiệp xanh, tuần hoàn, đa dạng hóa sản phẩm, thị trường, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Question:

Cải chính thông tin trên giấy khai sinh cần có điều kiện gì?

Situation:

Ngày 20/10/2022, Bộ Tư pháp có Công văn số 4099/BTP-HTQTCT về việc xử lý thông tin chuẩn trong trường hợp các thông tin thực tế khác với thông tin trong giấy khai sinh. Trong đó Bộ Tư pháp trích dẫn các quy định, cho rằng "họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha, mẹ, con phải phù hợp với Giấy khai sinh của người đó" (khoản 2 Điều 6 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP). Tuy nhiên có nhiều trường hợp có những thông tin trên Giấy khai sinh là sai so với thực tế, sai ngay tại thời điểm đăng ký Giấy khai sinh đó, vì vậy sau này công dân lấy thông tin chuẩn thì lại thành sai so với sự thật. Ví dụ mẹ của công dân tên Nguyễn Thị D, nhưng khi khai sinh do đánh nhầm thành Phạm Thị H. Tôi xin đề xuất chỉnh sửa Luật Hộ tịch để phù hợp thực tế, bao quát hết mọi vấn đề phát sinh, đề ra quy định, thủ tục sửa cả Giấy khai sinh nếu Giấy khai sinh có thông tin sai với thực tế.

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau: Điều 6, Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch quy định: Giấy khai sinh là giấy tờ hộ tịch gốc của cá nhân; mọi hồ sơ, giấy tờ của cá nhân có nội dung về họ, chữ đệm, tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha, mẹ, con phải phù hợp với Giấy khai sinh của người đó. Trường hợp nội dung trong hồ sơ, giấy tờ cá nhân khác với nội dung trong Giấy khai sinh của người đó thì Thủ trưởng cơ quan, tổ chức quản lý hồ sơ hoặc cấp giấy tờ có trách nhiệm điều chỉnh hồ sơ, giấy tờ theo đúng nội dung trong Giấy khai sinh. Trường hợp thông tin cá nhân trong Sổ hộ tịch hoặc trong bản chính giấy tờ hộ tịch có sai sót do lỗi của công chức làm công tác hộ tịch hoặc của người yêu cầu đăng ký hộ tịch thì thực hiện cải chính hộ tịch. Do đó, nếu ông Nguyễn Đình Sang có cơ sở (giấy tờ, tài liệu

hợp lệ, bảo đảm giá trị lịch sử, pháp lý) chứng minh có sai sót trong nội dung đăng ký khai sinh thì ông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký hộ tịch thực hiện việc cải chính theo quy định nêu trên.

Question:

Có cần xác nhận cư trú khi làm thủ tục xác nhận tình trạng hôn nhân?

Situation:

Tôi ra UBND xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TPHCM để xin xác nhận tình trạng hôn nhân và được cán bộ tư pháp - hộ tịch hướng dẫn, phải có Căn cước công dân và Sổ hộ khẩu. Do tôi chỉ có Căn cước công dân và biên bản thu hồi sổ Hộ khẩu nên được yêu cầu phải có giấy xác nhận cư trú của Công an xã. Xin hỏi, việc yêu cầu phải có giấy xác nhận cư trú như trên có đúng không?

Answer:

UBND xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh trả lời vấn đề này như sau: Ngày 18/10/2022, ông Nguyễn Thanh Phong, công chức Tư pháp - Hộ tịch có tiếp ông Chế Hoàng Quân đến yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, đồng thời cung cấp Căn cước công dân và biên bản thu hồi Sổ hộ khẩu. Căn cứ Khoản 1, Điều 2 và Khoản 3, Điều 22 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; Người yêu cầu đăng ký hộ tịch, cấp bản sao trích lục hộ tịch xuất trình bản chính một trong các giấy tờ là Hộ chiếu, Chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân hoặc giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng (sau đây gọi là giấy tờ tùy thân) để chứng minh về nhân thân. Trong giai đoạn chuyển tiếp, người yêu cầu đăng ký hộ tịch phải xuất trình giấy tờ chứng minh nơi cư trú. Trong thời gian 3 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, công chức Tư pháp - Hộ tịch kiểm tra, xác minh tình trạng hôn nhân của người có yêu cầu. Nếu người có yêu cầu có đủ điều kiện, việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân là phù hợp quy định pháp luật thì công chức Tư pháp - Hộ tịch trình Chủ tịch UBND ký cấp 1 bản Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho người có yêu cầu. Nội dung Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân phải ghi đúng tình trạng hôn nhân của người có yêu cầu và mục đích sử

dụng Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân. Việc công chức Tư pháp – Hộ tịch hướng dẫn ông Quân liên hệ Công an xã yêu cầu cấp giấy xác nhận thông tin về cư trú để bổ sung hồ sơ xác nhận tình trạng hôn nhân là đúng quy định về hộ tịch.

Question:

Cơ quan ban hành có được tự sao y văn bản?

Situation:

Tôi đang công tác tại một đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và có nhu cầu sao y một số văn bản mà đơn vị tôi ban hành. Xin hỏi, cơ quan tôi có thẩm quyền sao y những văn bản đó hay không? Chi tiết việc sao y văn bản được cụ thể theo quy định nào?

Answer:

Bộ Nội vụ trả lời vấn đề này như sau: Theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 5/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, đơn vị nơi ông Lê Ngọc Hải công tác có thẩm quyền sao y các văn bản do đơn vị ban hành, căn cứ theo các quy định tại Khoản 1, Điều 2; Khoản 1, Điều 27 về thẩm quyền sao văn bản và đối tượng áp dụng. Chi tiết việc sao y văn bản được cụ thể tại Mục 3, Chương III và Phần II, Phụ lục 1 của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

Question:

Pháp luật có cho phép nạp tiền mua vật phẩm trong game online?

Situation:

Việc mua, bán vật phẩm trong game online đã bị cấm theo Nghị định số 15/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, các nhà phát hành game vẫn cho người chơi nạp tiền để mua các vật phẩm mà họ bán trong game. Như vậy có coi là vi phạm pháp luật không?

Answer:

Bộ Thông tin và Truyền thông trả lời vấn đề này như sau: Tại Điều 7 Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng quy định về vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng, như sau: - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được khởi tạo các vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng trong trò chơi điện tử theo đúng nội dung, kịch bản mà doanh nghiệp đã báo cáo trong hồ sơ được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử và trong báo cáo định kỳ của doanh nghiệp. - Người chơi được dùng điểm thưởng hoặc đơn vị ảo có trong tài khoản trò chơi điện tử của mình để đổi lấy vật phẩm ảo do doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử khởi tạo. - Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử có nghĩa vụ quản lý vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng trong trò chơi điện tử theo đúng quy tắc trò chơi đã công bố và phù hợp với nội dung, kịch bản trò chơi đã được phê duyệt. - Vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng chỉ được sử dụng trong phạm vi trò chơi điện tử và theo đúng mục đích mà doanh nghiệp đã báo cáo. Vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng không phải là tài sản, không có giá trị quy đổi ngược lại thành tiền, thẻ thanh toán, phiếu thưởng hoặc các hiện vật có giá trị giao dịch bên ngoài trò chơi điện tử. - Không mua, bán vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng giữa những người chơi với nhau. Như vậy, việc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng khởi tạo các vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng trong các trò chơi đã được cấp phép phát

hành để cung cấp cho người chơi theo đúng nội dung, kịch bản mà doanh nghiệp đã báo cáo trong hồ sơ được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản trò chơi điện tử và trong báo cáo định kỳ của doanh nghiệp là phù hợp quy định của pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng và người chơi (người sử dụng dịch vụ) phải tuân thủ đầy đủ các quy định tại Điều 7 Thông tư số 24/2014/TT-BTTTT, các quy định tại Nghị định số 72/2013/NĐ-CP, Nghị định số 27/2018/NĐ-CP và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Trường hợp nếu vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định tại Điểm a, Khoản 6, Điều 104 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 3/2/2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử (sử dụng vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng ngoài phạm vi trò chơi điện tử và không theo đúng mục đích mà doanh nghiệp đã báo cáo; quy đổi ngược lại thành tiền, thẻ thanh toán, phiếu thưởng hoặc các hiện vật có giá trị giao dịch bên ngoài trò chơi điện tử; mua, bán vật phẩm ảo, đơn vị ảo, điểm thưởng giữa những người chơi với nhau).

Question:

Quy định về ghi quê quán trên giấy khai sinh

Situation:

Ngày 20/9/2022, tôi đến UBND phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, TPHCM làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con. Tôi quê quán ở Bình Định nhưng nơi sinh ở tại TPHCM, nên theo tôi, trong phần quê quán của con tôi tại bản khai giấy khai sinh phải được ghi là TPHCM. Tuy nhiên cán bộ hộ tịch hướng dẫn tôi phải ghi phần quê quán trên giấy khai sinh của con à Bình Định (theo như phần quê quán trên giấy căn cước của tôi) mới tiếp nhận hồ sơ. Xin hỏi, việc ghi quê quán trên bản khai giấy đăng ký khai sinh của con tôi thể hiện thế nào là đúng? Việc từ chối tiếp nhận hồ sơ đăng ký khai sinh với lý do phần quê quán không ghi theo hướng dẫn là đúng quy định không?

Answer:

UBND phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, TPHCM trả lời vấn đề này như sau: Ngày 20/9/2022, bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ của UBND phường Tân Thới Hoà, quận Tân Phú, TPHCM tiếp nhận hồ sơ yêu cầu đăng ký khai sinh của con ông Nguyễn Đình Phúc Lộc là trẻ Nguyễn Phúc Uyên Hòa (sinh ngày 10/9/2022). Trên tờ khai đăng ký khai sinh đề nghị nội dung quê quán của Nguyễn Phúc Uyên Hòa theo quê quán của cha là TPHCM. Qua kiểm tra giấy tờ, hồ sơ do ông Lộc cung cấp thì cha của trẻ Nguyễn Phúc Uyên Hòa là ông Nguyễn Đình Phúc Lộc có quê quán Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, Bình Định và mẹ Nguyễn Thị Hoàn, có quê quán Trường Thọ, thành phố Thủ Đức, TPHCM. Qua trình bày của ông Lộc thì quê quán của trẻ là theo nơi sinh của cha là TPHCM. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ đã giải thích căn cứ theo quy định tại Khoản 8 Điều 4 Luật Hộ tịch (có hiệu lực ngày 1/1/2016), tại điểm d khoản 1 Điều 4 Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch thì: "Quê quán của người được đăng ký khai sinh được xác định theo quê quán của cha hoặc mẹ, theo thỏa thuận của cha, mẹ hoặc theo tập

quán được ghi trong tờ khai khi đăng ký khai sinh". Nên trẻ Nguyễn Phúc Uyên Hòa chọn quê quán theo cha là quê quán Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, Bình Định. Cán bộ tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn phần ghi quê quán căn cứ theo quy định tại khoản 8 Điều 4 Luật Hộ tịch (có hiệu lực ngày 1/1/2016). Tại điểm đ khoản 1 Điều 4 Nghị định 123/2015/NĐ-CP quy định, tiếp nhận hồ sơ và thực hiện việc đăng ký khai sinh của trẻ theo quy định. Ngày 23/9/2022, UBND phường Tân Thới Hòa đã liên hệ ông Lộc để trao đổi, ghi nhận lại sự việc phản ánh kiến nghị trên. Qua trao đổi, ông Lộc thống nhất việc ghi vào khai sinh của trẻ Nguyễn Phúc Uyên Hòa, phần quê quán Nhơn Mỹ, thị xã An Nhơn, Bình Định. Sau buổi trao đổi, UBND phường Tân Thới Hòa đã trả kết quả khai sinh gồm bản chính và bản trích lục khai sinh cho ông Lộc.

Question:

Khách sạn, nhà nghỉ có được giữ CCCD của khách thuê?

Situation:

Hiện nay nhiều cơ sở lưu trú qua đêm vẫn đề nghị giữ lại Căn cước công dân (CCCD) của khách thuê trước khi làm thủ tục giao phòng. Việc này khiến nhiều khách không hài lòng, có trường hợp khách mất nhiều thời gian để đi làm lại CCCD vì để quên hoặc thất lạc. Trong các giao dịch dân sự như xin việc làm, thuê phòng trọ, khách sạn, nhà lưu trú qua đêm thì chủ cơ sở, lễ tân không có quyền giữ CCCD của khách mà chỉ được phép yêu cầu khách xuất trình CCCD để kiểm tra thông tin. Việc tạm giữ Chứng minh nhân dân, CCCD phải quy định bởi luật nhưng hiện không có luật nào cho phép ai được giữ và quản lý giấy tờ tùy thân nêu trên của công dân. Tôi xin hỏi, việc làm trên của khách sạn, nhà nghỉ có được quy định trong quy chế quản lý khách sạn, nhà nghỉ không và quy chế đó có được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt không?

Answer:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau:Liên quan đến CCCD, mọi công dân Việt Nam, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ Luật CCCD hiện hành. Luật Du lịch năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Du lịch không có quy định liên quan đến CCCD. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không ban hành hay phê duyệt quy chế quản lý hay nội quy cụ thể của từng khách sạn, không can thiệp vào thỏa thuận dân sự giữa khách và cơ sở lưu trú du lịch. Mọi hoạt động của cơ sở lưu trú du lịch, khách du lịch, khách nghỉ tại cơ sở lưu trú du lịch cần tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Question:

Có quy định về thời hạn sử dụng bản sao chứng thực không?

Situation:

Tôi xin hỏi, có quy định nào về thời hạn sử dụng và giá trị pháp lý của bản sao y công chứng (có chứng thực) hay không? Vừa qua, khi tôi đi nộp các hồ sơ chứng từ thì cán bộ từ chối tiếp nhận với lý do bản sao quá 6 tháng và đề nghị tôi sao y lại.

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau:Hiện nay, pháp luật chứng thực không quy định về thời hạn sử dụng bản sao chứng thực từ bản chính.Theo quy định tại Khoản 2, Điều 3 Nghị định số23/2015/NĐ-CPngày 16/2/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch thì bản sao được chứng thực từ bản chính có giá trị sử dụng thay cho bản chính đã dùng để đối chiếu chứng thực trong các giao dịch, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.Như vậy, bản sao được chứng thực từ bản chính có giá trị sử dụng thay cho bản chính đã dùng để đối chiếu khi chứng thực. Trường hợp bản chính đã có sự thay đổi thông tin, nội dung thì bản sao đã được chứng thực trước đó không có giá trị sử dụng thay cho bản chính hiện tại.Bên cạnh đó, khi thực hiện các thủ tục hành chính, nếu pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Question:

Có được dùng tài khoản định danh cá nhân khi làm thủ tục chứng thực?

Situation:

Tôi đi làm thủ tục chứng thực giao dịch hợp đồng tại văn phòng công chứng nhưng văn phòng công chứng không chấp nhận trình diện Căn cước công dân hoặc dùng tài khoản định danh cá nhân để xác thực công dân trong việc thực hiện thủ tục chứng thực mà yêu cầu trình diện sổ hộ khẩu bản gốc. Tôi xin hỏi, khi nào đồng bộ các quy trình thủ tục để sử dụng tài khoản định danh cá nhân trong thực hiện các thủ tục hành chính/chứng thực/công chứng và tôi có thể dùng tài khoản định danh cá nhân để xác thực công dân khi thực hiện các thủ tục hành chính trong ngành tư pháp (chứng thực/công chứng) không?

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau: Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 6/1/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Bộ Tư pháp đang phối hợp với Bộ Công an, các bộ, ngành có liên quan triển khai đề án này. Trong khi các cơ sở dữ liệu chưa hoàn thành việc kết nối, các thủ tục vẫn được thực hiện theo quy định hiện hành. Theo đó, thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch được thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Trong lĩnh vực công chứng, hồ sơ yêu cầu công chứng hợp đồng, giao dịch được thực hiện theo quy định tại Điều 40, 41 và các điều có liên quan của Luật Công chứng năm 2014.

Question:

Điều kiện xem xét hỗ trợ chi phí mai táng

Situation:

Tôi xin hỏi, người bị đột tử có được hưởng chế độ mai táng phí theo Điều 14 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội không?

Answer:

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trả lời vấn đề này như sau: Theo Điều 14 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, những hộ gia đình có người chết, mất tích do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh; tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng hoặc các lý do bất khả kháng khác được xem xét hỗ trợ chi phí mai táng. Đối với trường hợp của ông, đề nghị ông gửi đơn đến Chủ tịch UBND cấp xã nơi cư trú để được xem xét, giải quyết.

Question:

Mỗi công dân chỉ có một nơi thường trú

Situation:

Tôi có hộ khẩu tại tỉnh Bắc Ninh và đã làm Chứng minh nhân dân. Năm 2004, tôi chuyển vào tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu sinh sống, được làm sổ hộ khẩu mới, cấp Chứng minh nhân dân số mới mà không cần cắt hộ khẩu tại Bắc Ninh. Xin hỏi, giờ tôi muốn làm Căn cước công dân gắn chip thì làm ở đâu?

Answer:

Bộ Công an trả lời vấn đề này như sau: Theo nguyên tắc, mỗi công dân chỉ có một nơi thường trú, việc bà Thanh chuyển nơi đăng ký thường trú vào Bà Rịa-Vũng Tàu nhưng chưa xóa đăng ký thường trú tại Bắc Ninh là không đúng quy định của Luật Cư trú trước đây. Hiện nay, việc quản lý cư trú được thực hiện hoàn toàn trên hệ thống công nghệ thông tin, theo đó, mỗi công dân chỉ có một thông tin về nơi thường trú trên hệ thống phần mềm, vì vậy, đề nghị bà liên hệ với cơ quan đăng ký cư trú nơi bà đang thường trú tại Bà Rịa-Vũng Tàu để được cập nhật thông tin chính xác về nơi thường trú vào Cơ sở dữ liệu về cư trú, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sau khi thông tin về cư trú của bà đã được cập nhật trên hệ thống Cơ sở dữ liệu về cư trú thì bà có thể đến cơ quan Công an cấp huyện, cấp tỉnh nơi bà có đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú thời điểm hiện tại (Bà Rịa-Vũng Tàu) để được tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử.

Question:

Hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp

Situation:

Công ty tôi nộp hồ sơ xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho một người nước ngoài cư trú ở Việt Nam từ năm 2020 đến nay để làm gia hạn Giấy phép lao động (nộp online, bưu điện đến lấy hồ sơ). Người nước ngoài có đăng ký tạm trú online trên website lưu trú của cơ quan công an. Tuy nhiên, Sở Tư pháp yêu cầu, ngoài Tờ khai, Hộ chiếu thì phải nộp thêm Hộ khẩu/Giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú. Tôi được biết từ ngày 1/7/2021, thành phần hồ sơ khi thực hiện thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp gồm: Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo mẫu quy định (Mẫu số 03/2013/TT-LLTP; Mẫu số 04/2013/TT-LLTP); bản chụp Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu của người được cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Xin hỏi, Sở Tư pháp yêu cầu nộp các giấy tờ nêu trên có đúng quy định không?

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau: Thực hiện Khoản 4, Điều 37 Luật Cư trú năm 2020, ngày 23/6/2021, Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 1050/QĐ-BTP về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp. Theo đó, kể từ ngày 1/7/2021, thành phần hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp không còn sổ hộ khẩu đối với công dân Việt Nam và không còn thẻ thường trú hoặc tạm trú đối với người nước ngoài. Tuy nhiên, TPHCM là địa phương đông dân với số lượng yêu cầu Phiếu lý lịch tư pháp rất lớn. Bên cạnh đó, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư không tích hợp thông tin của người nước ngoài nên các Sở Tư pháp, trong đó có Sở Tư pháp TPHCM gặp rất nhiều khó khăn khi xác định chính xác thẩm quyền cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Để khắc phục khó khăn từ thực tiễn nêu trên, trong thời gian tới, Bộ Tư pháp sẽ sửa đổi Quyết định số 1050/QĐ-BTP, trong đó thành phần hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu đối với người nước ngoài vẫn có thẻ thường trú hoặc thẻ tạm trú.

Question:

Không phải xuất trình hộ khẩu khi xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp

Situation:

Quyết định số 1050/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp đã bỏ thủ tục cần Sổ hộ khẩu trong việc xin lý lịch tư pháp. Tuy nhiên, khi tôi đến xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp vẫn bị từ chối nhận hồ sơ vì không cung cấp Sổ hộ khẩu. Tôi xin hỏi, yêu cầu này có đúng không?

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau:Thực hiện Khoản 4, Điều 37Luật Cư trú năm 2020, ngày 23/6/2021, Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 1050/QĐ-BTP về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lý lịch tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.Theo đó, kể từ ngày 1/7/2021, trong thành phần hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với công dân Việt Nam đã bỏ yêu cầu nộp bản sao Sổ hộ khẩu, Giấy chứng nhận thường trú hoặc tạm trú.Bên cạnh đó, ngày 8/9/2022, Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06), Bộ Công an đã có văn bản hướng dẫn phương thức sử dụng thông tin trên Căn cước công dân thay cho việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi thực hiện thủ tục hành chính.Vì vậy, người dân không phải xuất trình sổ hộ khẩu khi xin cấp Phiếu lý lịch tư pháp.

Question:

Khi nào phải làm thủ tục đăng ký lại khai sinh?

Situation:

Tôi đăng ký khai sinh tại thị trấn Đình Lập, huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Năm 2016, tôi chuyển hộ khẩu về quê chồng ở tỉnh Hưng Yên. Hiện tại tôi sinh sống ở tỉnh Bình Dương. Tôi bị mất Giấy khai sinh bản gốc và nhờ bố ruột thường trú tại thị trấn Đình Lập đi trích lục khai sinh. Tuy nhiên, theo cán bộ tiếp nhận thông báo, tôi không còn đăng ký thường trú tại Lạng Sơn và sổ đăng ký khai sinh năm 1988 không còn nữa nên tôi phải về Hưng Yên, nơi đăng ký thường trú để làm, sau đó, Hưng Yên sẽ gửi thông tin về Đình Lập, cán bộ tại Đình Lập sẽ xác nhận. Tôi có tham khảo quy định về vấn đề này thì được biết, đối với trường hợp bố mẹ ruột có văn bản ủy quyền không cần công chứng có thể đi làm được. Do vậy, tôi có chụp một số giấy tờ gồm: Thẻ căn cước, Giấy xác nhận thẻ căn cước công dân, Bằng Đại học, Bằng THCS, Giấy đăng ký kết hôn, Sổ hộ khẩu của bố mẹ tôi có trang thông tin của tôi trước khi chuyển hộ khẩu về Hưng Yên và nhờ bố đến thị trấn hỏi thủ tục. Nhưng cán bộ thị trấn vẫn yêu cầu tôi phải trực tiếp về làm thủ tục. Xin hỏi, các giấy tờ tôi chuẩn bị nêu trên đã đầy đủ hay chưa, và tôi có cần phải trực tiếp về làm hay không?

Answer:

UBND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn trả lời vấn đề này như sau: Theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014 có hiệu lực từ ngày 1/1/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện tại thì không còn thủ tục cấp lại bản chính Giấy khai sinh. Theo phản ánh của bà Trang, bà có nhờ bố đi trích lục khai sinh, tuy nhiên sổ đăng ký khai sinh năm 1988 qua quá trình sử dụng và vận chuyển, đơn vị công tác đến nay đã không còn lưu trữ. Do đó, việc cấp Trích lục khai sinh (bản sao) cũng như Bản sao Giấy khai sinh sẽ không thực hiện được. Trong tháng 8/2022, cha đẻ của bà Trang đã đến UBND thị trấn Đình Lập đề nghị cấp bản sao Trích lục khai sinh cho con tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả tại UBND

thị trấn Đình Lập, công chức Tư pháp – Hộ tịch sau khi kiểm tra sổ hộ tịch lưu tại UBND thị trấn nhận thấy sổ đăng ký khai sinh năm 1988 hiện không còn lưu trữ, bà Trang chưa đăng ký khai sinh lần nào từ năm 1988 đến nay, sau đó cha bà Trang đề nghị đăng ký lại khai sinh cho con. Khi tiếp nhận các giấy tờ, cha bà Trang xuất trình thẻ Căn cước công dân. Công chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND thị trấn nhận thấy chưa đủ điều kiện để thực hiện thủ tục đăng ký lại khai sinh theo quy định. Công chức Tư pháp – Hộ tịch đã trả lại giấy tờ và hướng dẫn cha bà Trang cung cấp thêm một số giấy tờ cần thiết khác làm căn cứ đăng ký lại khai sinh theo quy định. Đối chiếu với các loại giấy tờ bà Trang cung cấp cơ bản đã đủ các loại giấy tờ để đăng ký lại khai sinh theo quy định (tuy nhiên do trong phản ánh bà Trang không nêu rõ đã từng công tác tại cơ quan, đơn vị nào. Trường hợp người yêu cầu đăng ký lại khai sinh là cán bộ, công chức, viên chức, người đang công tác trong lực lượng vũ trang thì phải có văn bản xác nhận của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị về việc những nội dung khai sinh của người đó gồm họ, chữ đệm, tên; giới tính; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; quê quán; quan hệ cha – con, mẹ – con phù hợp với hồ sơ do cơ quan, đơn vị đang quản lý) và các điều khoản của Luật Hộ tịch, Điều 26 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP thì bà Trang sẽ thực hiện thủ tục Đăng ký lại khai sinh. Để giúp cho việc đăng ký lại khai sinh được thuận lợi, bà Trang có thể truy cập vào Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 4/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa, thủ tục hành chính được ban hành mới, thủ tục hành chính được thay thế, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực Tư pháp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp, hoặc Quyết định số 2264/QĐ-UBND ngày 3/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn: Thủ tục số 17 của cấp xã để biết thêm thông tin về việc đăng ký lại khai sinh, đề nghị công dân tra cứu mã Thủ tục hành chính số 1.004884.000.00.00.H37 tại địa chỉ <https://dichvucong.langson.gov.vn/>. Thẩm quyền thực hiện đăng ký lại khai sinh căn cứ Khoản 1, Điều 25 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015: "UBND cấp xã, nơi

đăng ký khai sinh, kết hôn trước đây hoặc UBND xã nơi người yêu cầu thường trú, thực hiện đăng ký lại khai sinh, kết hôn". Vậy theo những căn cứ trên bà Trang có thể đăng ký lại khai sinh tại nơi đăng ký khai sinh trước đây hoặc tại nơi có hộ khẩu thường trú theo quy định của pháp luật hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký trực tuyến. Có thể ủy quyền làm thủ tục đăng ký lại khai sinh Trong trường hợp bà Trang không thể trực tiếp đến làm thủ tục đăng ký lại khai sinh thì phải có giấy ủy quyền theo quy định tại Khoản 1, Điều 2 Thông tư số 04/2020/TT-BTP: "Việc ủy quyền đăng ký hộ tịch: Người yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch, cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, yêu cầu đăng ký các việc hộ tịch theo quy định tại Điều 3 Luật Hộ tịch (sau đây gọi là yêu cầu đăng ký hộ tịch) được ủy quyền cho người khác thực hiện thay; trừ trường hợp đăng ký kết hôn, đăng ký lại việc kết hôn, đăng ký nhận cha, mẹ, con thì không được ủy quyền cho người khác thực hiện, nhưng một bên có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền, không phải có văn bản ủy quyền của bên còn lại. Việc ủy quyền phải lập thành văn bản, được chứng thực theo quy định của pháp luật. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực". Căn cứ quy định tại Khoản 5, Điều 12 Nghị định số 87/2020/NĐ-CP của Chính phủ: "Đối với các việc hộ tịch pháp luật quy định người có yêu cầu đăng ký hộ tịch phải có mặt tại cơ quan đăng ký hộ tịch để ký vào Sổ hộ tịch và nhận kết quả bao gồm: Khai sinh; kết hôn; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc, bổ sung thông tin hộ tịch; khai tử, thì người có yêu cầu đăng ký hộ tịch chỉ được nhận kết quả theo phương thức quy định tại Điểm d, Khoản 4 Điều này. Khi đến nhận kết quả tại cơ quan đăng ký hộ tịch, người có yêu cầu đăng ký hộ tịch phải nộp, xuất trình các giấy tờ, tài liệu là thành phần hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định pháp luật hộ tịch".

Question:

Đã làm rõ việc trùng số sổ BHXH của ông Ngô Nguyễn Khoa Nam

Situation:

Tháng 7/2022, tôi đến BHXH Quận 5, TPHCM làm thủ tục rút BHXH một lần nhưng được thông báo bị trùng số sổ BHXH với một người đã rút BHXH tại BHXH huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Sau đó, BHXH Quận 5 đã gửi văn bản đến BHXH huyện Thoại Sơn, nhưng đến nay vẫn chưa có trả lời. Tôi đề nghị cơ quan BHXH sớm giải quyết trường hợp của tôi.

Answer:

Bảo hiểm xã hội TP. Hồ Chí Minh trả lời vấn đề này như sau: BHXH Quận 5 tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng BHXH một lần của ông Nam. Tuy nhiên, khi thực hiện tra cứu dữ liệu trên hệ thống thì số sổ của ông trùng với dữ liệu đã được giải quyết BHXH một lần tại BHXH huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Để có cơ sở giải quyết chế độ cho ông, ngày 22/7/2022, BHXH Quận 5 đã có văn bản gửi BHXH huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang đề nghị hỗ trợ xác minh thông tin số sổ đã được giải quyết BHXH một lần. BHXH huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xác nhận nhập nhầm số sổ của người khác thành số sổ của ông Nam (Công văn số 228/BHXH-CST ngày 5/8/2022). Đề nghị ông Nam liên hệ với BHXH Quận 5 để được hỗ trợ, hướng dẫn nộp lại hồ sơ hưởng BHXH một lần theo đúng quy định.

Question:

Muốn đổi tên cần làm thủ tục gì?

Situation:

Tôi xin hỏi, các thủ tục và hồ sơ liên quan đến vấn đề đổi tên gồm những gì?

Answer:

Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh trả lời vấn đề này như sau: Thay đổi họ, chữ đệm và tên của cá nhân trong nội dung khai sinh đã đăng ký là nội dung thuộc thủ tục đăng ký thay đổi hộ tịch; thủ tục này được thực hiện theo quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Căn cứ Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, thì phạm vi, điều kiện thay đổi hộ tịch, thẩm quyền giải quyết việc thay đổi hộ tịch, thủ tục đăng ký thay đổi hộ tịch được thực hiện theo các quy định sau: Về phạm vi, điều kiện thay đổi hộ tịch, cá nhân chỉ được thay đổi họ, chữ đệm và tên theo quy định tại Điều 26 Luật Hộ tịch và Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. Về thẩm quyền giải quyết, việc thay đổi hộ tịch được thực hiện theo quy định tại Điều 27 và Điều 46 Luật Hộ tịch, trong đó: UBND cấp xã nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi. UBND cấp huyện nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú của cá nhân có thẩm quyền giải quyết việc thay đổi hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước. Về thủ tục, thực hiện theo quy định tại Điều 28 Luật Hộ tịch. Căn cứ các quy định nêu trên, bà Bùi Thị Liên có thể đến UBND cấp xã, hoặc UBND cấp huyện nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây hoặc nơi cư trú để được hướng dẫn cụ thể việc thực hiện thủ tục.

Question:

Có phải làm lại hộ chiếu theo mẫu mới?

Situation:

Tôi được biết, từ ngày 1/7/2022, công dân Việt Nam được cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử theo mẫu mới. Xin hỏi, so với mẫu cũ thì hộ chiếu mẫu mới có gì khác? Hộ chiếu phổ thông mẫu cũ được cấp trước ngày 1/7/2022 có phải làm lại theo mẫu mới không?

Answer:

Bộ Công an trả lời vấn đề này như sau: Công dân Việt Nam ở trong nước và công dân Việt Nam đang ở nước ngoài sẽ bắt đầu được cấp hộ chiếu phổ thông không gắn chip điện tử theo mẫu mới kể từ ngày 1/7/2022. Theo đó, mẫu hộ chiếu phổ thông mới được thực hiện theo Thông tư số 73/2021/TT-BCA ngày 29/6/2021 của Bộ Công an quy định về mẫu hộ chiếu, giấy thông hành và các biểu mẫu liên quan. So với mẫu cũ, mẫu hộ chiếu phổ thông mới có nhiều cải tiến. Mẫu hộ chiếu mới được thiết kế công phu, trên mỗi trang là hình ảnh tiêu biểu phong cảnh, hình tượng về chủ quyền quốc gia, di sản văn hóa nổi tiếng của đất nước như: Vịnh Hạ Long, Kinh đô Huế, Đền Hùng, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn, Bến cảng Nhà Rồng, Cột cờ Lũng Cú, cổng Tò Vò - Đảo Lý Sơn..., góp phần khẳng định và quảng bá những hình ảnh Việt Nam ra thế giới, thể hiện được truyền thống, lịch sử, địa lý, văn hóa Việt Nam. Hơn nữa, mẫu hộ chiếu phổ thông mới bảo đảm các kỹ thuật bảo an, khó làm giả. Công dân đã được cấp hộ chiếu mẫu cũ trước ngày 1/7/2022 sẽ tiếp tục sử dụng đến hết thời hạn ghi trong hộ chiếu. Hộ chiếu mẫu cũ cấp sau ngày 1/7/2022 sẽ không có giá trị. Bộ Công an đã chuyển các mẫu hộ chiếu ngoại giao, công vụ, phổ thông không gắn chip điện tử theo mẫu mới cho Bộ Ngoại giao để thông báo đến Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài và các cơ quan, tổ chức quốc tế có liên quan biết.

Question:

Hưởng lợi từ khai thác lâm sản trong rừng phòng hộ

Situation:

Tôi có hợp đồng trồng rừng với ban quản lý rừng phòng hộ từ năm 2000. Đến nay có một số cây sao, dầu, xà cừ (cây trồng chính) bị chết. Vậy tôi có được hưởng lợi từ những cây rừng này không và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính như thế nào? Căn cứ quy định nào?

Answer:

Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Quyền và nghĩa vụ của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đối với các loại rừng và đất rừng được nhà nước giao, cho thuê được thực hiện theo quy định tại Mục 4, Chương IX Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14. Quy định về khai thác và hưởng lợi từ khai thác lâm sản trong rừng phòng hộ thực hiện theo quy định tại Điều 20 và Điều 21 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Theo đó, việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của chủ rừng theo quy định tại Khoản 7, Điều 74 Luật Lâm nghiệp đối với từng loại rừng có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước đầu tư sẽ căn cứ vào nguồn gốc đất đai của từng loại rừng, mục đích giao, cho thuê đất hoặc rừng thông qua hợp đồng trong điều kiện, quy định cụ thể của các chương trình, dự án hoặc chính sách của nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện thực tế tại địa phương để xác định cho phù hợp với từng đối tượng chủ rừng. Liên quan đến nội dung câu hỏi của ông, đề nghị ông liên hệ với chính quyền địa phương để được hướng dẫn thực hiện bảo đảm tính thống nhất với chính sách hiện hành và các quy định của địa phương.

Question:

Đăng ký thường trú nhiều nơi, xác nhận tình trạng hôn nhân thế nào?

Situation:

Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đang gây khó khăn cho người dân. Khi bị mất Giấy xác nhận này, cán bộ giải quyết không xác minh mà yêu cầu người dân tự xin xác nhận không kết hôn ở nơi ở mới. Cán bộ tư pháp ở nơi ở mới thì trả lời không cấp giấy được vì người dân không có hộ khẩu thường trú ở đây. Hiện tại, Bộ Công an đã thu thập thông tin của công dân trên hệ thống, do vậy, tôi mong muốn cơ quan các cấp dựa vào thông tin Bộ Công an đã cập nhật để giải quyết cho người dân, tránh sự bất nhất trong cách làm việc của mỗi cơ quan.

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau: Theo quy định tại Khoản 4, Điều 22 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ thì trường hợp người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân nhưng đã từng đăng ký thường trú tại nhiều nơi khác nhau, thì người đó có trách nhiệm chứng minh về tình trạng hôn nhân của mình. Trường hợp người đó không chứng minh được thì UBND cấp xã sẽ có văn bản đề nghị UBND cấp xã nơi người đó đăng ký thường trú trước đây tiến hành kiểm tra, xác minh về tình trạng hôn nhân của người đó. Theo quy định tại Khoản 7, Điều 24 Nghị định số 87/2020/NĐ-CP: "7. Sau khi Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được đưa vào vận hành, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, cơ quan thực hiện thủ tục hành chính có trách nhiệm kết nối với các Cơ sở dữ liệu này để xác định tình trạng hôn nhân của người có yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, không được yêu cầu nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân". Tuy nhiên, hiện nay Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử vẫn đang trong quá trình kết nối, chia sẻ thông tin, do đó, công dân vẫn phải xuất trình Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân khi thực hiện các thủ tục hành chính tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam. Bộ Tư pháp đã chỉ đạo chuyển yêu cầu của bà

Nguyễn Thị Thanh Tâm để Sở Tư pháp TP. Hà Nội kiểm tra, xác minh, hướng dẫn cơ quan đăng ký hộ tịch giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

Question:

Sai tên mẹ trong Giấy khai sinh, giải quyết thế nào?

Situation:

Năm 2000, bố tôi làm Giấy khai sinh cho tôi, có khai tên mẹ tôi là Phạm Thị Nhã, quê quán Đồng Cam, Sông Thao, Phú Thọ. Trong khi hiện tại tên mẹ tôi là Phạm Thanh Nhã, quê quán Bảo Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ. Tôi có đề nghị cán bộ tư pháp xã hỗ trợ làm lại Giấy khai sinh và được yêu cầu cung cấp bằng chứng, thông tin chứng minh vào thời điểm trước năm 2000 (trước thời điểm sinh của tôi), tên mẹ tôi là Phạm Thanh Nhã chứ không phải Phạm Thị Nhã. Nhưng do tới năm 2004, mẹ tôi mới làm Chứng minh nhân dân lần 1, lúc này là Phạm Thanh Nhã. Trong quá trình trên, tư pháp xã có hỗ trợ tìm kiếm thông tin tên mẹ tôi trước năm 2000, có Giấy đăng ký kết hôn của bố mẹ tôi (1995), Giấy khai sinh của anh trai tôi (1996) thì những giấy tờ trên đều mang tên Phạm Thị Nhã. Tuy nhiên, do mẹ tôi mới làm lại Giấy khai sinh vào năm 2018 nên giấy tờ trên không được phía xã chấp thuận. Xin hỏi, trường hợp của tôi phải làm lại Giấy khai sinh hay chỉ cần cải chính thông tin, và nếu làm thì tôi phải đến cơ quan nào?

Answer:

Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ trả lời vấn đề này như sau: Theo nội dung đơn của ông Nguyễn Xuân Bắc thì hiện nay phần ghi thông tin về mẹ đẻ ông trong Giấy khai sinh của ông không thống nhất với Giấy khai sinh (đăng ký lại) và Chứng minh nhân dân của mẹ đẻ ông. Tuy nhiên, do ông không nêu hiện tại ông đang còn lưu giữ Giấy khai sinh (bản chính) hay Giấy khai sinh (bản sao) nên Sở Tư pháp trả lời ông 2 trường hợp giải quyết như sau:- Trường hợp ông đã bị mất Giấy khai sinh (bản chính) và hiện nay UBND xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê không còn lưu trữ được Sổ đăng ký khai sinh năm 2000 thì ông đủ điều kiện thực hiện thủ tục đăng ký lại khai sinh theo quy định tại Khoản 1, Điều 24 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; thẩm quyền giải quyết thuộc UBND cấp xã theo quy định tại Khoản 1, Điều 25

Nghị định số 123/2015/NĐ-CP.- Trường hợp Giấy khai sinh (bản chính) của ông vẫn còn hoặc Sổ đăng ký khai sinh năm 2000 vẫn được UBND xã Đồng Cam, huyện Cẩm Khê lưu giữ và Giấy khai sinh (đăng ký lại) số 97 do UBND xã Bảo Thanh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ đăng ký ngày 23/9/2019 của mẹ đẻ ông là hợp lệ thì ông đủ điều kiện thực hiện thủ tục cải chính hộ tịch (cải chính thông tin về người mẹ trong Giấy khai sinh của con) theo quy định tại Khoản 2, Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP; thẩm quyền giải quyết thuộc UBND cấp huyện theo quy định tại Khoản 3, Điều 46 Luật Hộ tịch. Tuy nhiên, đề nghị ông lưu ý, theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 17 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch thì việc cải chính hộ tịch chỉ được thực hiện sau khi xác định có sai sót khi đăng ký hộ tịch; không cải chính nội dung trên giấy tờ hộ tịch đã được cấp hợp lệ nhằm hợp thức hóa thông tin trên hồ sơ, giấy tờ cá nhân khác; sai sót khi đăng ký hộ tịch là sai sót do người đi đăng ký hộ tịch hoặc sai sót của cơ quan đăng ký hộ tịch. Việc xác định sai sót sẽ căn cứ vào giấy tờ, hồ sơ và quá trình kiểm tra, xác minh của cơ quan có thẩm quyền đăng ký hộ tịch tại địa phương.

Question:

UBND xã có được chứng thực hợp đồng ủy quyền về đất đai?

Situation:

Tôi đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và bổ sung giấy tờ do UBND xã chứng nhận hợp đồng ủy quyền. Nhưng sau đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trả lời, UBND xã (nơi có đất) không có thẩm quyền chứng thực hợp đồng ủy quyền mà chỉ có phòng công chứng/văn phòng công chứng mới có thẩm quyền. Tôi xin hỏi, UBND xã nơi có đất có thẩm quyền chứng nhận hợp đồng ủy quyền được hay không?

Answer:

Bộ Tư pháp trả lời vấn đề này như sau: Theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/2/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch thì UBND cấp xã có thẩm quyền: "Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến thực hiện các quyền của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai". Quy định này được hiểu là UBND cấp xã có thẩm quyền chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất, bao gồm cả hợp đồng ủy quyền liên quan đến quyền sử dụng đất. Theo quy định tại Khoản 6, Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP thì: "Việc chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất được thực hiện tại UBND cấp xã nơi có đất. Việc chứng thực các hợp đồng, giao dịch liên quan đến nhà ở được thực hiện tại UBND cấp xã nơi có nhà". Như vậy, căn cứ vào các quy định này thì việc UBND xã chứng thực hợp đồng ủy quyền liên quan đến quyền sử dụng đất theo yêu cầu của người dân là đúng quy định pháp luật.

Question:

Quy định về thành lập, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập

Situation:

Trường đại học của tôi là đơn vị sự nghiệp công lập, đang thực hiện thành lập, sáp nhập đơn vị thuộc trường. Xin hỏi, các nhiệm vụ này có phải làm đề án và tổ chức thẩm định với đầy đủ các nội dung theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP hay không?

Answer:

Bộ Nội vụ trả lời vấn đề này như sau: Thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 7/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, ngày 4/11/2020, Bộ Nội vụ đã có Văn bản số 5806/BNV-TCBC về việc triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, trong đó đã đề nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các nhiệm vụ sau: Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP và quy định của pháp luật chuyên ngành, trong đó:- Xây dựng và thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập không đáp ứng điều kiện về số lượng người làm việc tối thiểu quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, hoàn thành trước ngày 31/3/2021.- Xây dựng và thực hiện ngay phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của đơn vị sự nghiệp công lập theo tiêu chí quy định, để bảo đảm khi Nghị định số 120/2020/NĐ-CP có hiệu lực thi hành thì các đơn vị sự nghiệp công lập đã được sắp xếp, kiện toàn đúng quy định. Quyết định thành lập Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và quy định của pháp luật chuyên ngành. Theo đó, đơn vị sự nghiệp công lập (trường đại học) căn cứ văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ chế tự chủ về

tổ chức bộ máy theo mức độ tự chủ về tài chính quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP để xây dựng phương án thành lập phòng, sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bên trong đơn vị sự nghiệp công lập trình cơ quan có thẩm quyền, phê duyệt, quyết định bảo đảm đáp ứng tiêu chí, điều kiện, thẩm quyền theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

Question:

Giấy tờ dùng thay thế trong thời gian chờ nhận căn cước công dân

Situation:

Tháng 4/2021, tôi đi làm thủ tục cấp đổi căn cước công dân (CCCD) gắn chip nhưng đến nay tôi vẫn chưa được nhận CCCD. Hỏi thì cơ quan có thẩm quyền thì được trả lời phải đợi. Tôi đề nghị cơ quan chức năng giải đáp nguyên nhân chậm trễ.

Answer:

Công an thành phố Đà Nẵng trả lời vấn đề này như sau: Thời gian qua, Công an Thành phố (CATP) đã tập trung triển khai việc thu nhận hồ sơ cấp CCCD trên địa bàn (đến nay đã thu nhận 739.228 hồ sơ đề nghị cấp CCCD, bao gồm cả công dân thường trú và tạm trú) và chuyển thông tin cho Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an xử lý, in thẻ CCCD theo đúng quy định. Sau khi tiếp nhận thẻ CCCD từ Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, đến nay, CATP đã nhanh chóng chuyển trả 644.201 thẻ CCCD công dân (đạt 98,5% tổng số thẻ CCCD đã nhận). Đặc biệt, trong những thời điểm số lượng thẻ CCCD chuyển từ Cục về CATP rất lớn, CATP đã yêu cầu Công an các phường, xã trực tiếp thực hiện việc gửi trả CCCD đến người dân trong thời gian sớm nhất (bên cạnh hình thức chuyển trả qua đường bưu điện). Tuy nhiên, hiện nay còn hơn 95.000 thẻ CCCD người dân chưa nhận được, xuất phát từ một số nguyên nhân sau: - Tình hình dân cư biến động liên tục, phức tạp, lịch sử quản lý giấy tờ thủ tục còn nhiều bất cập dẫn đến các giấy tờ tùy thân của công dân mâu thuẫn, sai lệch với thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia nên cần điều chỉnh khi đi cấp CCCD; một số bộ phận công dân làm CCCD một nơi, nơi thường trú một nơi khác nên việc phối hợp điều chỉnh, cập nhật thông tin gặp nhiều khó khăn. - Trong quá trình thu nhận hồ sơ cấp CCCD, một số thông tin trong dữ liệu dân cư sai lệch nên phải kiểm tra, xác minh, chỉnh sửa hồ sơ để bảo đảm tính chính xác. Dữ liệu thông tin của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sai năm sinh, giới tính, nơi đăng ký khai sinh... dẫn đến sai mã số định danh

nên kéo dài thời gian cấp CCCD cho người dân.- Công tác vận chuyển trả CCCD cho người dân qua đường bưu điện gặp nhiều bất cập do số lượng CCCD từ Bộ Công an trả về CATP không đồng đều, có lúc quá tải dẫn đến khó khăn trong việc phân loại, quét thẻ, trả thẻ...Hiện nay, CATP đang tích cực phối hợp với Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội đẩy nhanh tiến độ triển khai các công tác liên quan; nỗ lực khắc phục những vấn đề bất cập, khó khăn, vướng mắc để nhanh chóng hoàn thành và chuyển trả toàn bộ CCCD cho người dân. Trong đó, tập trung vào một số công tác trọng tâm sau:- Tiếp tục rà soát, cập nhật, chỉnh sửa dữ liệu công dân. Tăng cường tuyên truyền đến nhân dân để nhân dân hiểu và đồng tình, ủng hộ, chấp hành các quy định về công tác quản lý cư trú. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm.- Đối khớp 100% thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và thông tin trên hồ sơ cấp thẻ CCCD để làm rõ, xác minh, chỉnh sửa hoàn chỉnh hồ sơ để đồng bộ dữ liệu, đề nghị Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội in và trả thẻ CCCD cho người dân kịp thời. Tổ chức thông báo, trả thẻ CCCD đến tận tay công dân.- Tiếp tục triển khai thực hiện các giải pháp đảm bảo hoàn thành mục tiêu cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử cho toàn bộ công dân trong độ tuổi theo quy định trên địa bàn thành phố.Đối với công dân chưa nhận được thẻ CCCD, có thể sử dụng Chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ khác để thay thế để sử dụng trong giao dịch hành chính, dân sự thông thường. Trong trường hợp bị mất Chứng minh nhân dân nhưng chưa được cấp CCCD mà có nhu cầu xác định thông tin cá nhân, công dân có thể liên hệ Công an xã, phường nơi đăng ký thường trú để đề nghị cấp văn bản thông báo về số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; đây cũng chính là số CCCD, sử dụng trong mọi giao dịch hành chính thông thường.

Question:

Nhận khoán đất nông trường thực hiện theo quy định nào?

Situation:

Tôi là công nhân nông trường Tây Hiếu 2 (Nghệ An). Tôi được biết, Nghị định số 135/2005/NĐ-CP về giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất và đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh đã hết hiệu lực sau khi Nghị định số 168/2016/NĐ-CP có hiệu lực. Vừa qua, trong cuộc họp, một số hộ nhận khoán đất nông trường đã hỏi Giám đốc về việc áp dụng quy định nhận khoán tại Nông trường Tây Hiếu 2 hiện nay thì được cho biết "Nông trường đang áp dụng Nghị định số 135/2005/NĐ-CP". Tôi xin hỏi, nông trường thực hiện như vậy có đúng quy định không?

Answer:

Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Tại Điều 10 Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và công ty TNHH MTV nông, lâm nghiệp Nhà nước quy định: "Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp Các ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và các công ty nông, lâm nghiệp căn cứ vào các quy định khoán tại Nghị định này, tổ chức rà soát, phân loại đối tượng khoán, nội dung khoán thực hiện khoán theo quy định tại Nghị định số 01/CP ngày 4/1/1995 và Nghị định số 135/2005/NĐ-CP ngày 8/11/2005 và giải quyết, xử lý hoàn thành trước ngày 31/12/2017, cụ thể như sau: 1. Trường hợp bên nhận khoán thực hiện đúng hợp đồng khoán, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng thì được tiếp tục nhận khoán đến hết thời hạn theo hợp đồng đã ký. 2. Trường hợp bên nhận khoán thực hiện không đúng hợp đồng khoán, sử dụng diện tích được nhận khoán sai mục đích, diện tích khoán bị chuyển nhượng trái pháp luật, thì bên khoán thanh lý hợp đồng khoán và tổ chức thu hồi diện tích khoán". Theo quy định trên, đối với các trường hợp

bên nhận khoán đang thực hiện hợp đồng đã ký theo quy định của Nghị định số 135/2005/NĐ-CP bảo đảm theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 168/2016/NĐ-CP thì tiếp tục nhận khoán đến hết thời hạn theo hợp đồng đã ký. Đối với các trường hợp đã hết thời hạn hợp đồng đã ký thì phải thực hiện theo quy định tại Nghị định số 168/2016/NĐ-CP.

Question:

Lập Quỹ Đền ơn đáp nghĩa có cần ra quyết định?

Situation:

Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện có quyết định thành lập hay không? Nếu có thì cấp nào ra quyết định? Tại địa phương của tôi chỉ có quyết định thành lập ban quản lý Quỹ không có quyết định thành lập Quỹ nên hiện Quỹ không có con dấu riêng theo quy định.

Answer:

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trả lời vấn đề này như sau: Ngày 28/4/2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 45/2006/NĐ-CP về việc ban hành Điều lệ quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa. Theo đó, Điều 2 Điều lệ Quản lý và sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa quy định Quỹ Đền ơn đáp nghĩa được thành lập ở các cấp, tại địa phương gồm: Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp tỉnh; Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (gọi chung là Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp huyện); Quỹ Đền ơn đáp nghĩa ở xã, phường, thị trấn (gọi chung là Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp xã). Điều 4, Nghị định số 45/2006/NĐ-CP quy định: "... Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này". Căn cứ quy định nêu trên, việc tổ chức thực hiện Quỹ Đền ơn đáp nghĩa cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh. Ngày 9/12/2020 Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 về ưu đãi người có công với cách mạng. Theo phân công của Chính phủ, hiện nay Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đang phối hợp với các bộ, ngành, địa phương xây dựng nghị định quy định chi tiết, trong đó có nội dung quản lý, sử dụng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa thay thế Nghị định số 45/2006/NĐ-CP nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phù hợp với yêu cầu thực hiện.

Question:

Tham gia chống dịch tại bệnh viện có được hoãn nghĩa vụ quân sự?

Situation:

Em tôi tốt nghiệp ngành Y đa khoa theo địa chỉ sử dụng tại trường Đại học Y Dược Cần Thơ và đang chờ quyết định phân công nhiệm vụ của Sở Y tế. Trong thời gian chờ đợi, em tôi tham gia phòng, chống dịch tại bệnh viện dã chiến. Tuy nhiên, địa phương yêu cầu em tôi về khám nghĩa vụ quân sự, mặc dù gia đình đã trình giấy tờ thông báo việc em tôi đang tham gia phòng, chống dịch tại bệnh viện điều trị bệnh nhân COVID-19 nên không thể về được. Tôi xin hỏi, hiện có quy định nào hoãn khám tuyển nghĩa vụ quân sự trong trường hợp này không?

Answer:

Cục Quân lực, Bộ Tổng Tham mưu trả lời vấn đề này như sau: Theo phản ánh, em trai bà Ngân đã tốt nghiệp đại học ngành Y đa khoa theo địa chỉ sử dụng đang chờ phân công công tác và được điều động tham gia phòng, chống dịch COVID-19 tại bệnh viện dã chiến; theo quy định không thuộc đối tượng được tạm hoãn gọi nhập ngũ theo quy định tại Khoản 1 Điều 41 Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015. Vì vậy, việc Ban Chỉ huy Quân sự huyện có lệnh gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự đối với em trai của bà là đúng với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, thời điểm này em trai bà đang tham gia phòng, chống dịch COVID-19 tại bệnh viện dã chiến nên việc có được tạm hoãn gọi khám sức khỏe nghĩa vụ hay không cần được xem xét, đánh giá cụ thể với những yếu tố như: Thời gian có hiệu lực lệnh gọi khám sức khỏe của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Nếu trong khoảng thời gian nêu trên, em trai của bà đang tham gia phòng, chống dịch tại bệnh viện dã chiến thì có thể được xem xét chưa gọi khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự. Hết thời gian phục vụ tại bệnh viện dã chiến, còn có khoảng thời gian cách ly theo quy định. Mặt khác, dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, rất cần nguồn lực để tham gia phòng, chống dịch; trường hợp em trai bà vì phải tham gia phòng, chống dịch COVID-19

tại bệnh viện dã chiến nên chưa thực hiện khám tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự là có lý do chính đáng; em trai bà phải làm đơn trình bày cụ thể để Hội đồng Nghĩa vụ quân sự xã và Hội đồng Nghĩa vụ huyện xem xét, giải quyết. Qua tìm hiểu được biết, vừa qua em trai của bà Ngân là Nguyễn Minh Tuấn, sinh năm 1997 cũng đã thực hiện khám tuyển nghĩa vụ quân sự; sức khỏe xếp loại 4 và được tạm hoãn gọi nhập ngũ năm 2022 vì không đủ tiêu chuẩn sức khỏe nhập ngũ theo quy định.

Question:

Điều kiện được tạm hoãn nghĩa vụ quân sự

Situation:

Em tôi học năm cuối đại học tại TP HCM, dự kiến hoàn thành vào tháng 9/2021. Nhưng do dịch COVID-19 bùng phát nên trường chưa tổ chức bảo vệ khóa luận tốt nghiệp và đang chờ thông báo của trường. Nay địa phương gọi khám tuyển nghĩa vụ quân sự. Xin hỏi, em trai tôi có được tạm hoãn gọi nhập ngũ hay không? Nếu được thì gia đình phải làm thủ tục gì?

Answer:

Cục Quân lực, Bộ Tổng tham mưu trả lời vấn đề này như sau: Liên quan việc nhiều khóa học tại các cơ sở đào tạo giáo dục đại học chưa tổ chức khóa luận văn tốt nghiệp, phải gia hạn thêm thời gian khóa đào tạo do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19; ngày 24/11/2021, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 5417/BGDĐT-GDĐH về việc tổ chức đào tạo cho sinh viên, học viên và nghiên cứu sinh năm cuối bị tác động của dịch COVID-19 và thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ. Theo đó, tại Khoản 3 của Công văn số 5417/BGDĐT-GDĐH hướng dẫn: "Căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu của chương trình đào tạo bắt buộc phải học trực tiếp tại cơ sở đào tạo hoặc cơ sở thực hành/thực tập, cơ sở đào tạo chủ động điều chỉnh kế hoạch và gia hạn thời gian học tập, nghiên cứu và bảo vệ luận văn tốt nghiệp cho các khóa đào tạo trong thời gian không học tập trung do dịch COVID-19; chỉ kết thúc học phần/khóa học khi người học được đánh giá đáp ứng chuẩn đầu ra của học phần/chương trình đào tạo". Nếu đúng như đơn phản ánh, em của ông Hiếu đang được tạm hoãn gọi nhập ngũ vì đang được đào tạo trình độ đại học tại trường đại học theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015. Theo quy chế niên khóa 2017-2021 đến tháng 9/2021 tốt nghiệp và tính từ tháng 10/2021, em của ông nếu còn trong độ tuổi gọi nhập ngũ (hết 27 tuổi) phải tham gia khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự; nếu trúng tuyển có thể

được gọi nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 phải gia hạn thêm thời gian khóa học theo hướng dẫn tại Công văn số 5417/BGDDT-GDĐH; đây được coi là lý do khách quan, bất khả kháng. Vì vậy, em của ông phải làm đơn đề nghị tạm hoãn gọi nhập ngũ có xác nhận của trường đại học về việc khóa học chưa kết thúc do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 để được địa phương cấp xã, cấp huyện nơi công dân cư trú nắm, xem xét giải quyết việc tạm hoãn gọi nhập ngũ. Đồng thời, cam kết sau khi khóa đào tạo kết thúc, bản thân sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật.

Question:

Hậu Giang đã mở các chốt kiểm soát dịch

Situation:

Hiện nay, tại huyện Châu thành, tỉnh Hậu Giang đã không còn ca mắc COVID-19 mới nhưng các chốt kiểm soát liên huyện, thị xã vẫn còn, người dân chưa được lưu thông bình thường. Cho tôi hỏi, đến bao giờ các chốt kiểm soát trên địa bàn mở cho người dân lưu thông?

Answer:

UBND tỉnh Hậu Giang trả lời vấn đề này như sau: Tại Điểm d Mục số 2 Văn bản số 1879/UBND-NCTH ngày 2/10/2021 của UBND tỉnh Hậu Giang quy định việc di chuyển qua lại giữa các địa bàn trong tỉnh:- Người dân trong tỉnh được đi lại giữa các địa phương (trừ khu vực đang thực hiện phong tỏa hoặc thiết lập cách ly y tế) nhưng phải bảo đảm các biện pháp bắt buộc chung quy định tại Điểm a Mục 2 Văn bản này.- Trường hợp thật sự cần thiết phải vào khu vực đang thực hiện phong tỏa hoặc thiết lập cách ly y tế phải được Chỉ huy trưởng Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 các cấp cho phép.- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 1879/UBND NCTH, hiện nay, trên địa bàn huyện Châu Thành đã mở các chốt kiểm soát liên xã, thị trấn. Tuy nhiên, do số lượng người quê Hậu Giang đang sinh sống ở TPHCM, Bình Dương, Đồng Nai về địa phương rất nhiều, để làm tốt công tác phòng chống dịch và bảo đảm an toàn sức khỏe cho người dân là trên hết, nên tạm thời chưa mở các chốt kiểm soát liên huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh. Đến nay, các chốt kiểm soát trên địa bàn tỉnh đã mở, lưu thông bình thường.

Question:

Chuyển mục đích sử dụng rừng có phải trồng rừng thay thế?

Situation:

Gia đình tôi có 4.000m² đất rừng sản xuất. Đất này do gia đình nhận chuyển nhượng và tự trồng cây Tràm, được cấp Giấy chứng nhận là đất rừng sản xuất. Nay gia đình tôi có nhu cầu chuyển sang đất ở đô thị. Đất phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và có trong kế hoạch sử dụng đất của địa phương. Nhưng khi tôi nộp thủ tục thì cơ quan tiếp nhận đề nghị bổ sung xác nhận đã nộp tiền trồng rừng thay thế. Xin hỏi, trường hợp hộ gia đình, cá nhân khi chuyển mục đích sử dụng đất nêu trên có phải làm thủ tục trồng rừng thay thế không?

Answer:

Tổng cục Lâm nghiệp - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Theo nội dung hỏi, diện tích 4.000m² hộ gia đình ông Dương nhận chuyển nhượng thuộc quy hoạch đất rừng sản xuất và có hiện trạng rừng trồng cây Tràm. Vì vậy, khi có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải thực hiện trình tự thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng và thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định tại Khoản 1 Điều 21 Luật Lâm nghiệp: "Chủ dự án được giao đất, cho thuê đất có chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác phải trồng rừng thay thế...".

Question:

Hỗ trợ gạo theo nhân khẩu hay hộ gia đình?

Situation:

Tôi được biết tỉnh Phú Yên có thông báo hỗ trợ gạo cho huyện nào thực hiện giãn cách xã hội, mỗi nhân khẩu 15 kg. Nhưng thôn của tôi lại phát theo hộ, mỗi hộ được 15kg. Xin hỏi, thôn của tôi thực hiện như vậy có đúng không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Yên trả lời vấn đề này như sau:Việc hỗ trợ gạo cứu đói được thực hiện theo quy trình quy định tại Nghị định số20/2021/NĐ-CPngày 15/3/2021 của Chính phủ. Tại Chương III Trợ giúp khẩn cấp, Điều 12 Hỗ trợ lương thực và nhu yếu phẩm thiết yếu từ ngân sách Nhà nước quy định: Hỗ trợ 15kg gạo/người/tháng trong thời gian 1 tháng cho mỗi đợt hỗ trợ đối với các đối tượng thuộc hộ thiếu đói dịp Tết âm lịch. Hỗ trợ không quá 3 tháng cho mỗi đợt hỗ trợ cho đối tượng thiếu đói do thiên tai, hỏa hoạn, mất mùa, giáp hạt hoặc lý do bất khả kháng khác từ nguồn lực của địa phương và nguồn dự trữ quốc gia.Như vậy, việc hỗ trợ gạo cho người dân gặp khó khăn do dịch bệnh COVID-19 là hỗ trợ cho đối tượng thiếu đói do bất khả kháng (dịch bệnh) chứ không phải hỗ trợ theo hộ.Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh phức tạp, nhiều người dân gặp khó khăn nên địa phương thực hiện việc hỗ trợ theo hộ nhằm chia sẻ trong lúc khó khăn nên mọi người dân hết sức thông cảm đồng hành cùng chính quyền các cấp và Chính phủ trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

Question:

Đất sạch có được coi là một loại phân bón?

Situation:

Thời gian qua, chúng tôi nhận được nhiều đề nghị tư vấn pháp lý để xin cấp giấy phép sản xuất mặt hàng đất sạch trước khi lưu hành ra thị trường. Chúng tôi tìm hiểu và được biết, hiện tại pháp luật Việt Nam chưa có định nghĩa, giải thích thuật ngữ sản phẩm đất sạch và chưa có quy định trực tiếp về công bố chất lượng sản phẩm đất sạch. Theo chuyên gia trong lĩnh vực nông nghiệp, “đất sạch” trên thị trường tên đúng là “giá thể cây trồng” và được xếp vào một trong những loại phân bón. Ngoài ra, Khoản 20 Điều 2 Luật Trồng trọt 2018 quy định: “Phân bón là sản phẩm có chức năng cung cấp chất dinh dưỡng hoặc có tác dụng cải tạo đất để tăng năng suất, chất lượng cho cây trồng”. Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 84/2019/NĐ-CP cũng quy định: “Nhóm phân bón hữu cơ gồm các loại phân bón được sản xuất từ nguyên liệu chính là các chất hữu cơ tự nhiên (không bao gồm các chất hữu cơ tổng hợp), được xử lý thông qua quá trình vật lý (làm khô, nghiền, sàng, phối trộn, làm ẩm) hoặc sinh học (ủ, lên men, chiết) và tùy theo thành phần, chức năng của các chỉ tiêu chất lượng chính hoặc quá trình sản xuất được phân loại chi tiết trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia”. Từ ý kiến của chuyên gia, định nghĩa về phân bón và công dụng của sản phẩm đất sạch, chúng tôi nhận định đất sạch là một loại phân bón (thường là phân bón hữu cơ) và hồ sơ xin cấp phép sản xuất đất sạch cũng tương tự như hồ sơ tiến hành xin cấp phép các loại phân bón thông thường khác. Việc một mặt hàng phổ biến là đất sạch chưa có quy định pháp lý cụ thể để phân loại, đánh giá, cấp phép sản xuất đang gây khó khăn, ảnh hưởng đến quá trình xây dựng một nền nông nghiệp xanh, tiên tiến của đất nước. Đề nghị cơ quan chức năng có hướng dẫn cụ thể về vấn đề này.

Answer:

Cục Bảo vệ thực vật, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như

sau:Căn cứ quy định tại Luật Trồng trọt, Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón (QCVN 01-189:2019/BNNT) ban hành kèm theo Thông tư số 09/2019/TT-BNN ngày 27/8/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì đất sạch không phải là phân bón và không thuộc diện điều chỉnh của quy định pháp luật về phân bón. Trường hợp các tổ chức, cá nhân đăng ký sản xuất, kinh doanh phân bón phải thực hiện theo quy định pháp luật về phân bón: Luật Trồng trọt năm 2018, Nghị định số 84/2019/NĐ-CP; chỉ tiêu chất lượng phân bón tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng phân bón (QCVN 01-189:2019/BNNT).

Question:

Đơn vị nào thẩm định kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh?

Situation:

Tỉnh Gia Lai đang xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh. Tôi xin hỏi, thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán dự án xây dựng Kế hoạch này là của cơ quan, đơn vị nào và được quy định tại văn bản nào?

Answer:

Tổng cục Phòng, chống thiên tai – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Ngày 7/6/2021, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTN hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương, theo đó đối với kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp tỉnh: Tại Điểm a Khoản 1 Điều 22 quy định, UBND cấp tỉnh chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện: Thu thập, phân tích số liệu, dự thảo, tham mưu trình UBND cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch phòng, chống thiên tai 5 năm và kế hoạch thực hiện hằng năm;... Tại Khoản 4 Điều 22 quy định, trong quá trình xây dựng, cập nhật và điều chỉnh kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương, cơ quan được giao chủ trì thực hiện có thể thuê tư vấn có đủ năng lực để hỗ trợ thực hiện. Vì vậy, đơn vị được giao chủ trì xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt đề cương, dự toán đúng quy định để triển khai thực hiện.

Question:

Hướng dẫn tính mức hỗ trợ cây trồng bị thiệt hại do thiên tai

Situation:

Năm 2020, tỉnh Gia Lai bị thiệt hại do thiên tai gây ra. Cây trồng bị thiệt hại gồm cây lúa thuần; ngô và rau màu các loại; cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm; cây lâm nghiệp (cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ rừng trồng trên đất lâm nghiệp) được hỗ trợ từ ngân sách Trung ương. Tuy nhiên, tỉnh Gia Lai còn bị thiệt hại các loại cây trồng khác như: Cây ốt; cây mía, cây sắn; cây đậu các loại (các loại cây trồng này chưa được quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP). Để giải quyết vấn đề này, cơ quan tôi tham mưu UBND tỉnh như sau:- Cây ốt (diện tích thiệt hại 79,29 ha) thuộc nhóm cây “Ngô và rau màu các loại” được hỗ trợ với mức: Bị thiệt hại hơn 70% hỗ trợ 2 triệu đồng/ha; bị thiệt hại từ 30-70% hỗ trợ 1 triệu đồng/ha.- Cây mía, cây sắn (tổng diện tích thiệt hại 973,33ha) là cây công nghiệp ngắn ngày, cũng là cây hàng năm theo Luật Trồng trọt, nên đề xuất áp dụng mức hỗ trợ theo như cây ngô với mức: Bị thiệt hại hơn 70% hỗ trợ 2 triệu đồng/ha; bị thiệt hại từ 30-70% hỗ trợ 1 triệu đồng/ha.- Cây đậu các loại (diện tích thiệt hại 459,12ha) đề xuất hỗ trợ với mức: Bị thiệt hại hơn 70% hỗ trợ 2 triệu đồng/ha; bị thiệt hại từ 30-70% hỗ trợ 1 triệu đồng/ha. Nguồn ngân sách hỗ trợ: Ngân sách Trung ương hỗ trợ 80%, nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ 20%. Xin hỏi, cơ quan tôi tham mưu vận dụng như trên và đề xuất ngân sách Trung ương hỗ trợ có đúng hay không? Trường hợp Trung ương hỗ trợ thì có bị xuất toán không?

Answer:

Cục Trồng trọt – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Các hộ sản xuất bị thiệt hại do thiên tai dịch bệnh được xem xét hỗ trợ khi đáp ứng được tất cả các quy định tại Điều 4 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 9/1/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại

do thiên tai, dịch bệnh.Đối với diện tích lúa, ngô và rau màu các loại; diện tích cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm bị thiệt hại được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP.Diện tích cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp, vườn giống, rừng giống và diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm bị thiệt hại được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP.Tại Khoản 6 Điều 5 Nghị định số 02/2017/NĐ-CP quy định: Các loại cây trồng, vật nuôi, thủy sản bị thiệt hại chưa được quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, đặc điểm sản xuất và yêu cầu thực tế tại địa phương để quy định mức hỗ trợ cụ thể cho phù hợp.Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cho các đối tượng theo quy định tại Khoản 6 Điều 5 và quy định mức hỗ trợ cụ thể cho từng loại cây trồng, vật nuôi, thủy sản nhưng không vượt quá mức quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 5 Nghị định này.

Question:

Đối tượng áp dụng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP

Situation:

Hiện tại nhà tôi có 8 người gồm 2 người già là bố mẹ, 2 vợ chồng tôi và 4 đứa con đều dưới 6 tuổi, nhỏ nhất 4 tháng tuổi. Kể từ đợt giãn cách ngày 14/7/2021 gia đình tôi chấp hành nghiêm Chỉ thị của Chính phủ, dừng hoạt động đi làm, chủ yếu ở nhà, đã đăng ký và nộp đơn lên tổ trưởng để nhận gói hỗ trợ nhưng tới nay đã 2 tháng rồi mà chưa thấy có thông báo gì cả. Tôi muốn hỏi hiện tại ở tổ 7 khu phố 11 đường Tiên Cảng đã được nhận trợ cấp của Chính phủ chưa, nếu có sao gia đình tôi chưa được nhận?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trả lời vấn đề này như sau: Theo Nghị quyết số 68/NQ-CP thì chính sách hỗ trợ chủ yếu áp dụng đối với người lao động bị mất việc làm, ngừng việc, tạm hoãn hợp đồng lao động. Trong hộ gia đình ông Nguyễn Quang Huy nếu có đối tượng là người lao động bị mất việc thì liên hệ với UBND phường để được hướng dẫn làm hồ sơ theo quy định.

Question:

Thợ hồ, người thu lượm ve chai được hỗ trợ khó khăn

Situation:

Tôi là lao động không có hợp đồng, đã thất nghiệp 2 tháng nay do dịch bệnh. Chồng và bố tôi làm thợ hồ. Mẹ tôi thu lượm ve chai cũng thất nghiệp đến nay nhưng gia đình vẫn chưa nhận được tiền trợ cấp. Vợ chồng tôi còn nuôi hai con nhỏ dưới 5 tuổi, rất khó khăn. Mong nhận được tiền trợ cấp của Chính phủ.

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trả lời vấn đề này như sau: Theo quy định của UBND tỉnh, các đối tượng lao động tự do làm hồ, thu lượm ve chai thuộc nhóm được hỗ trợ. Đề nghị bà Hoàng Thị Thêu liên hệ UBND phường để được hướng dẫn thêm.

Question:

Tiền Giang: Không để dịch lây lan trong các trại giam, nhà tạm giữ

Situation:

Thông tin từ truyền hình Tiền Giang cho biết tỉnh có chủ trương tiêm vaccine cho đối tượng ưu tiên là người nghiện tại các trại cai nghiện và phạm nhân tại trại giam. Tôi cho rằng, như vậy là không hợp lý vì còn rất nhiều người dân của tỉnh chưa được tiêm vaccine mũi 1 trong khi lại ưu tiên cho những đối tượng chỉ ở trong trại. Đề nghị tỉnh Tiền Giang xem xét lại chủ trương này.

Answer:

UBND tỉnh Tiền Giang trả lời vấn đề này như sau: Tính đến ngày 14/9/2021, trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đã tổ chức tiêm được 294.809 liều vaccine phòng COVID-19 (mũi 1: 269.308; mũi 2: 25.501), đạt 74,2% trên tổng số 397.550 liều vaccine đã nhận theo phân bổ của Bộ Y tế; trong đó, có tỷ lệ 1.564 liều vaccine được tiêm cho đối tượng là người nghiện, phạm nhân tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ đúng như thông tin báo chí đã đăng phát và công dân phản ánh. Việc tổ chức tiêm vaccine ngừa COVID-19 cho người nghiện, phạm nhân tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang được thực hiện theo trình tự quy định, có sự tham gia đề xuất của Sở Y tế, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và được Ban chỉ đạo triển khai Chiến dịch tiêm chủng vaccine phòng COVID-19 tỉnh thống nhất thông qua. Đây là nhóm đối tượng được quy định tại điểm q, Khoản 3, phần III của Kế hoạch triển khai Chiến dịch tiêm vaccine phòng COVID-19 năm 2021-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 8/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Chính sách tiêm ngừa COVID-19 cho người nghiện, phạm nhân thể hiện tính nhân văn, đảm bảo quyền con người, sự quan tâm đến sức khỏe cho người nghiện và cán phạm; đồng thời đây cũng là giải pháp góp phần không để dịch bệnh lây lan trong các trại giam, nhà tạm giữ. Được biết, không chỉ tại Tiền Giang mà nhiều tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước cũng tổ chức tiêm ngừa

COVID-19 cho nhóm đối tượng này.

Question:

Hướng dẫn viên hợp đồng theo mùa vụ có được hỗ trợ không?

Situation:

Tôi làm hướng dẫn viên du lịch tự do (inbout) từ năm 2007, có thể hành nghề, ăn lương theo tour và ký hợp đồng thời vụ. Trước thời điểm có dịch COVID-19, hợp đồng thời vụ của tôi vẫn còn hiệu lực. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ đối với hướng dẫn viên tự do như trường hợp của tôi.

Answer:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau: Hướng dẫn viên du lịch đáp ứng đủ các điều kiện theo Điều 31 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg thì chuẩn bị hồ sơ đề nghị như sau: “1. Đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này; 2. Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu của một trong các giấy tờ sau đây: a) Bản sao hợp đồng lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành hoặc doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn du lịch có hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến thời điểm nộp hồ sơ. b) Thẻ hội viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp về hướng dẫn du lịch”. Về hợp đồng lao động Hợp đồng lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành hoặc doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn du lịch có hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2020 đến thời điểm nộp hồ sơ (theo quy định tại Khoản 2 Điều 33 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg), được hiểu là: hợp đồng lao động đó có thể được ký trước hoặc sau ngày 1/1/2020, có hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2020 đến thời điểm nộp hồ sơ (hết ngày 31/1/2022), còn hoặc không còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ. Bộ luật Lao động không quy định mẫu hợp đồng lao động nhưng có quy định loại hợp đồng lao động và những nội dung chủ yếu phải có trong hợp đồng lao động (Điều 22, Điều 23 Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13; Điều 20, Điều 21 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14). Các loại hợp đồng theo mùa vụ, hợp đồng theo chuyến tour có đủ nội

dung theo quy định của Bộ luật Lao động là hồ sơ hợp lệ để được nhận hỗ trợ. Trên đây là nội dung về hồ sơ đề nghị hỗ trợ và hợp đồng lao động để ông Võ Hoài An tham khảo, chuẩn bị hồ sơ phù hợp. Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 12/8/2021 của Chính phủ tại Phiên họp trực tuyến toàn quốc với các địa phương về tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất cắt giảm điều kiện hỗ trợ và mở rộng đối tượng được hỗ trợ quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg để tạo điều kiện cho hướng dẫn viên du lịch sớm tiếp cận gói hỗ trợ của Chính phủ.

Question:

Doanh nghiệp du lịch được hưởng những chính sách hỗ trợ gì?

Situation:

Tôi là CEO của một công ty du lịch. Dịch COVID-19 làm "đóng băng" ngành Du lịch và tôi được biết Chính phủ có những chính sách hỗ trợ cho người lao động ngành Du lịch. Tuy nhiên năm 2020, 2021, công ty của tôi vẫn chưa nhận được bất kỳ hướng dẫn nào từ các sở ban ngành, cơ quan quản lý về thủ tục xin hỗ trợ. Công ty tôi vẫn phải đóng thuế, đóng bảo hiểm như bình thường, chậm nộp vẫn bị tính lãi. Xin hỏi, Chính phủ đã có những chính sách gì trong năm 2020, 2021 hỗ trợ cho lao động và doanh nghiệp ngành Du lịch? Văn bản hướng dẫn thủ tục doanh nghiệp sẽ nhận từ cơ quan nào?

Answer:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời vấn đề này như sau: Từ khi đại dịch bùng phát đến nay, Chính phủ và các Bộ ngành đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người lao động ở tất cả các lĩnh vực trong đó có lĩnh vực du lịch, cụ thể như sau: Các chính sách hỗ trợ năm 2020- Hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn: Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 và Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24/4/2020. Ngày 19/10/2020, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 154/NQ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19: + Người lao động được hỗ trợ trong trường hợp “tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương” khi đáp ứng các điều kiện thì doanh nghiệp lập danh sách người lao động và gửi hồ sơ đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở (Điều 1, Điều 2 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg). Mức hỗ trợ: 1.800.000 đồng/người/tháng. + Hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp. Theo đó, UBND cấp xã tổng hợp danh sách trình UBND cấp huyện thẩm định (2 ngày làm việc) trình UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách (3 ngày làm việc) (Điều 5, Điều 6 Quyết định số

15/2020/QĐ-TTg).+ Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm, người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện nhận trợ cấp thất nghiệp. Theo đó, UBND cấp xã tổng hợp danh sách gửi UBND cấp huyện thẩm định (2 ngày làm việc) trình UBND cấp tỉnh (3 ngày làm việc) phê duyệt danh sách (Điều 7, Điều 8 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg). Mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/người/tháng.+ Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động. Theo đó, UBND cấp huyện tiếp nhận hồ sơ và trình UBND cấp tỉnh phê duyệt (2 ngày làm việc), Ngân hàng Chính sách xã hội giải quyết cho doanh nghiệp (3 ngày làm việc) (Điều 13-Điều 17 Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg).+ Người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 dẫn đến phải giảm từ 20% lao động tham gia BHXH trở lên so với thời điểm cơ quan có thẩm quyền công bố dịch (kể cả lao động ngừng việc, tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, thỏa thuận nghỉ không hưởng lương) thì người lao động và người sử dụng lao động được tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất tối đa không quá 3 tháng kể từ thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét hưởng (Điểm c Khoản 1 Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 19/10/2020).- Giảm tiền thuê đất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19: Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020, cho phép giảm 15% tiền thuê đất phải nộp của năm 2020 theo Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg ngày 10/8/2020.- Giảm giá bán điện cho cơ sở lưu trú du lịch từ mức giá bán lẻ điện áp dụng cho kinh doanh bằng mức giá bán lẻ điện áp dụng cho các ngành sản xuất theo Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ với thời gian từ ngày 16/4/2020 đến hết ngày 16/7/2020 và Nghị quyết số 180/NQ-CP ngày 17/12/2020 về phương án hỗ trợ giảm giá điện, giảm tiền điện tháng 11, tháng 12/2020 cho các khách hàng sử dụng điện.- Giảm 50% phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh lĩnh vực hành nghề theo quy định của Thông tư số 35/2020/TT-BTC ngày 5/5/2020 của Bộ Tài chính.- Cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo quy định của Thông tư 01/2020/TT-NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời

hạn trả nợ, miễn giảm lãi phí và giữ nguyên nhóm nợ để tiếp tục hỗ trợ các khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19. Các chính sách hỗ trợ năm 2021- Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất năm 2021 (Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ). Thời gian gia hạn là 6 tháng kể từ ngày 31/5/2021.- Giảm giá bán điện cho cơ sở lưu trú du lịch từ mức giá bán lẻ điện áp dụng cho kinh doanh bằng mức giá bán lẻ điện áp dụng cho các ngành sản xuất (Nghị quyết số 55/NQ-CP ngày 2/6/2021 của Chính phủ). Thời gian hỗ trợ 7 tháng kể từ kỳ hóa đơn tiền điện tháng 6/2021 đến tháng 12/2021. Các địa phương đang tích cực lập danh sách gửi cơ quan điện lực đề nghị giảm giá điện.- Giảm 50% phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh lĩnh vực (Thông tư số 35/2020/TT-BTC ngày 5/5/2020 và Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ Tài chính, kéo dài đến hết năm 2021 theo quy định Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021).- Miễn, giảm lãi vay đến hết năm 2021 (Thông tư số 03/2021/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2020/TT-NHNN quy định về việc tổ chức tín dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi phí và giữ nguyên nhóm nợ để tiếp tục hỗ trợ các khách hàng bị ảnh hưởng bởi COVID-19), áp dụng đến hết ngày 31/12/2021.- Lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đến hết năm 2021 (Công văn số 2059/TLĐ ngày 28/5/2021 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc lùi thời điểm đóng kinh phí công đoàn đối với các doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19). Thời hạn đến hết ngày 31/12/2021.- Các khoản chi ủng hộ, tài trợ của doanh nghiệp, tổ chức cho các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp (Nghị định 44/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ).- Hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động gặp khó khăn (Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021). Hỗ trợ cho doanh nghiệp và người lao động- Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất. Theo đó, doanh nghiệp đáp ứng đủ điều kiện thì nộp văn bản đề nghị cho cơ quan BHXH

nơi đang tham gia BHXH đồng thời gửi 1 bản cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, giám sát. Cơ quan BHXH có trách nhiệm giải quyết cho doanh nghiệp, người lao động (5 ngày làm việc) (Điều 4-Điều 8 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).- Hỗ trợ người sử dụng lao động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động. Theo đó, người sử dụng lao động đáp ứng đủ điều kiện, đề nghị cơ quan BHXH nơi đang tham gia BHXH xác nhận về việc đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp (thời gian giải quyết là 2 ngày làm việc), người sử dụng lao động nộp hồ sơ gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xử lý (7 ngày làm việc), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi Quyết định hỗ trợ đến cơ quan BHXH cấp tỉnh xử lý (3 ngày làm việc). Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người/tháng, hỗ trợ tối đa 6 tháng.- Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương. Theo đó, doanh nghiệp đề nghị cơ quan BHXH xác nhận người lao động đang tham gia BHXH (thời gian xác nhận 2 ngày làm việc), và gửi hồ sơ đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính thẩm định (2 ngày làm việc) và UBND cấp huyện trình UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách (2 ngày làm việc) (Điều 13-Điều 16 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg). Mức hỗ trợ: 1.855.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 1 tháng và 3.710.000 đồng/người đối với người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 30 ngày trở lên.- Hỗ trợ người lao động ngừng việc. Theo đó, doanh nghiệp đề nghị cơ quan BHXH xác nhận người lao động đang tham gia BHXH (thời gian xác nhận 2 ngày làm việc), và gửi hồ sơ đến UBND cấp huyện nơi đặt trụ sở chính thẩm định (2 ngày làm việc) và UBND cấp huyện trình UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách (2 ngày làm việc) (Điều 17-Điều 20 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).- Hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp. Theo đó, người lao động có nhu cầu hỗ trợ gửi hồ sơ đến Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi người lao động chấm dứt hợp

đồng lao động, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thẩm định (2 ngày làm việc) trình UBND cấp tỉnh phê duyệt danh sách, chỉ đạo chi trả hỗ trợ (3 ngày làm việc) (Điều 21-24 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg).- Hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch: Hướng dẫn viên gửi hồ sơ đến Sở cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh nơi cấp thẻ cho hướng dẫn viên du lịch thẩm định (thời gian thẩm định 2 ngày làm việc), cơ quan chuyên môn về du lịch cấp tỉnh gửi danh sách trình UBND cấp tỉnh quyết định (thời gian phê duyệt 2 ngày làm việc) (Điều 31-34 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg). Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người.- Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn trả lương ngừng việc, vay vốn trả lương cho người lao động khi phục hồi sản xuất. Theo đó, người sử dụng lao động đề nghị cơ quan BHXH xác nhận danh sách người lao động đang tham gia BHXH (thời gian xác nhận 2 ngày làm việc), rồi gửi hồ sơ đã có xác nhận đến Ngân hàng Chính sách xã hội nơi có trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh để phê duyệt cho vay (4 ngày xử lý hồ sơ) (Điều 38-Điều 49 Quyết định số 23/QĐ/2021/QĐ-TTg).Hiện nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang tiếp tục kiến nghị với các Bộ ngành và Chính phủ ban hành chính sách tiếp tục hỗ trợ trực tiếp đến các doanh nghiệp, người lao động trong lĩnh vực du lịch như:- Chính sách về giảm thuế suất VAT từ 10% xuống 5% đến hết năm 2022 cho hoạt động kinh doanh du lịch;- Điều chỉnh giá điện áp dụng cho các cơ sở lưu trú du lịch ngang bằng với giá điện sản xuất những năm tới theo tinh thần Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 16/1/2017 của Bộ Chính trị về phát triển Du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, trước mắt áp dụng đến hết năm 2022;- Kéo dài chính sách giảm tiền thuê đất đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 đến hết năm 2022;- Điều chỉnh thời gian cơ cấu lại thời hạn trả nợ (kể cả trường hợp gia hạn nợ) là 24 tháng thay vì 12 tháng; xem xét kéo dài thời gian áp dụng cơ cấu lại thời hạn trả nợ sau ngày 10/6/2020 thay vì trước ngày 10/6/2020 và cho phép cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho khách hàng thực hiện trong năm 2022 hoặc đến khi dịch COVID-19 được kiểm soát và hoạt động du lịch được triển khai bình thường, bổ sung gói tín dụng cho doanh

nghiệp, chủ cơ sở kinh doanh du lịch vay một số khoản vay với lãi suất ưu đãi để trả lương, đóng bảo hiểm cho người lao động (để giữ chân lao động tay nghề cao), vay để sửa chữa, duy tu cơ sở lưu trú du lịch, khu điểm du lịch (xuống cấp do thời gian dài đóng cửa, tạm dừng hoạt động); Chính phủ sớm thông qua Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch để giảm tiền ký quỹ cho doanh nghiệp lữ hành góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, lao động ngành du lịch. Để được hưởng các chính sách hỗ trợ, bà Nguyễn Thị Bích Thủy cần gửi hồ sơ tới các cơ quan có thẩm quyền quy định tại các văn bản nêu trên.

Question:

Đề xuất giảm điều kiện và thêm đối tượng hướng dẫn viên được hỗ trợ

Situation:

Tôi làm hướng dẫn viên du lịch tiếng Pháp tại TP Đà Nẵng. Theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Chính phủ có quy định về hỗ trợ cho các hướng dẫn viên du lịch bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 với trường hợp có hợp đồng lao động từ ngày 1/1/2020 đến thời điểm hiện tại, hoặc là thành viên một hiệp hội nghề nghiệp. Tuy nhiên, thực tế tại các địa phương khi triển khai gói hỗ trợ đã có một số vướng mắc mà đa phần hướng dẫn viên gặp phải, đó là các hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với các trường hợp hướng dẫn viên có hợp đồng lao động đều không được trả lời. Khi tôi gọi điện lên Sở Du lịch TP Đà Nẵng thì được trả lời phải chờ xác nhận có đóng BHXH của cơ quan Bảo hiểm. Do đặc thù công việc cũng như thực tế của các hướng dẫn viên tại Việt Nam là các hợp đồng ngắn hạn theo tour, không đóng BHXH và phải tự đóng BHXH tự nguyện. Nhưng Sở Du lịch TP Đà Nẵng yêu cầu các hợp đồng này phải còn thời hạn đến thời điểm này (trong khi ngành du lịch "đóng băng" từ lâu) và có đóng BHXH. Tôi cho rằng yêu cầu này là đi ngược lại với chỉ đạo của Chính phủ, đề nghị cơ quan chức năng có chỉ đạo giúp cho việc tiếp cận gói hỗ trợ của hướng dẫn viên du lịch được mau chóng, dễ dàng hơn.

Answer:

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trả lời như sau: Hợp đồng lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành hoặc doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn du lịch có hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2020 đến thời điểm nộp hồ sơ (theo quy định tại Khoản 2 Điều 33 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg), được hiểu là: hợp đồng lao động đó có thể được ký trước hoặc sau ngày 1/1/2020, có hiệu lực trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2020 đến thời điểm nộp hồ sơ (hết ngày 31/1/2022), còn hoặc không còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ. Bộ luật Lao động không quy định mẫu hợp đồng lao

động nhưng có quy định loại hợp đồng lao động và những nội dung chủ yếu phải có trong hợp đồng lao động (Điều 22, Điều 23 Bộ luật Lao động số 10/2012/QH13; Điều 20, Điều 21 Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14). Các loại hợp đồng theo mùa vụ, hợp đồng theo chuyến tour có đủ nội dung theo quy định của Bộ luật Lao động là hồ sơ hợp lệ để được nhận hỗ trợ. Nội dung BHXH là nội dung bắt buộc ghi trong hợp đồng lao động. Trường hợp ông Nguyễn Khoa Nguyên tự đóng BHXH tự nguyện, cần thể hiện trong hợp đồng. Tuy nhiên, theo quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, hướng dẫn viên du lịch không phải nộp các giấy tờ liên quan đến BHXH; hướng dẫn viên du lịch chỉ phải nộp 2 loại giấy tờ là giấy Đề nghị hỗ trợ và hợp đồng lao động với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành hoặc doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hướng dẫn du lịch hoặc thẻ hội viên của tổ chức xã hội nghề nghiệp về hướng dẫn du lịch, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính trung thực của hồ sơ đề nghị. Trên đây là nội dung về hợp đồng lao động để ông Nguyễn Khoa Nguyên tham khảo, chuẩn bị hồ sơ phù hợp. Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 12/8/2021 của Chính phủ tại Phiên họp trực tuyến toàn quốc với các địa phương về tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất cắt giảm điều kiện hỗ trợ và mở rộng đối tượng được hỗ trợ quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg để tạo điều kiện cho hướng dẫn viên du lịch sớm tiếp cận gói hỗ trợ của Chính phủ.

Question:

Liên hệ cơ quan nào để được hỗ trợ nhu yếu phẩm?

Situation:

Tôi thất
nghiê

.
p
gâ
,
n
tha
,

2

ng nay do ảnh hưởng của dịch. Tôi đã gửi đơn đề nghị hỗ trợ nhưng không được giải quyết. Cho tôi hỏi, trường hợp của tôi có được nhận hỗ trợ hay không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai trả lời vấn đề này như sau:Căn cứ Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ, đối tượng là người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn 1.500.000 đồng/tháng đối với khu vực nông thôn và 2.000.000 đồng/tháng đối với khu vực thành thị mà làm các công việc sau:- Thu gom rác, phế liệu, bốc vác, vận chuyển hàng hóa.- Lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe ôm), lái xe công nghệ 2 bánh.- Bán vé số lưu động, bán hàng rong, buôn

bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định.- Lao động giúp việc gia đình, lao động trong các cơ sở giáo dục mầm non.- Thợ may gia đình; thợ sửa chữa điện tử, điện cơ, điện lạnh, khoan giếng.- Lao động làm thuê trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, xây dựng.- Lao động làm việc tại các cơ sở dịch vụ phải tạm dừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh từ ngày 1/5/2021; lao động làm việc trong các loại hình kinh doanh dịch vụ không thiết yếu phải tạm ngừng hoạt động theo Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 8/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. Do ông không cung cấp cụ thể công việc trước khi mất việc nên không xác định được ông có thuộc nhóm đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai. Do vậy, đề nghị ông đối chiếu với các công việc nêu trên với công việc của ông đã làm trước khi bị mất việc làm để xác định có thuộc đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định số 2949/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh hay không. Để kịp thời được hưởng chính sách hỗ trợ (nếu có) ông liên hệ với UBND phường, xã nơi ông đang tạm trú hoặc thường trú để được hướng dẫn, hỗ trợ. Trường hợp ông cần hỗ trợ các nhu yếu phẩm cần thiết, đề nghị ông liên hệ đường dây nóng an sinh xã hội của thành phố Biên Hòa để được hỗ trợ.

Question:

Đồng Tháp trả lời về chính sách hỗ trợ gạo cho người dân

Situation:

Tỉnh Đồng Tháp đang triển khai hỗ trợ gạo cho người dân, người lao động gặp nhiều khó khăn trên địa bàn theo Quyết định số 1415/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tôi đề nghị tỉnh Đồng Tháp xem xét hỗ trợ thêm lao động tự do làm nghề: Nhặt công, lái xe ba gác, xe tải nhỏ, kinh doanh dịch vụ nấu ăn cưới hỏi.

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp trả lời vấn đề này như sau: Người lao động làm công việc vận chuyển hàng hóa bằng xe ba gác, làm việc tại các hộ kinh doanh ăn uống (bao gồm dịch vụ nấu ăn tiệc cưới hỏi...) thì thuộc đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định số 964/QĐ-UBND-HC ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Việc bà Quyên đề nghị về xem xét hỗ trợ thêm thành phần lao động tự do như: Nhặt công, lái xe tải nhỏ, tỉnh tiếp nhận ý kiến để xem xét. Hiện nay tỉnh đang triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ gạo cho người dân, người lao động gặp nhiều khó khăn trên địa bàn theo Quyết định số 1415/QĐ-TTg ngày 20/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị bà liên hệ địa phương nơi cư trú để được hỗ trợ nếu gia đình đang thật sự khó khăn.

Question:

Thực hiện Chỉ thị 19, địa điểm kinh doanh ăn uống cần điều kiện gì?

Situation:

Các địa điểm kinh doanh ăn, uống có bắt buộc không tập trung quá 20 người trong toàn bộ khu vực quán và thực hiện khoảng cách tối thiểu 1m giữa người với người hay không?

Answer:

Bộ Y tế trả lời vấn đề này như sau: Nhằm thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời đảm bảo mục tiêu kép vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh và ổn định xã hội, ngày 24/4/2020 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 19/CT-TTg, theo đó đã giao Chủ tịch UBND tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tương ứng với các mức nguy cơ. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nguy cơ: Không tập trung quá 20 người tại nơi công cộng, ngoài phạm vi công sở, trường học, bệnh viện; giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi tiếp xúc, bao gồm cả các địa điểm kinh doanh ăn, uống.

Question:

Việc đổi tên Trung tâm xúc tiến đầu tư là không cần thiết

Situation:

Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang được Thủ tướng thành lập tại Quyết định số 119/QĐ-TTg ngày 22/01/2015. Trung tâm hoạt động trong 3 lĩnh vực: xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Vì vậy, để phản ánh đúng chức năng nhiệm vụ và tên thống nhất với các tỉnh có cùng mô hình trên cả nước, đơn vị mong muốn Bộ Nội vụ hướng dẫn trình tự, thủ tục đổi tên thành Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch.

Answer:

Bộ Nội vụ trả lời vấn đề này như sau:Việc xác định tên gọi của Trung tâm Xúc tiến đầu

tư tỉnh Tuyên Quang đã được nghiên cứu khi Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.Tên gọi của Trung tâm có tính khái quát cao, thành tố “Xúc tiến đầu tư” trong tên gọi của Trung tâm không nên hiểu theo nghĩa hẹp là chỉ liên quan đến lĩnh vực đầu tư mà cần được hiểu theo nghĩa rộng là xúc tiến đầu tư trên các lĩnh vực (theo chức năng, nhiệm vụ được giao) để phát triển tỉnh Tuyên Quang.Vì vậy, việc đổi tên của Trung tâm là không cần thiết. Trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đề nghị đổi tên của Trung tâm thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số120/2020/NĐ-CPngày 7/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập.

Question:

Quy định ngành nghề lao động tự do được hỗ trợ khó khăn

Situation:

Vợ chồng tôi là lao động tự do, hơn tháng nay không đi làm gì được, chỉ ở nhà trợ thì có được hỗ trợ không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau: Do bà Nguyễn Thị Ái Lê không nói rõ là lao động tự do làm ở lĩnh vực ngành nghề nào, do đó có một vài ý trao đổi như sau: Theo Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), quy định: - Đối tượng hỗ trợ: “Người lao động làm một trong các loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe truyền thống), xe xích lô; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); bán lẻ vé số lưu động và một số công việc đặc thù khác thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện”. - Điều kiện hỗ trợ: “Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”. Trên cơ sở đối tượng và điều kiện hỗ trợ cho lao động tự do, đề nghị bà liên hệ với UBND cấp xã nơi cư trú để được giải quyết. Nếu có khó khăn, vướng mắc bà liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giuộc theo số điện thoại 02723 814 234; 02723 874 234 để được trao đổi cụ thể.

Question:

Lao động tự do không đăng ký tạm trú có được hỗ trợ khó khăn?

Situation:

Tôi hộ khẩu tại Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng thuê nhà tại Long An bán quán cơm từ 25/5/2021, vì dịch nên chưa đăng ký tạm trú. Áp dụng Chỉ thị 16 trên địa bàn nên tôi nghỉ bán đến nay. Vậy tôi có nhận được gói hỗ trợ COVID không? Tôi có con nhỏ mới 1 tuổi thì được hỗ trợ thế nào?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau: Do bà Nguyễn Hồng Vân không nói rõ là hiện đang ở Thành phố Hồ Chí Minh hay tỉnh Long An, do đó có một vài ý trao đổi như sau: 1. Nếu bà hiện đang ở Thành phố Hồ Chí Minh thì liên hệ chính quyền địa phương nơi đang ở để được xem xét hỗ trợ theo quy định của UBND thành phố Hồ Chí Minh. 2. Nếu bà hiện đang ở Long An: theo Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), quy định: - Đối tượng hỗ trợ: “Người lao động làm một trong các loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe truyền thống), xe xích lô; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); bán lẻ vé số lưu động và một số công việc đặc thù khác thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện”. - Điều kiện hỗ trợ: “Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”. Như vậy bà Nguyễn Hồng Vân thuộc nhóm đối tượng được hỗ trợ của lao động tự do, tuy nhiên về điều kiện hỗ trợ thì chưa đảm bảo do bà chưa đăng ký tạm trú tại địa

phương.Trường hợp bà có con nhỏ mới 1 tuổi, nếu bà không phải là người lao động được quy định tại Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì không thuộc đối tượng được hỗ trợ.Trên cơ sở đối tượng và điều kiện hỗ trợ cho lao động tự do, đề nghị bà Nguyễn Hồng Vân liên hệ với UBND cấp xã hiện đang ở để được xem xét giải quyết. Nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đức Hoà theo số điện thoại 02723 814 651; 02723 813 504 để được trao đổi cụ thể.

Question:

Tài xế tự do có được trợ cấp khó khăn?

Situation:

Chồng tôi là tài xế tự do không ký hợp đồng, và tôi hiện đang mang thai gần 6 tháng.

Cho tôi hỏi, vợ chồng tôi có được hưởng trợ cấp theo Nghị quyết 68/NQ-CP không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau: Đối với người chồng là tài xế tự do không ký hợp đồng: Theo Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), quy định: - Đối tượng hỗ trợ: “Người lao động làm một trong các loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe truyền thống), xe xích lô; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); bán lẻ vé số lưu động và một số công việc đặc thù khác thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện”. - Điều kiện hỗ trợ: “Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”. Như vậy, tùy tình hình thực tế của địa phương mà UBND cấp huyện sẽ quyết định cụ thể công việc đặc thù thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động để xem xét hỗ trợ.

Question:

Thế nào là công trình kỹ thuật phục vụ bảo vệ, phát triển rừng?

Situation:

Tôi xin hỏi, công trình cơ sở kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ và phát triển rừng nêu tại Điểm c Khoản 3 Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được hiểu như thế nào? Đơn vị sự nghiệp có thu từ dịch vụ môi trường rừng sử dụng nguồn này để xây dựng trung tâm cứu hộ động vật thì có đúng quy định và việc sử dụng nguồn dịch vụ môi trường rừng có trái quy định tại Khoản 2 Điều 87 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP hay không?

Answer:

Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trả lời vấn đề này như sau: Đơn vị sự nghiệp có thu từ dịch vụ môi trường rừng, thực hiện theo các nội dung quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp: “Điều 70. Sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng 3. Chủ rừng c) Chủ rừng là tổ chức không bao gồm Điểm b Khoản 3 Điều này không khoán bảo vệ rừng hoặc khoán một phần diện tích, toàn bộ số tiền nhận được tương ứng với diện tích rừng tự bảo vệ được sử dụng cho các hoạt động phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng của chủ rừng, bao gồm: Xây dựng và thực hiện phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng; các hạng mục công trình lâm sinh, các công trình cơ sở kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ và phát triển rừng; các hoạt động tuần tra, truy quét các điểm nóng, xử lý các vi phạm pháp luật về bảo vệ, phát triển rừng; mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ, duy tu bảo dưỡng, sửa chữa tài sản trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ rừng; lập hồ sơ, xây dựng bản đồ chi trả dịch vụ môi trường rừng, kiểm tra, giám sát, đánh giá, nghiệm thu, tuyên truyền, vận động, đào tạo, tập huấn, hội nghị và các hoạt động khác phục vụ công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng; chi trả lương và các khoản có tính chất lương đối với các đối

tượng không hưởng lương từ nguồn ngân sách Nhà nước và các hoạt động khác phục vụ cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng”.Về công trình cơ sở kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ và phát triển rừng được quy định tại Điều 51 Luật Lâm nghiệp, như sau:“Điều 51. Kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng1. Hệ thống đường lâm nghiệp bao gồm đường vận xuất, vận chuyển lâm sản, đường tuần tra bảo vệ rừng; kho, bến bãi tập kết lâm sản.2. Công trình phòng, trừ sinh vật gây hại rừng, cứu hộ, bảo vệ, phát triển động vật rừng, thực vật rừng.3. Công trình phòng cháy và chữa cháy rừng bao gồm đường ranh cản lửa, chòi canh lửa rừng, trạm quan sát, dự báo lửa rừng; kênh, mương, bể chứa nước, đập, hồ chứa nước phòng cháy và chữa cháy rừng.4. Trạm bảo vệ rừng; biển báo, biển cảnh báo, cọc mốc ranh giới khu rừng, tiểu khu, khoảnh và lô rừng.5. Công trình kết cấu hạ tầng cần thiết khác phục vụ bảo vệ và phát triển rừng”.Khoản 2 Điều 87 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP quy định các hoạt động Nhà nước bảo đảm ngân sách đầu tư, trong đó không quy định về công trình cơ sở kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ và phát triển rừng:“2. Bảo vệ và cứu hộ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếma) Theo dõi, giám sát và tổ chức cứu hộ các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm;b) Mua sắm trang thiết bị giám sát, cứu hộ, bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm;c) Chăm sóc, nuôi dưỡng các loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm”.

Question:

Lâm Đồng: Nhân viên du lịch không có hợp đồng được hỗ trợ

Situation:

Tôi là lao động tự do làm trong lĩnh vực du lịch, nhưng cán bộ phường cho biết trường hợp của tôi không được hưởng hỗ trợ. Cho tôi hỏi, cán bộ phường trả lời như vậy có đúng không?

Answer:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Điểm 2.1 Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định đối tượng lao động tự do như sau: Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng bị mất việc làm, không có thu nhập, làm một trong các công việc sau: - Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định. - Tự làm hoặc lao động làm việc trong các lĩnh vực: Ăn uống, lưu trú, du lịch, cơ sở làm đẹp (cắt, uốn tóc, làm móng, gội đầu), karaoke, vũ trường, quán bar, phòng trà, rạp chiếu phim, cơ sở massage xông hơi, điểm kinh doanh trò chơi điện tử, cơ sở tập gym, bida, yoga, golf, hồ bơi. - Thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (kể cả lái xe công nghệ), lái xe, phụ xe ô tô chở khách, vận chuyển hàng hóa, xe ngựa chở khách. - Đánh giày; lao động tại các trường mầm non, nhóm trẻ. - Người bán vé số lưu động. Đối chiếu với quy định trên, nếu ông Nguyễn Thái Anh làm việc trong lĩnh vực du lịch, không có giao kết hợp đồng lao động, cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng bị mất việc làm, không có thu nhập thì được hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/7/2021. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị nếu ông thuộc đối tượng thì liên hệ với UBND phường 1, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để làm thủ tục hỗ trợ theo quy định.

Question:

Chỉ đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo mới áp dụng hỗ trợ theo hộ

Situation:

Mẹ tôi mở cửa hàng ăn uống, hình thức buôn bán nhỏ nên không đóng thuế. Vừa qua, mẹ tôi có được nhận hỗ trợ 1.500.000đ do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19. Tôi đã có gia đình riêng nhưng vẫn chưa tách hộ khẩu, hiện đang phụ bán quán cho mẹ và được trả lương hàng tháng. Do tình hình dịch COVID-19 bùng phát, gia đình tôi là F1 nên phải đi cách ly tập trung 21 ngày. Cho tôi hỏi, trường hợp của tôi có thuộc đối tượng lao động tự do được hưởng hỗ trợ hay không? Tôi đã liên hệ địa phương nhưng được giải đáp là mỗi hộ gia đình chỉ có 1 người được nhận trợ cấp và chỉ những hộ có đóng thuế thì người phụ việc mới được hưởng trợ cấp, nhưng người phụ việc không phải là người trong gia đình. Cho tôi hỏi, địa phương hướng dẫn như vậy có đúng không?

Answer:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lâm Đồng trả lời vấn đề này như sau: Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ. UBND tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 về việc phê duyệt chính sách hỗ trợ người lao động gặp do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng theo Khoản 12, Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1900/QĐ-UBND). Căn cứ Điểm 2.1 Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 quy định đối tượng lao động tự do như sau: Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng bị mất việc làm, không có thu nhập, làm một trong các công việc sau:- Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định;- Tự làm hoặc lao động làm việc trong các lĩnh vực: Ăn uống, lưu trú, du lịch, cơ sở làm đẹp (cắt, uốn tóc, làm móng, gội đầu), karaoke, vũ trường, quán bar, phòng trà, rạp chiếu phim, cơ sở massage xông hơi, điểm kinh doanh trò chơi điện tử, cơ sở tập gym, bida, yoga, golf, hồ bơi.- Thu gom rác, phế

liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (kể cả lái xe công nghệ), lái xe, phụ xe ô tô chở khách, vận chuyển hàng hóa, xe ngựa chở khách;- Đánh giày; lao động tại các trường mầm non, nhóm trẻ.- Người bán vé số lưu động.Đối chiếu với quy định trên, nếu bà Trịnh Thị Thúy Hồng làm việc trong lĩnh vực ăn uống, không có giao kết hợp đồng lao động, cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng bị mất việc làm, không có thu nhập thì được hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/7/2021.Căn cứ Khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định “Đối tượng là cá nhân: 1.500.000/người/lần” chỉ đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo mới áp dụng hỗ trợ theo hộ.Đối chiếu quy định trên thì người lao động tự do trong một hộ, đủ điều kiện quy định tại Điểm 2.1 Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1900/QĐ-UBND thì được hỗ trợ theo quy định.Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị bà Trịnh Thị Thúy Hồng liên hệ UBND xã Mỹ Đức, huyện Đa Tánh, tỉnh Lâm Đồng để làm thủ tục hỗ trợ theo quy định.

Question:

Kết thúc điều trị, F0 tự nộp hồ sơ để nhận tiền ăn được hỗ trợ

Situation:

Công ty tôi có người lao động mắc COVID-19 (F0). Theo Nghị quyết số 68/NQ-CP thì F0 được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian cách ly, tuy nhiên người lao động đã tự nộp tiền ăn sau khi hết cách ly. Vậy, thủ tục để nhận lại số tiền ăn được hỗ trợ sẽ do người lao động hay do công ty thực hiện?

Answer:

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trả lời vấn đề này như sau: Tại Điểm b Khoản 5 Điều 27 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 có quy định về trình tự thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0), cụ thể : "Đối với trường hợp F0, F1 đã kết thúc điều trị, hoàn thành cách ly tại cơ sở hoặc cách ly tại nhà: Cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của trẻ em, các trường hợp F0, F1 gửi hồ sơ quy định tại khoản 3, 4 Điều này tới UBND cấp xã nơi cư trú. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/1/2022..." Như vậy, cá nhân là F0 sau khi đã kết thúc điều trị và hoàn thành tự cách ly tại nhà thì tự mình nộp hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để được nhận hỗ trợ.

Question:

Cấp khóm, ấp không có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Situation:

Hộ kinh doanh của tôi tạm ngừng hoạt động từ ngày 11/7/2021 đến nay. Ngày 26/7/2021 tôi làm đơn xin hỗ trợ hộ kinh doanh nộp cho Ấp, nhưng được giải thích, hiện Ấp chỉ giải quyết cho những người buôn bán không cố định và khi nào có thông báo về gói hỗ trợ người buôn bán cố định sẽ báo cho tôi. Vậy, Ấp trả lời như vậy có đúng không?

Answer:

UBND tỉnh Đồng Tháp trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ theo quy định tại Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì cấp khóm, ấp không phải là cấp chính quyền có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Do đó, để được xem xét hỗ trợ thì hộ kinh doanh gửi đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đến UBND cấp xã nơi có địa điểm kinh doanh. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/1/2022. Ngoài ra, trong quá trình thực hiện, có phát sinh vướng mắc đề nghị bà Trang liên hệ Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (ông Lương Tấn Kiệt, Trưởng phòng Lao động - Việc làm - Bảo hiểm, số điện thoại 02773 852028 hoặc di động 0913856709) để được hướng dẫn cụ thể.

Question:

Bắc Giang phản hồi thông tin thu tiền xét nghiệm người cách ly tập trung

Situation:

Ngày 24/7/2021 tôi đi từ TP. Hà Nội về tỉnh Bắc Giang. Ngày 25/7/2021, tôi đi cách ly tập trung ở Quân đoàn 2. Khi đi cách ly cán bộ y tế xã và nhân viên y tế trong Quân đoàn 2 cho biết, trong thời gian cách ly 15 ngày tôi chỉ cần trả chi phí ăn uống. Ngày 9/8/2021, tôi hết thời gian cách ly tập trung, cán bộ thu 2.100.000đ chi phí xét nghiệm trong khi không có thông báo về việc thu tiền xét nghiệm. Ngày 8/8/2021, có rất nhiều người hoàn thành thời gian cách ly tập trung mà không phải đóng tiền xét nghiệm. Cho tôi hỏi, tại sao những trường hợp hết hạn cách ly ngày 9/8/2021 lại phải đóng tiền xét nghiệm?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang trả lời vấn đề này như sau: Ngày 20/8/2021, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Giang đã có Công văn số 1596/LĐTB&XH-LĐVL gửi Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch của huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đề nghị kiểm tra, xác minh thông tin phản ánh nêu trên. Ngày 24/8/2021, UBND huyện Lạng Giang có Công văn số 1990/UBND-LĐTB&XH báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh thông tin phản ánh của công dân như sau: Tại Công văn số 3618/CV-BCĐ ngày 20/7/2021 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh Bắc Giang quy định “Những người đến/về từ vùng dịch phải chi trả chi phí xét nghiệm và chi phí cách ly tập trung”. Ngày 9/8/2021, cán bộ kế toán Trung tâm Y tế có đến khu cách ly tập trung Trường Trung cấp nghề số 12/Quân đoàn 2 thông báo cho những công dân hết thời gian cách ly tập trung phải chi trả chi phí xét nghiệm theo nội dung công văn nêu trên. Tuy nhiên trên thực tế, sau khi nghe thông báo thu tiền, một số công dân đã trình bày điều kiện khó khăn của mình nên huyện Lạng Giang đã dừng việc thu tiền xét nghiệm RT-PCR của công dân đã hoàn thành thời gian cách ly tập trung. Vì vậy, thông tin phản

ánh của công dân là không đúng.

Question:

Đối tượng trẻ em được hỗ trợ do ảnh hưởng dịch COVID-19

Situation:

Theo tôi tìm hiểu thông tin về việc hỗ trợ được biết, đối tượng trẻ em 6 tuổi sẽ được nhận hỗ trợ 1 triệu đồng. Tuy nhiên, tại nơi tôi sinh sống không thấy đơn vị nào phổ biến về thông tin này. Gia đình tôi hiện rất khó khăn vì có 3 con nhỏ, hai vợ chồng đều mất việc làm do ảnh hưởng của dịch bệnh. Đề nghị cơ quan chức năng hướng dẫn quy trình để được nhận khoản hỗ trợ nêu trên.

Answer:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ quy định tại Điều 25 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, đối tượng trẻ em được hỗ trợ như sau: “Trẻ em (người dưới 16 tuổi theo quy định của Luật Trẻ em) và người điều trị do nhiễm COVID-19 (F0) hoặc cách ly y tế để phòng, chống COVID-19 (F1) theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền”. Do vậy, gia đình bà có em bé dưới 6 tuổi nhưng không phải đang điều trị hoặc cách ly y tế thì không thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg nêu trên.

Question:

Lái xe đưa người ra sân bay quốc tế, khi về có phải đi cách ly?

Situation:

Tôi muốn đi từ miền Tây lên sân bay Tân Sơn Nhất để đi nước ngoài. Tôi đã được sự đồng ý của chính quyền sở tại nhưng lái xe đưa tôi đi khi về phải đi cách ly tập trung 21 ngày. Xin hỏi, trường hợp này tài xế có phải cách ly tập trung 21 ngày không?

Answer:

Bộ Giao thông vận tải trả lời vấn đề này như sau: Bộ Giao thông vận tải đã nhận được phản ánh của một số địa phương về việc còn có nội dung cần điều chỉnh của Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 của Bộ Giao thông vận tải để phù hợp hơn khi tổ chức thực hiện. Do đó, Bộ Giao thông vận tải đã có Công văn số 8573/BGTVT-VT ngày 18/8/2021 về việc tiếp tục hỗ trợ đưa người có vé máy bay đi nước ngoài đến cảng hàng không quốc tế để thực hiện chuyến bay, trong đó Bộ Giao thông vận tải đã điều chỉnh một số nội dung tại Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 của Bộ Giao thông vận tải để bảo đảm phù hợp với thực tế. Nội dung tại Công văn số 8573/BGTVT-VT ngày 18/8/2021 đã cơ bản giải quyết được vấn đề phản ánh của người dân. Về nội dung ông Nguyễn Ngọc Hải thắc mắc, được quy định tại Khoản 3 Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 về việc đảm bảo chấp hành các yêu cầu về phòng, chống dịch Covid-19 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của địa phương nơi xuất phát và nơi đến, đã được thay thế bằng nội dung sau tại Công văn số 8573/BGTVT-VT ngày 18/8/2021: “Đảm bảo chấp hành các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 của địa phương nơi xuất phát và nơi đến, Lái xe phải thực hiện ngay khai báo y tế tại cơ sở y tế xã/phường nơi cư trú ngay khi về địa phương”.

Question:

Kinh doanh hàng ăn tại nhà, có được hỗ trợ khó khăn?

Situation:

Gia đình tôi hiện kinh doanh quán ăn sáng nhỏ tại nhà. Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên quán đã ngừng hoạt động từ ngày 8/7/2021 đến nay. Gia đình tôi chưa có giấy phép đăng ký kinh doanh nên không đủ điều kiện để được hỗ trợ khó khăn theo diện hộ kinh doanh. Xin hỏi, gia đình tôi có được nhận hỗ trợ không, nếu có thì gia đình tôi sẽ thuộc đối tượng hỗ trợ nào?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau: Theo Điều 35 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19: “Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế; Phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19”. Theo trình bày, gia đình ông Huỳnh Phúc Sơn Thiện không có giấy phép kinh doanh, như vậy không thuộc đối tượng được hỗ trợ đối với hộ kinh doanh. Căn cứ Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An quy định: - Đối tượng hỗ trợ: “Người lao động làm một trong các loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe truyền thống), xe xích lô; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); bán lẻ vé số lưu động và một số công việc đặc thù khác thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm

ngừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện”.- Điều kiện hỗ trợ: “Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”.Trên cơ sở đối tượng và điều kiện hỗ trợ cho lao động tự do, đề nghị ông liên hệ với UBND cấp xã nơi cư trú để yêu cầu giải quyết. Nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giuộc theo số điện thoại 02723 814 234; 02723 874 234.

Question:

Đưa người ra sân bay, phải xét nghiệm COVID-19 mấy lần?

Situation:

Tôi có con gái đi du học Mỹ, bay từ sân bay Tân Sơn Nhất. Nếu tôi lái xe từ Thừa Thiên Huế để đưa con vào sân bay rồi về lại Thừa Thiên Huế thì sẽ mất hơn 72 giờ, và như vậy giấy xét nghiệm COVID-19 (PCR) sẽ hết hiệu lực trên đường ông quay trở về nơi xuất phát. Xin hỏi, trường hợp của tôi có cần xét nghiệm RT-PCR lần 2 trên đường về hay không vì trong Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 của Bộ Giao thông vận tải chỉ cho tài xế chở người bay ra nước ngoài, khi xuất phát và về lại là một cung đường, 2 điểm đến.

Answer:

Bộ Giao thông vận tải trả lời vấn đề này như sau: Bộ Giao thông vận tải đã nhận được phản ánh của một số địa phương về việc còn có nội dung cần điều chỉnh của Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 của Bộ Giao thông vận tải để phù hợp hơn khi tổ chức thực hiện. Do đó, Bộ Giao thông vận tải đã có Công văn số 8573/BGTVT-VT ngày 18/8/2021 về việc tiếp tục hỗ trợ đưa người có vé máy bay đi nước ngoài đến cảng hàng không quốc tế để thực hiện chuyến bay, trong đó Bộ Giao thông vận tải đã điều chỉnh một số nội dung tại Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 để bảo đảm phù hợp với thực tế. Nội dung tại Công văn số 8573/BGTVT-VT ngày 18/8/2021 đã cơ bản giải quyết được vấn đề phản ánh của người dân. Về nội dung ông Nguyễn Ngọc Hải thắc mắc, được quy định tại Khoản 3 Công văn số 8272/BGTVT-VT ngày 11/8/2021 về việc đảm bảo chấp hành các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương nơi xuất phát và nơi đến, đã được thay thế bằng nội dung sau tại Công văn số 8573/BGTVT-VT ngày 18/8/2021: “Đảm bảo chấp hành các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của địa phương nơi xuất phát và nơi đến, lái xe phải thực hiện ngay khai báo

y tế tại cơ sở y tế xã/phường nơi cư trú ngay khi về địa phương”.

Question:

Sinh viên có thuộc đối tượng được nhận hỗ trợ?

Situation:

Tôi là sinh
vie

n đang học tại tỉnh Đồng Nai, do ảnh hưởng của dịch nên tôi
kho

ng
ve

đu

o

c quê. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ tôi.

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai trả lời vấn đề này như sau:Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số68/NQ-CPngày 1/7/2021 của Chính phủ, đối tượng là người lao động không có giao kết

hợp đồng lao động (lao động tự do) cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn 1.500.000 đồng/tháng đối với khu vực nông thôn và 2.000.000 đồng/tháng đối với khu vực thành thị mà làm các công việc sau:- Thu gom rác, phế liệu, bốc vác, vận chuyển hàng hóa.- Lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe ôm), lái xe công nghệ 2 bánh.- Bán vé số lưu động, bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định.- Lao động giúp việc gia đình, lao động trong các cơ sở giáo dục mầm non.- Tự làm hoặc lao động làm việc trong các lĩnh vực: Ăn uống, lưu trú, du lịch, cơ sở làm đẹp (cắt- uốn tóc, nail); lao động làm công việc tại các cơ sở dịch vụ phải tạm dừng theo hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh từ ngày 01/5/2021, gồm: Karaoke, quán bar, vũ trường, phòng trà, rạp chiếu phim, cơ sở massage, xông hơi, điểm kinh doanh trò chơi điện tử, phòng tập Gym, fitness, billards, yoga.Đối chiếu với nhóm các công việc được hỗ trợ trên thì trường hợp của bà không thuộc đối tượng được hỗ trợ theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND nêu trên.

Question:

Sóc Trăng: 10 nhóm lao động tự do được hỗ trợ

Situation:

Địa phương tôi chỉ hỗ trợ cho thợ hồ, phụ hồ, còn các thợ cơ khí, thợ điện là lao động tự do không ký hợp đồng cũng bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, nằm trong vùng cách ly lại không được hưởng trợ cấp, hỗ trợ. Tôi có hỏi Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Vĩnh Châu thì được trả lời là nhóm thợ cơ khí, thợ điện không thuộc nhóm được hỗ trợ. Trả lời của Phòng như vậy có đúng không?

Answer:

UBND tỉnh Sóc Trăng trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc hỗ trợ lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác, trong đó quy định các nhóm đối tượng được hỗ trợ, gồm:- Thu gom rác, phế liệu.- Thợ, phụ hồ; giúp việc nhà, trông giữ trẻ.- Bốc vác, vận chuyển hàng hóa.- Xe ôm truyền thống; tài xế lái xe dịch vụ; lái đồ ngang - dọc.- Bán hàng rong.- Phục vụ, giúp việc trong hoạt động ăn uống, lưu trú, du lịch, trang trại, bảo vệ và dịch vụ nhỏ lẻ.- Phục vụ, giúp việc trong các cơ sở giáo dục công lập, tư thục.- Chăm sóc sức khỏe: mát - xa, gội đầu, y học cổ truyền- Nghề làm đẹp (cắt tóc, làm móng).- Bán vé số lẻ. Đối chiếu với Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 nêu trên thì nhóm lao động là cơ khí, cơ điện không thuộc các nhóm quy định được hỗ trợ.

Question:

Hà Nội: Làm phụ bán hàng ăn cũng thuộc đối tượng hỗ trợ

Situation:

Tôi làm phụ bán quán ăn, vì dịch nên phải nghỉ. Mẹ tôi buôn bán vỉa hè. chồng tôi là người tàn tật, không lao động được, cũng không có nguồn trợ cấp nào. Gia đình tôi có 2 con nhỏ, hiện hoàn cảnh rất khó khăn. Vậy, gia đình tôi có được hỗ trợ không và tôi cần có giấy tờ gì?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Hà Nội trả lời vấn đề này như sau: Trường hợp của bà Nguyễn Thị Hà là lao động tự do, mẹ buôn bán vỉa hè, theo Điều 5 Quyết định số 3642/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của UBND Thành phố về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn TP. Hà Nội thì bà Hà và mẹ thuộc diện hưởng gói hỗ trợ. Đề nghị bà và mẹ của bà làm hồ sơ theo phụ lục và Mẫu số 01, số 02 ban hành kèm theo Quyết định số 3642/QĐ-UBND; liên hệ với xã, phường, tổ dân phố để được giải quyết. Trường hợp của chồng bà không thuộc diện quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3642/QĐ-UBND của UBND TP. Hà Nội; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã chuyển thông tin, số điện thoại đến chính quyền cơ sở để kịp thời có chính sách hỗ trợ của địa phương.

Question:

Thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đề nghị hỗ trợ

Situation:

Tôi đã đi làm giấy để nhận tiền hỗ trợ từ ngày mà các tỉnh phía Nam thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg nhưng cho đến nay thì vẫn chưa nhận được. Nhà tôi có bốn người và sau 3 tuần nghỉ làm ở nhà thì đã hết tiền để chi tiêu và mua thức ăn nên mong được giải quyết sớm.

Answer:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh trả lời vấn đề này như sau: Về trường hợp của ông Nguyễn Kim Hoàng đã nộp hồ sơ nhưng vẫn chưa nhận được tiền hỗ trợ, đề nghị ông Nguyễn Kim Hoàng liên hệ với UBND Phường 6, TP. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh để được giải đáp.

Question:

Long An: Mức tiền hỗ trợ của mỗi người sẽ không giống nhau

Situation:

Số tiền trợ cấp cho người lao động tự do thất nghiệp do dịch COVID-19 là 1.500.000 đồng, nhưng khi tới tay của người dân thì số tiền có sự chênh lệch; ngoài ra đối tượng nhận trợ cấp chưa phù hợp, nhiều trường hợp khó khăn nhưng không được tổ trưởng của ấp phê duyệt nên không được hưởng.

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau:Việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) thực hiện theo Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An.Theo đó, Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 6652 /QĐ-UBND thì mức hỗ trợ là 50.000 đồng/người/ngày nhân cho số ngày mà người lao động tự do bị mất việc làm. Do đó số tiền được hỗ trợ của mỗi người có thể không giống nhau; riêng đối với người bán vé số dạo phải nghỉ do Công ty Xổ số kiến thiết dừng phát hành thì căn cứ vào thời gian bị dừng mà địa phương sẽ chi hỗ trợ theo mức 50.000 đồng x số ngày bị dừng; nếu đã chi 750.000 đồng (tương ứng 15 ngày) hoặc 1.250.000 đồng (tương ứng 25 ngày) hoặc 1.500.000 đồng (tương ứng 30 ngày) mà không đủ thì sẽ được hỗ trợ bằng với số ngày bị thất nghiệp.Về quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị hỗ trợ, đối với người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do), theo Khoản 2, Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND:“Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”mà không cần phải làm một thủ tục giấy tờ gì.Đối với các nhóm chính sách còn lại thì thực hiện theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Đề nghị bà Nguyễn Bảo Trúc liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cần Giuộc theo số điện thoại

02723 814 234; 02723 874 234, để được trao đổi cụ thể.

Question:

Đồng Tháp ghi nhận ý kiến đóng góp của ông Mai Văn Thép

Situation:

Tôi làm nghề bẫy rắn, do dịch bệnh COVID-19 nên tôi ở nhà. Tôi được biết Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ có hỗ trợ lao động tự do nên tôi đã đề nghị Ấp hỗ trợ nhưng được trả lời nghề của tôi không được hỗ trợ. Tôi cho rằng, đã là lao động tự do tại sao lại phân biệt đối xử, phải mặc định là mua bán ve chai hay bán vé số mới được hỗ trợ, trong khi xã hội có nhiều ngành nghề khác như bẫy rắn, phụ hồ, xít thuốc mướn, lao động chân tay...? Đề nghị cơ quan có thẩm quyền quan tâm hỗ trợ để người dân an tâm chống dịch.

Answer:

Nhận được thông tin cần hỗ trợ của ông Mai Văn Thép, UBND thành phố Sa Đéc đã chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp UBND xã Tân Phú Đông, tiến hành kiểm tra rà soát như sau: Theo quy định tại Khoản 1, Điều 1 của Quyết định số 964/QĐ-UBND-HC ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, quy định rõ các đối tượng được hỗ trợ làm việc tại các nhóm ngành, nghề, lĩnh vực như sau: - Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; - Thu gom rác, phế liệu; - Bốc vác, vận chuyển hàng hoá (tại các chợ, bến tàu, bến xe, bến cảng, nhà kho). - Lái xe mô tô 02 bánh chở khách. - Người tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú (phục vụ bàn ăn uống, đầu bếp, phục vụ bếp, lễ tân, tạp vụ); chăm sóc sức khỏe (massage, xoa bóp y học, châm cứu). Như vậy, trường hợp của ông Mai Văn Thép chưa thuộc đối tượng lao động tự do được hỗ trợ theo Quyết định 964/QĐ-UBND-HC. UBND thành phố xin ghi nhận những ý kiến đóng góp của ông và sẽ có kiến nghị lên trên.

Question:

Bình Dương: Bà Phan Thị Bích Hạnh thuộc diện được hỗ trợ khó khăn

Situation:

Ngày 19/7/2021, tôi đến xã An Sơn, TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương xin tờ khai báo thông tin đề nghị tiền hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng dịch COVID-19, nhưng đến nay tôi vẫn chưa nhận được. Trong đơn đề nghị tôi có ghi là buôn bán hàng nhỏ lẻ không cố định. Trước đây, bà tôi bán hàng quần áo trẻ em tại các chợ, nhưng do không có chỗ ngồi cố định nên tôi dừng không bán hàng và đi làm giúp việc nhà tại quận Gò Vấp, TPHCM được hơn 1 tháng thì dịch bệnh COVID-19 bùng phát nên phải ở nhà. Vậy, tôi có được hưởng trợ cấp của Chính phủ không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 1 của Quyết định 09/2021/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng khác bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 thì bà Phan Thị Bích Hạnh thuộc diện đối tượng được hưởng hỗ trợ với mức hỗ trợ là 1.500.000 đồng/1 người/1 lần (hỗ trợ một lần duy nhất). Để kịp thời được nhận hỗ trợ, đề nghị bà Phan Thị Bích Hạnh liên hệ với UBND cấp xã nơi đang cư trú để làm các thủ tục đề nghị hỗ trợ.

Question:

Hưởng trợ cấp tuất sẽ bị cắt trợ cấp người khuyết tật?

Situation:

Mẹ của tôi năm nay 84 tuổi, đang hưởng trợ cấp dành cho người khuyết tật nặng mức 760.000 đồng/tháng. Bố của tôi là cán bộ hưu trí, mất năm 2021 nên mẹ của tôi được hưởng thêm 745.000 đồng/tháng tiền tuất. Vừa qua, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện cắt chế độ người khuyết tật nặng của mẹ tôi. Vậy, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện cắt chế độ trợ cấp người khuyết tật nặng của mẹ tôi có đúng quy định không?

Answer:

Bảo hiểm xã hội Việt Nam trả lời vấn đề này như sau: Theo quy định của pháp luật về BHXH, người đang hưởng trợ cấp khuyết tật nặng mà là thân nhân của người lao động bị chết. Nếu đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì được giải quyết hưởng trợ cấp tuất hằng tháng và do cơ quan BHXH chi trả. Trường hợp mẹ của ông là người đang hưởng trợ cấp khuyết tật nặng và khi bố của ông chết thì mẹ của ông được hưởng trợ cấp tuất hằng tháng. Tuy nhiên, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện cắt chế độ khuyết tật nặng của mẹ ông. Nếu ông có thắc mắc về việc Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện cắt chế độ này mẹ của ông có đúng hay không, ông liên hệ với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện để nghị trả lời cụ thể nội dung ông hỏi theo thẩm quyền.

Question:

Không có giấy phép kinh doanh có được hỗ trợ khó khăn?

Situation:

Tôi kinh doanh tự do. Do tình hình dịch bệnh COVID-19 nên tôi không thể buôn bán. Tôi đã liên hệ để xin hỗ trợ do ảnh hưởng của dịch nhưng không được giải quyết vì tôi không có giấy phép kinh doanh. Xin hỏi, tôi cần làm thủ tục gì để được nhận trợ cấp?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau: Theo Điều 35 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19: Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế; Phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19. Theo trình bày, ông không có giấy phép kinh doanh, như vậy không thuộc đối tượng được hỗ trợ đối với hộ kinh doanh. Căn cứ Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An về việc hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An, quy định: - Đối tượng hỗ trợ: “Người lao động làm một trong các loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe truyền thống), xe xích lô; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); bán lẻ vé số lưu động và một số công việc đặc thù khác thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện”. - Điều kiện hỗ trợ: “Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ

đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”.Như vậy, tùy tình hình thực tế của địa phương mà UBND cấp huyện sẽ quyết định cụ thể công việc đặc thù thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động để xem xét hỗ trợ.Do ông Nguyễn Hữu Vinh không nêu rõ là buôn bán lĩnh vực gì, do đó trên cơ sở đối tượng và điều kiện hỗ trợ cho lao động tự do đã nêu, đề nghị ông liên hệ với UBND cấp xã nơi cư trú để được giải quyết. Nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đức Hoà theo số điện thoại 02723 814 651; 02723 813 504.

Question:

Hộ kinh doanh dịch vụ Internet thuộc đối tượng được hỗ trợ

Situation:

Tôi kinh doanh dịch vụ Internet. Hiện nơi cư trú đang là ổ dịch chợ Hóa An, tỉnh Đồng Nai nên việc kinh doanh bị dừng hoạt động, khiến cuộc sống gia đình tôi vô cùng khó khăn. Xin hỏi, trường hợp của tôi có được nhận hỗ trợ không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, đối tượng là người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh bị mất việc làm, không có thu nhập hoặc có thu nhập thấp hơn 1.500.000 đồng/tháng đối với khu vực nông thôn và 2.000.000 đồng/tháng đối với khu vực thành thị mà làm các công việc sau:- Thu gom rác, phế liệu, bốc vác, vận chuyển hàng hóa.- Lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe ôm), lái xe công nghệ 2 bánh.- Bán vé số lưu động, bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định.- Lao động giúp việc gia đình, lao động trong các cơ sở giáo dục mầm non.- Tự làm hoặc lao động làm việc trong các lĩnh vực: Ăn uống, lưu trú, du lịch, cơ sở làm đẹp (cắt- uốn tóc, nail); lao động làm công việc tại các cơ sở dịch vụ phải tạm dừng theo hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh từ ngày 1/5/2021, gồm: Karaoke, quán bar, vũ trường, phòng trà, rạp chiếu phim, cơ sở massage, xông hơi, điểm kinh doanh trò chơi điện tử, phòng tập Gym, fitness, billards, yoga. Như vậy, căn cứ đối tượng trên thì bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Bà có thể liên hệ UBND phường Hóa An, TP. Biên Hòa để làm thủ tục hưởng chế độ theo quy định.

Question:

Điều kiện trẻ em được hỗ trợ do ảnh hưởng của COVID-19

Situation:

Tôi làm nghề "xe ôm", vợ tôi nhận hàng may gia công, do ảnh hưởng của dịch COVID-19 nên vợ chồng tôi đều thất nghiệp. Khi đăng ký nhận hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP thì chỉ có tôi được nhận còn vợ tôi không thuộc đối tượng. Gia đình tôi có con nhỏ dưới 6 tuổi, xin hỏi gia đình tôi có được hưởng thêm hỗ trợ cho trẻ em dưới 6 tuổi không?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Long An trả lời vấn đề này như sau: Theo Điều 1 Quyết định số 6652/QĐ-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Long An:- Đối tượng hỗ trợ: “Người lao động làm một trong các loại công việc sau: Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định; thu gom rác, phế liệu; bốc vác, vận chuyển hàng hóa; lái xe mô tô 2 bánh chở khách (xe truyền thống), xe xích lô; tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe (bao gồm cả bảo vệ); bán lẻ vé số lưu động và một số công việc đặc thù khác thuộc các lĩnh vực, ngành nghề phải tạm ngừng hoạt động theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện”. - Điều kiện hỗ trợ: “Người lao động tự do được hỗ trợ khi đủ các điều kiện sau: Bị mất việc làm trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh và UBND cấp huyện; Đang cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Cư trú”. Trên cơ sở đối tượng và điều kiện hỗ trợ theo quy định, đề nghị ông Khoa liên hệ với UBND cấp xã nơi cư trú để yêu cầu giải quyết. Đối với chính sách hỗ trợ cho trẻ em, theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 có quy định như sau:- Trẻ em dưới 6 tuổi là con của người lao động phải tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương hoặc người lao động ngừng việc hoặc người lao động chấm dứt hợp đồng lao động

nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp thì được hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng/trẻ em.- Trẻ em dưới 16 tuổi trong thời gian điều trị do nhiễm COVID-19 hoặc cách ly y tế được hỗ trợ thêm một lần mức 1.000.000 đồng/trẻ em.Như vậy, trường hợp hai vợ chồng ông không thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ cho trẻ em. Đề nghị ông liên hệ Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Cần Đức theo số điện thoại 02723.712.972; 02723.881.254, để được trao đổi cụ thể.

Question:

Hộ kinh doanh không đăng ký thuế có được hỗ trợ khó khăn?

Situation:

Tôi mở phòng tập Gym, được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh vào năm 2014. Do doanh thu từ hoạt động phòng tập Gym của tôi dưới 100 triệu đồng/năm nên tôi không thuộc trường hợp phải nộp thuế, do đó không đăng ký mã số thuế. Từ ngày 1/6/2021 đến nay do thực hiện theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc khẩn trương thực hiện cấp bách các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh nên phòng tập Gym của tôi đã đóng cửa, tạm ngưng hoạt động đến nay. Ngày 30/7/2021, tôi có gửi đơn đề nghị hỗ trợ theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ (mẫu số 11 dành cho hộ kinh doanh) đến UBND phường 8, thành phố Trà Vinh nhưng cán bộ phụ trách trả lời không thể nhận đơn lý do không đủ điều kiện: không có đăng ký thuế, không cung cấp được chứng từ nộp thuế tháng gần nhất. Tôi đã giải thích là trường hợp của tôi là do thu nhập dưới 100 triệu đồng/năm nên không thuộc trường hợp nộp thuế nhưng vẫn không được chấp nhận. Xin hỏi, trường hợp của tôi có được nhận hỗ trợ theo quy định không, nếu được nhận thì tôi phải làm gì và nếu không được nhận thì tôi thuộc trường hợp nào theo quy định?

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Khoản 10 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, có nêu: “Hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh, có đăng ký thuế và phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19 được ngân sách nhà nước hỗ trợ một lần 3.000.000

đồng/hộ".Căn cứ Khoản 1 Điều 35 Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 có nêu: "Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau: 1. Có đăng ký kinh doanh, có đăng ký thuế".Trường hợp hộ kinh doanh của ông Trần Hồng Châu có đăng ký kinh doanh, nhưng không có đăng ký thuế, do đó không đủ điều kiện để được hỗ trợ chính sách theo quy định.

Question:

Trà Vinh: Làm công việc gì được nhận hỗ trợ khó khăn?

Situation:

Tôi làm nghề cho thuê dàn nhạc. Do dịch bệnh nên tôi nghỉ làm hơn 2 tháng nay, gia đình phải nuôi con nhỏ 9 tháng tuổi. Đề nghị xem xét để tôi được hưởng hỗ trợ từ địa phương.

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ Khoản 11 Mục III Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, trường hợp ngành nghề “cho thuê dàn nhạc” của ông Nguyễn Xuân Thuấn không có trong quy định, do đó không thuộc diện để xem xét hỗ trợ. Theo Kế hoạch 59/KH-UBND nêu trên, đối tượng và điều kiện hỗ trợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh được quy định như sau: Người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) cư trú hợp pháp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (trường hợp tạm trú phải có đăng ký tạm trú được cơ quan công an xác nhận) bị mất việc làm, làm việc trong lĩnh vực, công việc sau: thu gom rác, phế liệu, bốc vác, thợ hồ, vận chuyển hàng hoá; xe ôm truyền thống, xe lôi đạp; bán vé số lẻ lưu động; người giữ trẻ gia đình, người giúp việc gia đình; người làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, bảo vệ dịch vụ nhỏ lẻ, lái xe dịch vụ nhỏ lẻ, chăm sóc sức khỏe (massage, xoa bóp y học, châm cứu), lĩnh vực làm đẹp (cắt tóc, gội đầu, trang điểm); bán hàng rong trên đường không có địa điểm cố định; người làm việc trong các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục, giáo dục nghề nghiệp gặp khó khăn phải nghỉ việc, mất việc làm do phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh để phòng, chống dịch COVID-19

từ 14 ngày trở lên trong thời gian từ 1/5/2021 đến 31/12/2021.

Question:

Đồng Tháp hỗ trợ người dân tiêu thụ nông sản

Situation:

Nhà không có đất canh tác, tôi phải thuê đất trồng hoa kiểng để kinh doanh. Do dịch bệnh COVID-19, hoa cúc và vạn thọ nhà tôi không bán được. Tôi đề nghị cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ gia đình tôi vì đây là nguồn thu nhập chính của gia đình tôi.

Answer:

UBND tỉnh Đồng Tháp trả lời vấn đề này như sau:Hiện nay, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nông sản trên địa bàn Sa Đéc còn tồn đọng chưa bán được ngoài hoa kiểng còn có cam, nhãn, thanh long, chanh. Để hỗ trợ kết nối tiêu thụ cho người dân đến được với các kênh tiêu thụ nông sản trên cả nước, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch khung tiêu thụ nông sản và thông báo đường dây nóng để tiếp nhận thông tin hỗ trợ cho người dân.Đối với hộ ông Phạm Thanh Xuân, ngày 2/8/2021, Phòng Kinh tế thành phố có tiếp nhận điện thoại trực tiếp từ hộ yêu cầu được kết nối tiêu thụ mặt hàng hoa kiểng (cúc, vạn thọ) phục vụ cho Rằm tháng 7 âm lịch (tức tuần thứ 3 của tháng 8/2021) với số lượng 5.000 cây cúc và 2.000 cây vạn thọ. Qua đó, Phòng Kinh tế thành phố đã đăng ký gửi về Tổ hỗ trợ nông sản Tỉnh, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp để hỗ trợ tiêu thụ cho người dân.

Question:

Lái xe taxi thuộc đối tượng được hỗ trợ do dịch COVID-19

Situation:

Tôi làm nghề lái xe taxi. Thực hiện theo Chỉ thị của TP. Đà Nẵng, đợt dịch COVID-19 này cuộc sống gia đình ông rất khó khăn do gia đình ông phải vay vốn mua xe. Được biết có gói hỗ trợ khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19 của Chính phủ, Tổ trưởng dân phố đã đến nhà tôi ghi tên nhưng đến nay tôi vẫn chưa nhận được hỗ trợ. Tôi mong muốn được nhận gói hỗ trợ để trang trải cuộc sống hiện nay.

Answer:

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TP. Đà Nẵng trả lời vấn đề này như sau: Ngày 19/7/2021, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Kế hoạch số 135/KH-UBND về việc triển khai thực hiện hỗ trợ người dân, người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 năm 2021, trong đó quy định người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm, quy định lái xe taxi thuộc đối tượng được hưởng hỗ trợ do dịch COVID-19. Theo đó, về cách thức nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ đề nghị ông Tuấn liên hệ ngay UBND phường nơi ông đăng ký tạm trú hoặc thường trú để được hướng dẫn và hồ sơ đề nghị hỗ trợ. Lưu ý: Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31/8/2021.

Question:

Tiền Giang phản hồi thông tin về giầu dịch COVID-19

Situation:

Người dân tại tỉnh Tiền Giang đang hoang mang vì tin đồn giầu dịch COVID-19 trong nội bộ Công ty Thép Quảng Thương, khu công nghiệp Long Giang, tỉnh Tiền Giang. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết, tránh trường hợp bị bùng phát dịch tại tỉnh.

Answer:

UBND tỉnh Tiền Giang trả lời vấn đề này như sau:Về

các trường hợp nhiễm COVID-19 tại Công ty TNHH Thép không gỉ Quảng Thương, Ban Qua

n

ly

ca

c khu công nghiệp

p tỉnh và các ngành tỉnh đã trực tiếp đến làm việc với Công ty, kết quả làm việc cụ thể như sau:Ngày 14/7/2021, Công ty có hợp đồng với Công ty Cổ phần y tế Việt Á (địa chỉ 134/3D Đào Duy Anh, phường 9, Quận Phú Nhuận, TPHCM) lấy mẫu xét nghiệm bằng phương pháp Realtime RT-PCR (mẫu gộp 10) cho 268 công nhân.Đến 23 giờ, ngày

15/7/2021, Công ty nhận được thông báo từ đơn vị xét nghiệm, trong các mẫu xét nghiệm có 2 mẫu gộp nghi dương tính với SARS-CoV-2. Công ty đã lập tức tách những cá nhân thuộc 2 mẫu gộp này ra cách ly tại 1 khu vực riêng. Các lao động thuộc 2 mẫu gộp này chủ yếu là nhân viên văn phòng của Công ty. Ngày 16/7/2021, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh đã có buổi làm việc và kiểm tra các trường hợp đã cách ly và yêu cầu Công ty lập danh sách, cách ly các trường hợp tiếp xúc gần. Đến 18 giờ ngày 16/7/2021, qua test nhanh cho 27 người (thuộc 2 mẫu gộp nghi dương tính) tại Công ty, phát hiện 2 trường hợp dương tính với SARS-CoV-2 là bà T.T.T.N (1992) và bà N.T.H.N (1989). Công ty đã báo ngay với Ban Quản lý các khu công nghiệp, Trung tâm y tế huyện Tân Phước. Sau khi nhận được thông báo, 21 giờ cùng ngày, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã phối hợp chủ đầu tư hạ tầng, UBND xã và Công an xã Tân Lập tiếp tục có buổi làm việc và đề nghị Công ty thực hiện lập danh sách (họ tên, địa chỉ, số điện thoại) các trường hợp tiếp xúc gần với 2 trường hợp trên. Sau đó, Công ty đã tiến hành truy vết các trường hợp tiếp xúc gần đồng thời cho cách ly tại Công ty để đợi kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR khẳng định chính thức. Ngày 20/7/2021, 2 trường hợp trên có kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR dương tính và được đưa đi cách ly, điều trị tại Bệnh viện dã chiến số 1, xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; 6 trường hợp F1 được đưa đi cách ly tập trung và 13 trường hợp F2 tiếp tục theo dõi y tế tại khu vực riêng của Công ty. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã tiến hành lấy mẫu xét nghiệm cho tất cả công nhân. Vào cùng ngày, Đoàn công tác do Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh đã yêu cầu Công ty tạm ngừng hoạt động, cho người lao động ở tại Công ty đến khi có kết quả xét nghiệm của tất cả công nhân, trong thời gian này Công ty lo ăn, ở cho công nhân. Ngày 23/7/2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thông báo kết quả 26 mẫu gộp (258 công nhân) bằng phương pháp Realtime RT-PCR, trong đó có 16 mẫu gộp dương tính, 1 mẫu gộp đề nghị kiểm tra lại và 9 mẫu gộp âm tính. Trung

tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh tiến hành test nhanh 198/258 công nhân, kết quả có 70/198 công nhân dương tính và được cách ly riêng với các công nhân còn lại. Ngày 24/7/2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thông báo kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR có 84 mẫu đơn dương tính, 27 mẫu đơn nghi ngờ đề nghị kiểm tra lại hoặc lấy mẫu xét nghiệm lại. Chiều tối cùng ngày, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch huyện Tân Phước đã di chuyển 84 trường hợp có kết quả dương tính này đến Bệnh viện dã chiến huyện Tân Phước để cách ly, điều trị và các trường hợp F1 được đưa đi cách ly tập trung. Ngày 25/7/2021, Trung tâm y tế huyện Tân Phước tiếp tục lấy mẫu xét nghiệm Realtime RT-PCR số công nhân còn lại (174 công nhân). Như vậy, ngay từ lúc phát hiện các ca nghi nhiễm thông qua test nhanh, các ngành chức năng đã có các buổi làm việc và hướng dẫn Công ty xử lý theo đúng quy trình, không có sự che giấu thông tin. Do năng lực xét nghiệm, trả kết quả của tỉnh thời gian đó chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế (số ca nghi nhiễm được tầm soát trong cộng đồng và trong các khu cách ly phát sinh nhiều) nên thời gian trả kết quả xét nghiệm Realtime RT-PCR còn chậm, làm cho người lao động lo sợ, nghi ngờ Công ty giấu thông tin dịch bệnh.

Question:

Cử tri không thể về nơi bầu cử vì dịch, có thể bỏ phiếu ở nơi khác

Situation:

Tôi là cử tri tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Tôi đang bị kẹt tại TP. Đà Nẵng (không thuộc diện cách ly). Tỉnh Thừa Thiên Huế yêu cầu công dân từ Đà Nẵng về phải cách ly tập trung 21 ngày. Với yêu cầu này thì tôi không thể tham gia bầu cử vào ngày 23/5/2021 tại địa phương. Xin hỏi, tôi muốn đi bỏ phiếu thì phải làm gì?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Trường hợp cử tri đã được phát thẻ cử tri nhưng sau đó di chuyển đến nơi ở khác và vì lý do dịch bệnh mà không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã có tên trong danh sách cử tri thì chậm nhất là 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, cử tri mang thẻ cử tri đã được phát đến UBND cấp xã nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu để đề nghị được bổ sung vào danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp tại nơi mới. UBND cấp xã nơi nhận được đề nghị của cử tri có trách nhiệm thu lại Thẻ cử tri mà cử tri đã được cấp trước đó, bổ sung danh sách cử tri và cấp Thẻ cử tri mới để cử tri tham gia bỏ phiếu tại khu vực bỏ phiếu phù hợp trên địa bàn, đồng thời thông báo ngay đến UBND cấp xã nơi đã phát Thẻ cử tri cũ để cập nhật vào danh sách cử tri thông tin về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác. Trường hợp do yêu cầu phòng, chống dịch bệnh COVID-19 mà cử tri không thể trở về nơi đã có tên trong danh sách cử tri để xin cấp giấy chứng nhận đi bỏ phiếu ở nơi khác thì chậm nhất là 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, có thể đến UBND cấp xã nơi mình có nguyện vọng tham gia bỏ phiếu để đề nghị được bổ sung vào danh sách cử tri và thực hiện bỏ phiếu trên địa bàn. UBND cấp xã tạo điều kiện thuận lợi để cử tri được bổ sung tên vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu phù hợp trên địa bàn và thông báo ngay đến UBND cấp xã nơi cử tri đã có tên trong danh sách cử tri trước đó để cập nhật thông tin về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác.

Question:

Được bổ sung danh sách cử tri trước khi bỏ phiếu 24 tiếng

Situation:

Tôi 23 tuổi, có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Kon Tum. Tôi đi học xa nhà nhưng do tình hình dịch bệnh nên đã về Kon Tum. Địa phương tôi đã bắt đầu đi phát Thẻ cử tri để chuẩn bị cho ngày 23/5 sắp tới nhưng tôi không được phát do không có tên trong danh sách. Tôi xin hỏi, trường hợp sinh viên đi học xa nhà, giờ muốn về nơi thường trú bỏ phiếu thì phải làm gì?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Trường hợp cử tri đã đăng ký thường trú ở địa phương, nếu đã làm thủ tục khai báo tạm vắng trước khi đi lao động, học tập tại địa phương khác thì được coi là không thường trú tại địa phương. UBND cấp xã tại nơi công dân đăng ký thường trú không ghi tên công dân đó vào danh sách cử tri. Trong trường hợp này, công dân có quyền đăng ký để được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình đang tạm trú và thực hiện quyền bầu cử tại nơi tạm trú. Trường hợp cử tri trở về nơi thường trú trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ thì đến UBND cấp xã nơi đăng ký thường trú để đề nghị được bổ sung tên vào danh sách cử tri và nhận Thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Trường hợp công dân đã đăng ký thường trú ở địa phương nhưng chưa làm thủ tục khai báo tạm vắng trước khi đi lao động, học tập tại địa phương khác thì dù trên thực tế đã vắng mặt dài ngày ở nơi thường trú, UBND cấp xã vẫn phải ghi tên công dân đó vào danh sách cử tri để họ thực hiện quyền bầu cử ở địa phương, trừ trường hợp bản thân cử tri hoặc người thân của cử tri đó đã thông báo nguyện vọng của cử tri về việc không tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Đồng thời cần có biện pháp thông tin phù hợp để cử tri biết về việc danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử của mình. Sinh viên Nguyễn Thu Hương năm nay

23 tuổi, hoàn toàn có quyền đi bầu cử. Trong trường hợp này, sinh viên cần khẩn trương đến UBND cấp xã nơi đăng ký thường trú để đề nghị được bổ sung tên vào danh sách cử tri và nhận Thẻ cử tri để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

Question:

Tổ bầu cử không được cho phép cử tri bầu cử thay hay bầu cử hộ

Situation:

Xin hỏi, cán bộ ở nơi tổ chức bỏ phiếu có những quyền hạn gì? Cán bộ ở nơi bỏ phiếu có được phép tự gạch tên người trong danh sách ứng cử rồi đưa phiếu cho cử tri để bỏ vào hòm phiếu không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Công việc của Tổ bầu cử thực hiện trong ngày bỏ phiếu gồm: 1. Các thành viên Tổ bầu cử phải đến trước giờ khai mạc để kiểm tra công tác chuẩn bị, bảo đảm thời gian khai mạc đúng giờ quy định. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 7 giờ sáng và kết thúc vào 7 giờ tối cùng ngày. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 9 giờ tối cùng ngày. Sau khi đã kiểm tra đầy đủ các điều kiện cần thiết cho ngày bầu cử, Tổ bầu cử mới tổ chức lễ khai mạc và tiến hành việc bỏ phiếu. 2. Tổ bầu cử tổ chức lễ khai mạc cuộc bầu cử tại phòng bỏ phiếu. Lễ khai mạc phải được tổ chức trang trọng, thời gian khoảng 15 đến 20 phút, do Tổ trưởng Tổ bầu cử chủ trì. 3. Tổ bầu cử tổ chức để cử tri thực hiện việc bỏ phiếu: - Cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu cử hộ, bầu cử thay. Khi đến phòng bỏ phiếu, cử tri xuất trình Thẻ cử tri để được nhận phiếu bầu. - Khi bắt đầu việc bỏ phiếu, Tổ bầu cử mời những cử tri có tên trong danh sách cử tri là lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, người có công với cách mạng, chức sắc tôn giáo (nếu có) và cử tri là người cao tuổi nhất có mặt tại thời điểm khai mạc bỏ phiếu trước. - Việc bỏ phiếu được tiến hành liên tục. Tổ bầu cử phải thường xuyên thông báo, hướng dẫn cử tri thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bầu cử, thể lệ bầu cử, nội quy phòng bỏ phiếu; đôn đốc cử tri tích cực thực hiện quyền và nghĩa vụ bầu cử của công dân; hướng dẫn cử tri cách thức bỏ phiếu và gạch phiếu bầu. -

Khi cử tri gạch phiếu bầu, không ai được xem, kể cả các thành viên Tổ bầu cử. Nếu cử tri gạch bị nhầm hoặc bị hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác; nếu cử tri yêu cầu đổi phiếu bầu khác do gạch hỏng, Tổ bầu cử phải thu hồi phiếu gạch hỏng của cử tri, sau đó mới được phát phiếu bầu khác. Cử tri không thể tự gạch phiếu bầu thì nhờ người khác gạch phiếu hộ nhưng phải tự mình bỏ phiếu. Người gạch phiếu hộ phải đọc đầy đủ họ và tên những người ứng cử trên phiếu bầu để cử tri tự mình quyết định. Người gạch hộ phiếu bầu phải ghi trung thực ý muốn của cử tri nhờ viết hộ và bảo đảm bí mật phiếu bầu. Khi viết hộ phiếu bầu xong phải giao lại phiếu bầu cho cử tri để cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu. Người khuyết tật không thể bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu. Ngoài các trường hợp nói trên, Tổ bầu cử không được cho phép cử tri bầu cử thay hay bầu cử hộ cho cử tri khác. - Trong khi tiến hành bỏ phiếu, nếu có tình huống bất thường xảy ra làm gián đoạn cuộc bỏ phiếu thì Tổ trưởng Tổ bầu cử và các thành viên Tổ bầu cử phải nhanh chóng hội ý để kịp thời xử lý. Trường hợp vượt quá thẩm quyền hoặc không thể tự xử lý được thì phải tạm dừng cuộc bỏ phiếu, Tổ bầu cử phải tiến hành niêm phong và quản lý chặt chẽ hòm phiếu, phiếu bầu và các tài liệu liên quan khác, kịp thời báo cáo Ban bầu cử có liên quan để có phương án giải quyết, đồng thời phải có biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục tiến hành. - Tổ bầu cử phải chú ý đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước của Thẻ cử tri khi cử tri đã hoàn thành việc bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu; không được bỏ sót, bỏ lọt trường hợp cử tri đã bỏ phiếu bầu cử rồi mà chưa được đóng dấu “Đã bỏ phiếu” trên Thẻ cử tri; quản lý chặt chẽ số phiếu bầu cử và việc kiểm kê, kiểm tra, phân loại phiếu bầu. - Trong quá trình diễn ra việc bỏ phiếu, các thành viên Tổ bầu cử phải ân cần, lịch sự, hướng dẫn tận tình, chu đáo cho cử tri đến tham gia bỏ phiếu. Các thành viên Tổ bầu cử được phân công đảm nhiệm từng công việc trong ngày bầu cử phải chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công và hỗ trợ thành viên khác hoàn thành nhiệm vụ chung của Tổ bầu cử. Tổ bầu cử không được để những người không có nhiệm vụ vào phòng bỏ phiếu. Không ai được

mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy,... vào địa điểm bỏ phiếu.- Trường hợp phải sử dụng hòm phiếu phụ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử chịu trách nhiệm kiểm tra số lượng phiếu bầu khi phát ra cho thành viên Tổ bầu cử để mang theo cùng với hòm phiếu phụ đến các cử tri là người ốm đau, già yếu, khuyết tật; người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng; người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly xã hội tập trung tại các cơ sở điều trị Covid-19 hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có); những khu vực bị chia cắt do thiên tai, lũ lụt, để thực hiện việc bỏ phiếu do không đến được phòng bỏ phiếu. Sau khi những cử tri này bỏ phiếu xong, thành viên Tổ bầu cử phải mang ngay hòm phiếu phụ về phòng bỏ phiếu.4. Kết thúc việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu: Sau khi đã kết thúc giờ bỏ phiếu theo quy định thì Tổ bầu cử mới được mở hòm phiếu để kiểm phiếu.5. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên khi tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu:- Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các thành viên Tổ bầu cử thành các nhóm để thực hiện việc kiểm phiếu.Đối với các Tổ bầu cử đủ số lượng thành viên để phân thành 4 nhóm thì phân công thực hiện như sau: Nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội; nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh; nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện; nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.Đối với các Tổ bầu cử không đủ số lượng thành viên để phân thành 4 nhóm thì Tổ trưởng Tổ bầu cử phân công các nhóm kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp cho phù hợp.- Thư ký Tổ bầu cử tiến hành lập các biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử.Cán bộ Tổ bầu cử không được cho phép cử tri bầu cử thay hay bầu cử hộ cho cử tri khác, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 và Khoản 4 Điều 69 Luật Bầu cử.

Question:

Có thể lập bổ sung khu vực bỏ phiếu tại nơi cách ly tập trung

Situation:

Hiện các địa phương đã phát Thẻ cử tri, tuy nhiên tình hình dịch bệnh đang diễn biến vô cùng phức tạp, nhiều nơi số hộ dân bị đi cách ly tập trung lớn. Xin hỏi, những nơi mà cử tri bị đi cách ly tập trung đông thì tổ chức bầu cử thế nào? Những nơi cách ly tập trung mới nhận thêm người thì tổ chức bỏ phiếu như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Trường hợp cơ sở cách ly tập trung, địa bàn phải thực hiện phong tỏa có số lượng cử tri quá lớn hoặc có nguy cơ lây nhiễm bệnh dịch cao, thì UBND cấp xã nơi có cơ sở cách ly tập trung, địa bàn bị phong tỏa cân nhắc, có thể quyết định thành lập bổ sung khu vực bỏ phiếu riêng tại cơ sở cách ly tập trung, địa bàn bị phong tỏa sau khi báo cáo và được sự phê chuẩn của UBND cấp huyện. Trên cơ sở đó, quyết định thành lập Tổ bầu cử để chủ động phụ trách công tác bầu cử tại khu vực bỏ phiếu theo quy định. Các trường hợp thẻ cử tri đã được phát, nhưng sau đó bị đi cách ly tập trung, chậm nhất 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, thì cử tri đăng ký tham gia bỏ phiếu ở nơi có cơ sở cách ly tập trung để được bổ sung vào danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp tại nơi mới. Nơi cách ly thu lại thẻ cử tri trước đó, bổ sung vào danh sách cử tri và cấp thẻ cử tri mới để tham gia bỏ phiếu, đồng thời thông báo ngay đến UBND cấp xã nơi đã phát thẻ cử tri để cập nhật thông tin về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác. Hoặc người phụ trách cơ sở cách ly tập trung có trách nhiệm lập danh sách và thông báo đến UBND cấp xã nơi có cơ sở cách ly tập trung để bổ sung vào danh sách cử tri tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh tại khu vực bỏ phiếu nơi có cơ sở cách ly tập trung theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử. Đồng thời thông báo ngay đến UBND cấp xã nơi cử tri đã có tên trong danh sách cử tri trước đó để cập nhật thông tin

về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác.

Question:

Không được nhờ bỏ phiếu hộ khi đi cách ly tập trung

Situation:

Tôi đã nhận được Thẻ cử tri và bản danh sách người ứng cử tại khu vực. Xin hỏi, nếu đến đúng ngày bầu cử mà tôi thuộc diện phải đi cách ly tập trung thì tôi bỏ phiếu như thế nào? Tôi có thể đưa Thẻ cử tri cho người khác để bầu hộ có được không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Theo quy định của Luật, cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu hộ, bầu thay. Trừ trường hợp cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu; người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu của cử tri. Trường hợp cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm. Trường hợp cử tri bị đi cách ly tập trung, chậm nhất 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, thì người phụ trách cơ sở cách ly tập trung có trách nhiệm lập danh sách và thông báo đến UBND cấp xã nơi có cơ sở cách ly tập trung để bổ sung vào danh sách cử tri tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh tại khu vực bỏ phiếu nơi có cơ sở cách ly tập trung theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử. Đồng thời thông báo ngay đến UBND cấp xã nơi cử tri đã có tên trong danh sách cử tri trước đó để cập nhật thông tin về việc cử tri bỏ phiếu ở nơi khác.

Question:

Căn cứ xác nhận tư cách người trúng cử

Situation:

Tôi xin hỏi, việc xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) nhiệm kỳ 2021-2026 được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng bầu cử Quốc gia tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, cấp Giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa XV cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa XV về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội. Căn cứ vào kết quả tổng kết bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 ở cấp mình, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử các cấp tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 của cấp mà mình chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử, cấp Giấy chứng nhận đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 cho người trúng cử và báo cáo HĐND khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu HĐND tại kỳ họp đầu tiên của HĐND. Trường hợp có đơn thư tố cáo đối với người trúng cử đại biểu HĐND nhưng chưa có kết luận, kết quả xác minh, trả lời chính thức của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, thì Ủy ban bầu cử các cấp vẫn tiến hành việc xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu HĐND ở cấp mình căn cứ vào các tài liệu, kết luận hiện có. Các nội dung tố cáo chưa có kết luận hoặc chưa được giải quyết được chuyển cho Thường trực HĐND khóa mới để tiếp tục xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Trường hợp cơ quan chức năng đã có kết luận kiểm tra khẳng định người trúng cử đại biểu HĐND có vi phạm và bị xử lý kỷ luật với hình thức từ khiển trách trở lên thì Ủy ban bầu cử cần xem xét, đánh giá cụ thể về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm. Nếu đó là

hành vi vi phạm pháp luật, không phù hợp với tiêu chuẩn của đại biểu HĐND là phải có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật đã được quy định tại Khoản 2 Điều 7 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì Ủy ban bầu cử không công nhận tư cách đại biểu HĐND đối với người này. Trường hợp sau khi người trúng cử đã được xác nhận tư cách đại biểu HĐND mà cơ quan chức năng mới có kết luận khẳng định người này có vi phạm pháp luật, không đáp ứng đủ tiêu chuẩn của đại biểu HĐND, không xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân thì Thường trực HĐND khóa mới sẽ xem xét, quyết định việc tự mình báo cáo để HĐND bãi nhiệm đại biểu HĐND hoặc theo đề nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp báo cáo để cử tri bãi nhiệm đại biểu HĐND đối với người có vi phạm theo quy định tại Điều 102 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Question:

Quy định số lượng đại biểu chuyên trách nhiệm kỳ 2021-2026

Situation:

Xin hỏi, việc xác định số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) hoạt động chuyên trách ở từng đơn vị hành chính nhiệm kỳ 2021-2026 được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau:Việc xác định số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách ở từng đơn vị hành chính được căn cứ vào quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2019, Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về Thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16/11/2020 của Quốc hội về Tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:- Đối với cấp tỉnh, số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tối đa là 2 người; số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban ở mỗi Ban của HĐND tối đa là 2 người, trừ Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng.Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND thành phố tối đa là 3 người; số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban và Ủy viên ở mỗi Ban của HĐND thành phố tối đa là 4 người.Đối với thành phố Đà Nẵng, số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND thành phố tối đa là 2 người; số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban ở mỗi Ban của HĐND thành phố tối đa là 3 người.- Đối với cấp huyện, số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND tối đa là 2 người; số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Trưởng ban, Phó Trưởng ban ở mỗi Ban của HĐND tối đa

là 2 người.- Đối với cấp xã, số lượng đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐND là 1 người.

Question:

Khi nào cần bầu cử bổ sung?

Situation:

Xin hỏi thế nào là bầu cử bổ sung? Việc bầu cử bổ sung được thực hiện khi nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Bầu cử bổ sung là việc tổ chức bầu cử trong thời gian giữa nhiệm kỳ của Quốc hội hoặc Hội đồng nhân dân (HĐND) để bầu thêm số đại biểu thiếu hụt so với tổng số đại biểu Quốc hội được bầu trong nhiệm kỳ (500 đại biểu) hoặc so với tổng số đại biểu HĐND được bầu ở đầu nhiệm kỳ của đơn vị hành chính theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Việc bầu cử bổ sung đại biểu Quốc hội trong nhiệm kỳ chỉ được tiến hành khi thời gian còn lại của nhiệm kỳ nhiều hơn 2 năm và thiếu trên 10% tổng số đại biểu Quốc hội đã được bầu ở đầu nhiệm kỳ. Việc bầu cử bổ sung đại biểu HĐND trong nhiệm kỳ chỉ được tiến hành khi thời gian còn lại của nhiệm kỳ nhiều hơn 18 tháng và đáp ứng một trong các điều kiện sau đây: - HĐND thiếu trên một phần ba tổng số đại biểu HĐND đã được bầu ở đầu nhiệm kỳ. - Đơn vị hành chính mới được thành lập trên cơ sở nhập, chia, điều chỉnh địa giới các đơn vị hành chính hiện có có số lượng đại biểu HĐND không đủ 2/3 tổng số đại biểu được bầu theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Quốc hội quyết định và công bố ngày bầu cử bổ sung đại biểu Quốc hội; Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định và công bố ngày bầu cử bổ sung đại biểu HĐND cấp tỉnh; Thường trực HĐND cấp tỉnh quyết định và công bố ngày bầu cử bổ sung đại biểu HĐND cấp huyện, cấp xã.

Question:

Thế nào là bầu cử thêm, bầu cử lại?

Situation:

Xin hỏi, bầu cử thêm là gì? Việc bầu cử thêm được thực hiện như thế nào? Bầu cử lại là gì? Việc bầu cử lại được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Trong cuộc bầu cử đầu tiên tại một đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, nếu số người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó thì Ban bầu cử đại biểu Quốc hội phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có liên quan để đề nghị Hội đồng bầu cử Quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử thêm đại biểu Quốc hội khóa XV ở đơn vị bầu cử đó. Trong cuộc bầu cử đầu tiên tại một đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND), nếu số người trúng cử đại biểu HĐND của cấp đó nhiệm kỳ 2021-2026 chưa đủ 2/3 số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử này thì Ban bầu cử đại biểu HĐND của cấp tương ứng phải ghi rõ vào biên bản xác định kết quả bầu cử và báo cáo ngay cho Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu HĐND ở cấp đó để quyết định ngày bầu cử thêm ở đơn vị bầu cử đó. Trong trường hợp bầu cử thêm thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên. Trong cuộc bầu cử thêm, cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên nhưng không trúng cử. Người trúng cử là người được quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ và có số phiếu bầu cao hơn. Nếu bầu cử thêm mà vẫn chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì không tổ chức bầu cử thêm lần thứ hai. Đơn vị bầu cử đó được xác định là đơn vị bầu cử thiếu đại biểu (tức là sau khi đã tổ chức bầu cử thêm mà vẫn không bầu được đủ số đại biểu đã được ấn định cho đơn vị bầu cử đó). Danh sách cử tri của cuộc bầu cử thêm được lập theo danh sách cử tri

trong cuộc bầu cử đầu tiên. Cử tri đi bỏ phiếu chưa quá một nửa phải bầu cử lại. Bầu cử lại là việc bầu cử được thực hiện ở các đơn vị bầu cử mà tại cuộc bầu cử đầu tiên, số cử tri đi bỏ phiếu tại đơn vị bầu cử chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri hoặc việc bầu cử được thực hiện ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong cuộc bầu cử đầu tiên và kết quả bầu cử bị hủy bỏ theo quyết định của Hội đồng bầu cử Quốc gia. Đối với bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, căn cứ vào biên bản do Ban bầu cử đại biểu Quốc hội chuyển đến, đề nghị Hội đồng bầu cử Quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử lại đại biểu Quốc hội ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri hoặc kết quả bầu cử lần đầu bị hủy bỏ do có vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Đối với bầu cử đại biểu HĐND, Ủy ban bầu cử chịu trách nhiệm tổ chức bầu cử đại biểu HĐND quyết định ngày bầu cử lại đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử có số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri sau khi đã báo cáo và được sự đồng ý của Hội đồng bầu cử Quốc gia hoặc kết quả bầu cử lần đầu bị Hội đồng bầu cử Quốc gia hủy bỏ do có vi phạm pháp luật nghiêm trọng. Trong trường hợp bầu cử lại thì ngày bầu cử được tiến hành chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên. Trong cuộc bầu cử lại, cử tri chỉ chọn bầu trong danh sách những người ứng cử tại cuộc bầu cử đầu tiên. Nếu bầu cử lại mà số cử tri đi bầu cử vẫn chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì kết quả bầu cử lại được công nhận mà không tổ chức bầu cử lại lần thứ hai. Danh sách cử tri của cuộc bầu cử lại được lập theo danh sách cử tri trong cuộc bầu cử đầu tiên.

Question:

Trường hợp nào phải sử dụng hòm phiếu phụ?

Situation:

Xin hỏi, hòm phiếu phụ là gì? Trong trường hợp nào thì dùng hòm phiếu phụ?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Hòm phiếu phụ là hòm phiếu dự phòng và có thể được di chuyển ra khỏi phòng bỏ phiếu. Trong trường hợp cử tri ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì Tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến chỗ ở, chỗ điều trị của cử tri để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử. Đối với cử tri là người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng hoặc cử tri là người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ; người đang bị cách ly xã hội tập trung tại các cơ sở điều trị Covid-19 hoặc các địa điểm cách ly tập trung khác và người đang bị cách ly tại nhà (nếu có); những khu vực bị chia cắt do thiên tai, lũ lụt thì Tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến các địa điểm nêu trên để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử. Sau khi những cử tri này bỏ phiếu xong, thành viên Tổ bầu cử phải mang ngay hòm phiếu phụ về phòng bỏ phiếu.

Question:

Điểm mới trong bầu cử tại Hà Nội, TPHCM và Đà Nẵng

Situation:

Xin hỏi, trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, việc tổ chức bầu cử tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Đà Nẵng có điểm gì khác biệt?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Theo các Nghị quyết số 97/2019/QH14, số 119/2020/QH14 và số 131/2020/QH14 của Quốc hội thì tại thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng sẽ tổ chức thực hiện thí điểm mô hình chính quyền đô thị, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ chính thức thực hiện mô hình chính quyền đô thị từ năm 2021. Theo đó, bắt đầu từ nhiệm kỳ 2021-2026, ở các phường của thành phố Hà Nội sẽ không tổ chức HĐND phường; ở các quận, phường của thành phố Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh đều không tổ chức HĐND quận, HĐND phường. Như vậy, việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn các thành phố nói trên sẽ được tiến hành như sau: - Trên địa bàn thành phố Hà Nội, chỉ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND thành phố Hà Nội, đại biểu HĐND các quận, đại biểu HĐND thị xã Sơn Tây, đại biểu HĐND các huyện thuộc thành phố Hà Nội và đại biểu HĐND các xã, thị trấn thuộc các huyện, thị xã của thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2021-2026. - Trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, chỉ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND thành phố Đà Nẵng, đại biểu HĐND huyện Hòa Vang và đại biểu HĐND các xã thuộc huyện Hòa Vang nhiệm kỳ 2021-2026. - Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chỉ tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND Thành phố Hồ Chí Minh, đại biểu HĐND thành phố Thủ Đức, đại biểu HĐND các huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và đại biểu HĐND các xã, thị trấn thuộc các huyện của Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2021-2026.

Question:

Các huyện đảo lập tổ bầu cử thế nào?

Situation:

Tôi xin hỏi, ở những đơn vị hành chính cấp huyện không có đơn vị hành chính cấp xã (như một số huyện đảo) thì việc thành lập Tổ bầu cử được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Đối với các đơn vị hành chính cấp huyện không được chia thành các đơn vị hành chính cấp xã (ví dụ như tại một số huyện đảo) thì UBND cấp huyện sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Question:

HĐND tỉnh được bầu tối đa bao nhiêu đại biểu?

Situation:

Tôi xin hỏi, nguyên tắc xác định tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau:Việc xác định tổng số đại HĐND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được thực hiện theo nguyên tắc:- Tỉnh miền núi, vùng cao có từ 500.000 dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 500.000 dân thì cứ thêm 50.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 75 đại biểu.Việc xác định tỉnh miền núi, vùng cao để làm căn cứ xác định số lượng đại biểu HĐND được bầu căn cứ vào văn bản, quyết định còn hiệu lực pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.Tại Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH14 ngày 11/1/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đã giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc và các cơ quan có liên quan rà soát, tập hợp các văn bản, quyết định còn hiệu lực pháp luật đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để xác định đơn vị hành chính miền núi, vùng cao và công bố trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử Quốc gia.- Tỉnh không thuộc trường hợp nêu trên có từ 1.000.000 dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 1.000.000 dân thì cứ thêm 70.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 85 đại biểu.- Thành phố trực thuộc trung ương có từ 1.000.000 dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 1.000.000 dân thì cứ thêm 60.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 85 đại biểu.- Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh được bầu 95 đại biểu.Theo quy định tại Nghị quyết số 1187/NQ-UBTVQH14, dân số của từng đơn vị hành chính để làm căn cứ xác định số lượng đại biểu HĐND được bầu được xác định theo số

liệu thống kê dân số do cơ quan thống kê cấp tỉnh công bố tại thời điểm gần nhất tính đến ngày 31/12/2020.

Question:

Quy định tỷ lệ ứng cử viên là nữ và người dân tộc thiểu số

Situation:

Tôi xin hỏi, số người được giới thiệu ứng cử là phụ nữ, là người dân tộc thiểu số được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Số lượng phụ nữ được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến trên cơ sở đề nghị của Đoàn chủ tịch Ban chấp hành trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, bảo đảm có ít nhất 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội là phụ nữ. Số lượng người dân tộc thiểu số được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, bảo đảm có ít nhất 18% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội là người dân tộc thiểu số. Số người được giới thiệu để ứng cử đại biểu HĐND các cấp cũng phải bảo đảm có ít nhất 35% tổng số người trong danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND là phụ nữ; số lượng người ứng cử là người dân tộc thiểu số được xác định phù hợp với tình hình cụ thể của từng địa phương.

Question:

Tổ chức kiểm tra thân nhiệt tại các nơi bỏ phiếu

Situation:

Tôi được biết trong lần bỏ phiếu bầu cử sắp tới đã đưa ra các phương án bỏ phiếu với những người đang bị cách ly tại nhà, cách ly tập trung cũng như các biện pháp phòng dịch khi tổ chức bỏ phiếu. Xin hỏi, tại nơi bỏ phiếu cử tri có cần phải kiểm tra thân nhiệt không? Trong trường hợp cử tri không thuộc đối tượng cách ly phòng chống dịch nhưng qua kiểm tra thân nhiệt cao hơn cho phép thì có được tham gia bỏ phiếu không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau:Để thực hiện phòng chống dịch, tại các nơi bỏ phiếu, các thành viên Tổ bầu cử sẽ tiến hành kiểm tra thân nhiệt, trong trường hợp có thân nhiệt cao thì khẩn trương đến bệnh viện để khám và nếu có dấu hiệu bị nhiễm Covid-19 thì sẽ thực hiện theo Công văn số 234/HĐBCQG-TBVBPLTTTT ngày 13/4/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Question:

Không có căn cước công dân có được đi bầu cử?

Situation:

Tôi có tranh chấp đất đai với người bác ruột và bác tôi đang giữ hộ khẩu của gia đình nên con của tôi (hiện 19 tuổi) đến nay chưa làm được căn cước công dân. Xin hỏi, trường hợp con tôi không có căn cước công dân thì có được tham gia bỏ phiếu bầu cử sắp tới không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Những trường hợp không thuộc Khoản 1, Điều 30 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân đều có quyền ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia quyền bầu cử. Cụ thể, những trường hợp thuộc các trường hợp sau đây không được ghi tên vào danh sách cử tri: - Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. - Người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án. - Người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo. - Người mất năng lực hành vi dân sự.

Question:

Đảng viên bị kỷ luật khiển trách có được tham gia bầu cử?

Situation:

Tôi là đảng viên, đang chịu hình thức kỷ luật đảng là khiển trách do sinh con thứ 3. Xin hỏi, tôi có được tham gia bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026 hay không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Những trường hợp không thuộc khoản 1, Điều 30 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân đều có quyền ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia quyền bầu cử. Cụ thể, những trường hợp thuộc các trường hợp sau đây không được ghi tên vào danh sách cử tri: - Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật. - Người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án. - Người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo. - Người mất năng lực hành vi dân sự.

Question:

Trường hợp nào được bỏ phiếu hộ?

Situation:

Tôi vừa bị tai nạn gãy chân, không tiện đi lại. Xin hỏi, trong đợt bầu cử sắp tới tôi có thể nhờ người thân viết hộ phiếu, bỏ hộ phiếu bầu cử không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Điều 69 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân quy định: Cử tri không được nhờ người khác bầu hộ, bầu thay hoặc bầu bằng cách gửi thư. Trường hợp cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu; người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu của cử tri. Trường hợp cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu. Trong trường hợp cử tri ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì Tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến chỗ ở, chỗ điều trị của cử tri để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.

Question:

Người bị tâm thần có được ghi tên vào danh sách cử tri?

Situation:

Gia đình tôi có một người chị bị tâm thần nhưng chưa đi khám cũng như chưa có xác nhận của cơ quan y tế thì có được ghi tên vào danh sách cử tri không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần. Người bị mất năng lực hành vi dân sự sẽ không được thực hiện quyền ứng cử và bầu cử. Trên thực tế, bệnh nhân tâm thần thường không cư trú cố định ở một nơi. Mạng lưới y tế chuyên khoa hiện tại cũng chưa phát triển rộng khắp nên chưa khám và xác định được họ. Do đó, ở địa phương, nếu có trường hợp có biểu hiện bệnh lý tâm thần rõ rệt, thường xuyên không làm chủ được nhận thức và hành vi thì tuy chưa có điều kiện tổ chức khám và xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền, chưa được Tòa án tuyên bố là người mất năng lực hành vi dân sự nhưng gia đình, người giám hộ có cam kết và chính quyền địa phương xác nhận thì họ cũng bị coi là người mất năng lực hành vi dân sự và không được ghi tên vào danh sách cử tri.

Question:

Địa phương bị giãn cách xã hội, bầu cử thế nào?

Situation:

Khu vực tôi ở từng bị giãn cách xã hội, người dân đều bị hạn chế ra khỏi nhà. Xin hỏi, trường hợp sắp đến lúc bầu cử mà cả khu vực bị giãn cách để phòng dịch thì việc tổ chức bầu cử sẽ như thế nào (về tuyên truyền bầu cử, thông tin về danh sách người ứng cử, danh sách cử tri...) và làm thế nào để bỏ phiếu?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Trường hợp dịch bệnh Covid-19 bùng phát dẫn đến không thể tổ chức được việc bỏ phiếu vào đúng ngày bầu cử hoặc đối với địa phương do dịch bệnh phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội hoặc phong tỏa thì Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh chủ động đề xuất, kịp thời báo cáo rõ phương án (thời điểm, cách thức thực hiện việc bỏ phiếu... và những công việc cần thực hiện) để Hội đồng bầu cử Quốc gia xem xét, quyết định.

Question:

Có thể bỏ phiếu tại nơi cách ly tập trung

Situation:

Xin hỏi, người đã có trong danh sách cử tri tại nơi ở, nhưng sau đó thuộc diện phải đi cách ly tập trung vào đúng thời gian bầu cử thì bỏ phiếu như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Theo Công văn số 234/HĐBCQG-TBVBPLTTTT ngày 13/4/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia hướng dẫn việc lập danh sách cử tri và phương án thực hiện bỏ phiếu đối với các trường hợp đang cách ly y tế phòng, chống dịch Covid-19 và tại các địa phương có dịch bệnh phát sinh; trong thời gian sau khi danh sách cử tri đã được lập và niêm yết cho đến ngày bầu cử, UBND cấp xã cần thường xuyên theo dõi, rà soát, cập nhật và ghi chú rõ các trường hợp cử tri trong danh sách là người đang thực hiện biện pháp cách ly y tế tại các cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch Covid-19 và người đang thực hiện cách ly y tế tại nhà để có phương án chuẩn bị phù hợp. Trường hợp có cử tri thuộc danh sách cử tri trên địa bàn bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung nằm ngoài địa bàn thì UBND cấp xã nơi lập danh sách cử tri có trách nhiệm nắm thông tin, chủ động lập danh sách cử tri được đưa đi cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung và gửi đến UBND cấp xã nơi có cơ sở cách ly tập trung để bổ sung những người này vào danh sách cử tri tham gia bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh theo quy định tại Điều 34 Luật Bầu cử trong trường hợp đến ngày bầu cử mà những người này vẫn đang thực hiện cách ly y tế. UBND cấp xã nơi đã lập danh sách cử tri ban đầu có trách nhiệm cập nhật vào danh sách cử tri cùng dòng họ và tên của người đang thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung nội dung ghi chú “bỏ phiếu ở nơi khác do cách ly y tế”. Đối với các trường hợp mà đến ngày bầu cử vẫn đang trong thời gian cách ly tập trung thì chậm nhất là 24 giờ trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu, người phụ trách cơ sở cách ly tập trung có trách

nhệm lập danh sách và thông báo đến UBND cấp xã nơi có cơ sở cách ly tập trung để bổ sung vào danh sách cử tri tham gia bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh tại khu vực bỏ phiếu nơi có cơ sở cách ly tập trung theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử. Sẽ mang hòm phiếu và phiếu bầu đến tận nơi cách ly. Trước ngày bầu cử, Tổ bầu cử rà soát, kiểm tra kỹ danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu, xác định cụ thể các cử tri thuộc trường hợp đang thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung, cách ly y tế tại nhà cùng các trường hợp khác không thể đến phòng bỏ phiếu theo quy định tại Khoản 4 Điều 69 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Điểm h Khoản 2 Điều 9 Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/1/2021 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 để có kế hoạch chuẩn bị phiếu bầu cử và mang hòm phiếu phụ đến cơ sở cách ly tập trung, nơi ở, nơi lưu trú của cử tri hoặc địa điểm thuận tiện khác để cử tri thực hiện quyền bầu cử, có biện pháp thích hợp như niêm yết, phát thanh, thông báo hoặc gửi thông tin về danh sách chính thức những người ứng cử để cử tri đang thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung, cách ly y tế tại nhà có đủ thông tin để lựa chọn người xứng đáng làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND. Đến ngày bầu cử, Tổ bầu cử cử người mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu cử đến cơ sở cách ly tập trung hoặc nơi ở, nơi lưu trú của cử tri đang thực hiện cách ly tại nhà hoặc địa điểm thuận tiện khác để cử tri nhận phiếu bầu cử và thực hiện việc bỏ phiếu. Việc phát phiếu bầu cử cho cử tri và tổ chức để cử tri bỏ phiếu phải được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về bầu cử, đồng thời phải bảo đảm đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của địa phương. Sau khi cử tri hoàn thành việc bỏ phiếu, thành viên Tổ bầu cử phải thực hiện việc khử khuẩn hòm phiếu phụ và mang ngay hòm phiếu phụ về phòng bỏ phiếu theo quy định.

Question:

Người ký thẻ cử tri bị cách chức, thẻ có còn giá trị?

Situation:

Xin hỏi, trường hợp thẻ cử tri do Chủ tịch UBND xã trước đây ký tên, đóng dấu, nay người đó do sai phạm, khuyết điểm đã bị cách chức, đình chỉ hoặc thôi giữ chức vụ thì thẻ cử tri còn giá trị không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Mẫu thẻ cử tri bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo Mẫu số 11/HĐBC ban hành kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 18/1/2021, thì thẻ cử tri được phát hành trên cơ sở danh sách cử tri của địa phương được niêm yết (trước ngày 13/4/2021), do đó thẻ cử tri do Chủ tịch UBND ký tên, đóng dấu cấp phát phải là thẻ cử tri dùng cho việc bầu cử vào ngày 23/5/2021, còn thẻ cử tri của nhiệm kỳ trước đây, đến thời điểm hiện tại không còn giá trị nữa.

Question:

Hướng dẫn các biện pháp phòng dịch trong ngày bầu cử

Situation:

Xin hỏi, thời gian diễn ra bầu cử sắp tới, dịch bệnh COVID-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, nơi bỏ phiếu sẽ tập trung rất đông người nên nguy cơ dịch bệnh rất cao, vậy cơ quan chức năng có quy định gì để bảo đảm an toàn phòng dịch trong ngày bầu cử hay không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Theo Công văn số 234/HĐBCQG-TBVBPLTTTT ngày 13/4/2021 của Hội đồng bầu cử Quốc gia hướng dẫn việc lập danh sách cử tri và phương án bỏ phiếu đối với các trường hợp đang cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19 và tại các địa phương có dịch bệnh phát sinh thì chính quyền địa phương, các tổ chức phụ trách bầu cử có trách nhiệm thông tin, tuyên truyền để cử tri nắm được và tuân thủ nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh khi tham gia bỏ phiếu bầu cử. Tại các phòng bỏ phiếu hoặc địa điểm bỏ phiếu phải tạo lối đi, hành lang thông thoáng và có hướng dẫn cụ thể cho cử tri tham gia bỏ phiếu, bảo đảm khoảng cách khi nhận phiếu bầu cử, ghi phiếu và bỏ phiếu bầu cử vào hòm phiếu, đeo khẩu trang, thực hiện rửa tay sát khuẩn trước và sau khi bỏ phiếu,... thực hiện đúng các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của địa phương về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Question:

Hưởng án treo có bị tước quyền bầu cử?

Situation:

Anh của tôi tham gia một vụ ẩu đả, gây thương tích nên bị bắt, Tòa án kết án tù nhưng cho hưởng án treo. Xin hỏi, anh của tôi có được ghi tên vào danh sách cử tri không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Khoản 1 Điều 30 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân quy định: “Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự thì không được ghi tên vào danh sách cử tri”. Như vậy, công dân đủ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, bị Tòa án kết án phạt tù nhưng được hưởng án treo, nếu không bị tước quyền bầu cử (trong bản án không ghi hình phạt bị tước quyền bầu cử) vẫn có quyền bầu cử và được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình cư trú để tham gia bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Question:

Quốc hội khóa XV dự kiến bầu 500 đại biểu

Situation:

Tôi xin hỏi, tổng số đại biểu Quốc hội khóa XV được bầu là bao nhiêu người? Việc dự kiến cơ cấu, thành phần những người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV được quy định như thế nào? Việc phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do cơ quan nào dự kiến và theo căn cứ nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Tại cuộc bầu cử lần này, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã dự kiến tổng số đại biểu Quốc hội khóa XV được bầu là 500 đại biểu. Điều 8 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND quy định: Căn cứ vào dự kiến số lượng đại biểu Quốc hội được bầu, sau khi thống nhất ý kiến với Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện các tổ chức chính trị - xã hội, chậm nhất là 105 ngày trước ngày bầu cử, Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội; số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội để bảo đảm tỷ lệ đại diện hợp lý của các tầng lớp nhân dân trong Quốc hội. Thực hiện quy định nói trên, ngày 23/1/2021, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 1193/NQ-UBTVQH14 để dự kiến số lượng người của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV. Dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội của Ủy ban Thường vụ Quốc hội được gửi đến Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh. Mỗi tỉnh có ít nhất 6 đại biểu Quốc hội Ủy ban

Thường vụ Quốc hội là cơ quan có thẩm quyền phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Việc phân bổ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được xác định theo các căn cứ sau đây:- Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất 3 đại biểu cư trú và làm việc tại địa phương.- Số lượng đại biểu tiếp theo được tính theo số dân và đặc điểm của mỗi địa phương, bảo đảm tổng số đại biểu Quốc hội dự kiến được bầu là 500 người.- Bảo đảm mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có ít nhất là 6 đại biểu Quốc hội. Dự kiến phân bổ đại biểu Trung ương ứng cử ở địa phương được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:- Đoàn đại biểu Quốc hội có 6 đại biểu thì có 2 đại biểu Trung ương.- Đoàn đại biểu Quốc hội có 7 đại biểu thì có 3 đại biểu Trung ương.- Đoàn đại biểu Quốc hội có 8 đại biểu thì có 3-4 đại biểu Trung ương.- Đoàn đại biểu Quốc hội có 9 đại biểu thì có 4 đại biểu Trung ương.- Đoàn đại biểu Quốc hội có 11 đến 14 đại biểu thì có 5-7 đại biểu Trung ương.- Đoàn đại biểu Quốc hội có 29-30 đại biểu thì có 14-15 đại biểu Trung ương.

Question:

Quyền bầu cử, ứng cử là gì?

Situation:

Tôi xin hỏi, quyền bầu cử là gì? Quyền ứng cử là gì?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Quyền bầu cử là quyền cơ bản của công dân theo quy định của pháp luật trong việc được lựa chọn người đại biểu của mình vào cơ quan quyền lực Nhà nước. Quyền bầu cử bao gồm việc giới thiệu người ứng cử và bỏ phiếu bầu cử để lựa chọn người đại diện cho mình tại Quốc hội và HĐND các cấp. Quyền ứng cử là quyền cơ bản của công dân khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật thì có thể thể hiện nguyện vọng của mình được ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND. Điều 27 của Hiến pháp và Điều 2 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND quy định: Tính đến ngày bầu cử được công bố, công dân nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử vào Quốc hội, HĐND các cấp.

Question:

Các hình thức vận động bầu cử

Situation:

Xin hỏi, vận động bầu cử là gì và phải bảo đảm những yêu cầu gì? Người ứng cử được sử dụng các hình thức vận động bầu cử nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Vận động bầu cử của người ứng cử là hoạt động gặp gỡ, tiếp xúc cử tri hoặc thông qua phương tiện thông tin đại chúng để người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND báo cáo với cử tri về dự kiến chương trình hành động của mình nhằm thực hiện trách nhiệm đại biểu nếu được bầu làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND và trao đổi những vấn đề mà cử tri quan tâm; tạo điều kiện để cử tri tiếp xúc với người ứng cử, hiểu rõ hơn người ứng cử; trên cơ sở đó cân nhắc, lựa chọn, bầu những người đủ tiêu chuẩn làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND. Việc tổ chức vận động bầu cử phải bảo đảm các yêu cầu: - Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. - Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND ở đơn vị bầu cử nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. - Các tổ chức phụ trách bầu cử và thành viên của các tổ chức này không được vận động cho người ứng cử. Việc vận động bầu cử của người ứng cử được tiến hành bằng các hình thức: - Gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử. - Thông qua phương tiện thông tin đại chúng.

Question:

Khu vực bỏ phiếu là gì?

Situation:

Xin hỏi, khu vực bỏ phiếu là gì? Việc xác định khu vực bỏ phiếu được tiến hành như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Khu vực bỏ phiếu là phạm vi địa lý hành chính có số dân nhất định. Việc chia khu vực bỏ phiếu mang ý nghĩa kỹ thuật, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri thực hiện quyền bầu cử của mình. Chính vì vậy, khu vực bỏ phiếu có phạm vi hành chính nhỏ hơn đơn vị bầu cử. Thông thường, các khu vực bỏ phiếu được thành lập theo các đơn vị hành chính cơ sở như xã, phường hoặc thôn, tổ dân phố, khu phố (cá biệt cũng có một số trường hợp đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã chỉ có duy nhất 1 khu vực bỏ phiếu). Theo quy định tại Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thì mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp. Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ 300 cử tri đến 4.000 cử tri. Ở miền núi, vùng cao, hải đảo và những nơi dân cư không tập trung thì dù chưa có đủ 300 cử tri cũng được thành lập một khu vực bỏ phiếu. Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ 50 cử tri trở lên; đơn vị vũ trang nhân dân; cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng. Việc xác định đơn vị vũ trang nhân dân là khu vực bỏ phiếu riêng do Ban Chỉ huy đơn vị quyết định. Việc xác định các khu vực bỏ phiếu còn lại do UBND cấp xã quyết định và được UBND cấp huyện phê chuẩn. Đối với những huyện không có đơn vị hành chính xã, thị trấn thì việc xác định khu vực bỏ phiếu do UBND huyện quyết định. Số cử tri làm căn cứ để xác định thành lập khu vực bỏ phiếu là số lượng cử tri được xác định

một cách tương đối tại thời điểm thành lập, phê chuẩn việc thành lập khu vực bỏ phiếu đó. Trên cơ sở các khu vực bỏ phiếu đã được xác định, UBND cấp xã tiến hành việc lập và công bố danh sách cử tri. Sau khi danh sách cử tri đã được công bố, nếu có cử tri ở nơi khác chuyển đến và đăng ký bỏ phiếu tại địa phương thì UBND bổ sung tên cử tri vào danh sách cử tri và số cử tri này được tính vào tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu đó khi lập biên bản kết quả kiểm phiếu; trường hợp cử tri bị xóa tên trong danh sách cử tri, cử tri đã được chứng nhận đi bỏ phiếu ở nơi khác thì không được tính vào tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu.

Question:

6 tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, HĐND

Situation:

Xin hỏi, đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND phải đáp ứng những tiêu chuẩn gì?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Đại biểu Quốc hội phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 22 của Luật Tổ chức Quốc hội, đại biểu HĐND phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định Điều 7 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Đó là:- Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.- Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác.- Có trình độ văn hóa, chuyên môn, có đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ.- Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.- Có điều kiện tham gia hoạt động của Quốc hội, HĐND.

Question:

Đại biểu HĐND có những quyền gì?

Situation:

Tôi xin hỏi, đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) có những quyền gì?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Đại biểu HĐND có quyền chất vấn Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp. Đại biểu HĐND có quyền kiến nghị HĐND bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND bầu; kiến nghị tổ chức phiên họp chuyên đề, phiên họp để giải quyết các công việc phát sinh đột xuất, phiên họp kín của HĐND và kiến nghị về những vấn đề khác mà đại biểu thấy cần thiết. Đại biểu HĐND có quyền kiến nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân áp dụng biện pháp cần thiết để thực hiện Hiến pháp, pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích của Nhà nước, quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật, gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đại biểu HĐND có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức hữu quan thi hành những biện pháp cần thiết để kịp thời chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật. Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu, đại biểu HĐND có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân đó.

Question:

Có thể khiếu nại kết quả bầu cử?

Situation:

Thời hạn giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội phải được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia chậm nhất là 5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội. Khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND phải được gửi đến Ủy ban bầu cử chậm nhất là 5 ngày kể từ ngày công bố kết quả bầu cử đại biểu HĐND. Hội đồng bầu cử Quốc gia có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. Ủy ban bầu cử có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại về kết quả bầu cử đại biểu HĐND trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. Quyết định giải quyết khiếu nại của Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử là quyết định cuối cùng.

Question:

Khi nào công bố kết quả bầu cử?

Situation:

Việc công bố kết quả bầu cử, danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 được tiến hành vào thời điểm nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Hội đồng bầu cử Quốc gia căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh chậm nhất là ngày 12/6/2021 (hoặc 20 ngày sau ngày bầu cử). Ủy ban bầu cử ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp tỉnh chậm nhất là ngày 2/6/2021 (hoặc 10 ngày sau ngày bầu cử). Ủy ban bầu cử ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp huyện chậm nhất là ngày 2/6/2021 (hoặc 10 ngày sau ngày bầu cử). Ủy ban bầu cử ở xã, phường, thị trấn căn cứ vào biên bản tổng kết cuộc bầu cử công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu HĐND cấp xã chậm nhất là ngày 2/6/2021 (hoặc 10 ngày sau ngày bầu cử).

Question:

Cách xác định người trúng cử

Situation:

Nguyên tắc xác định người trúng cử được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Nguyên tắc xác định người trúng cử được thực hiện như sau:- Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ và chỉ được công nhận khi đã có quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri tại đơn vị bầu cử tham gia bầu cử, trừ trường hợp bầu cử lại mà số cử tri đi bầu cử vẫn chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri trong danh sách cử tri thì kết quả bầu cử lại được công nhận mà không tổ chức bầu cử lại lần thứ hai.- Người trúng cử phải là người ứng cử có số phiếu bầu đạt quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ.- Trường hợp số người ứng cử đạt số phiếu bầu quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ nhiều hơn số lượng đại biểu mà đơn vị bầu cử được bầu thì những người trúng cử là những người có số phiếu bầu cao hơn.- Trường hợp cuối danh sách trúng cử có nhiều người được số phiếu bầu bằng nhau và nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử thì người nhiều tuổi hơn là người trúng cử.

Question:

Phiếu bầu thế nào là hợp lệ và không hợp lệ?

Situation:

Xin hỏi, những phiếu bầu cử nào là phiếu bầu cử hợp lệ và những phiếu nào là không hợp lệ?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Phiếu hợp lệ Về nguyên tắc, phiếu bầu cử hợp lệ là phiếu đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:- Phiếu theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra.- Phiếu có đóng dấu của Tổ bầu cử.- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng đại biểu đã ấn định cho đơn vị bầu cử.- Phiếu không ghi thêm tên người khác ngoài danh sách những người ứng cử hoặc ghi thêm nội dung khác. Tổ bầu cử có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cử tri cách thức bỏ phiếu để bảo đảm phiếu bầu cử hợp lệ. Theo các hướng dẫn tại Thông tư số 01/2021/TT-BNV của Bộ Nội vụ và hướng dẫn của Hội đồng bầu cử Quốc gia, nếu cử tri không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang giữa cả họ và tên người ứng cử đó (gạch đè lên hàng họ và tên người ứng cử); không khoanh tròn, gạch chéo, gạch dưới, gạch trên hàng họ và tên người ứng cử; không được đánh dấu trên phiếu bầu; không được viết thêm, không được ghi tên người ngoài danh sách ứng cử vào phiếu bầu; không được bầu quá số đại biểu được ấn định trong phiếu bầu; không được để nguyên phiếu bầu đối với phiếu bầu có số dư người ứng cử (không gạch tên người ứng cử nào) hoặc gạch tất cả người ứng cử trong phiếu bầu. Tuy nhiên, trường hợp trên phiếu gạch chéo, gạch xiên, gạch dọc hoặc gạch ngang nhưng gạch hết họ và tên của người ứng cử thì vẫn được tính là phiếu hợp lệ. Trường hợp người ứng cử có hai tên (tên khai sinh, tên thường gọi) hoặc có chức vị, pháp danh, pháp hiệu theo tôn giáo, nếu cử tri không tín nhiệm người này, thì cần hướng dẫn cho cử tri gạch tất cả tên khai sinh, tên thường gọi hoặc chức vị, pháp danh, pháp hiệu tôn giáo của ứng cử viên đó. Tuy nhiên, nếu cử tri chỉ gạch một dòng tên khai sinh hoặc tên thường gọi; chỉ gạch một

dòng tên khai sinh hoặc một dòng chức vị, pháp danh, pháp hiệu (đối với chức sắc tôn giáo) thì phiếu bầu đó vẫn được tính là hợp lệ. Tương tự như vậy, trường hợp bên cạnh họ và tên của người ứng cử có cả ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn () do những người ứng cử trong danh sách ghi trên phiếu có cả họ, tên và tên đệm giống nhau, nếu cử tri không tín nhiệm người này, thì cần gạch hết cả họ và tên và ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn. Tuy nhiên, nếu cử tri chỉ gạch họ và tên mà không gạch ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn thì phiếu bầu đó vẫn được tính là hợp lệ. Phiếu không hợp lệ

Những phiếu bầu cử không hợp lệ là:- Phiếu không theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra.- Phiếu không có dấu của Tổ bầu cử.- Phiếu để số người được bầu nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử.- Phiếu gạch xóa họ, tên của tất cả những người ứng cử; phiếu ghi thêm tên người ngoài danh sách những người ứng cử hoặc phiếu có ghi thêm nội dung khác. Trong quá trình kiểm phiếu, nếu phát hiện có phiếu bầu cử được cho là không hợp lệ thì Tổ trưởng Tổ bầu cử đưa ra để toàn Tổ xem xét, quyết định. Tổ bầu cử không được gạch xóa hoặc sửa các tên, nội dung ghi trên phiếu bầu.

Question:

Quy định về trình tự kiểm phiếu

Situation:

Xin hỏi, việc kiểm phiếu được tiến hành như thế nào? Những ai được chứng kiến việc kiểm phiếu?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Việc kiểm phiếu phải được tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trình tự tiến hành việc kiểm phiếu được thực hiện như sau:- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử phải kiểm kê (đếm), niêm phong phiếu bầu cử chưa sử dụng và phiếu bầu cử do cử tri gạch hỏng (nếu có), lập biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 (theo Mẫu số 35/HĐBC); toàn bộ phiếu bầu cử chưa sử dụng và phiếu bầu cử bị gạch hỏng được niêm phong và gửi kèm theo biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu đến các Ban bầu cử tương ứng.- Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử mời 2 cử tri là người biết chữ, có uy tín trong Nhân dân tại địa bàn và không phải là những người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu HĐND các cấp tại khu vực bỏ phiếu đó chứng kiến việc mở hòm phiếu. Người ứng cử hoặc người đại diện hợp pháp của người ứng cử và các phóng viên được chứng kiến việc kiểm phiếu của Tổ bầu cử, nhưng phải bảo đảm khoảng cách an toàn để Tổ bầu cử thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu.- Tổ trưởng Tổ bầu cử mở hòm phiếu chính và hòm phiếu phụ (nếu có) để tiến hành việc kiểm phiếu.- Tổ bầu cử thực hiện việc phân loại phiếu bầu theo màu phiếu bầu đại biểu Quốc hội, màu phiếu bầu đại biểu HĐND cấp tỉnh; màu phiếu bầu đại biểu HĐND cấp huyện; màu phiếu bầu đại biểu HĐND cấp xã; kiểm kê (đếm) tổng số phiếu trong hòm phiếu để xác định số phiếu thu vào và bàn giao các loại phiếu cho các nhóm đã được phân công của Tổ bầu cử để bắt đầu việc kiểm phiếu.- Tổ bầu cử tiến hành kiểm tra tổng số phiếu thu vào so với tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu. Nếu

tổng số phiếu thu vào bằng hoặc ít hơn số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử mới được tiến hành kiểm phiếu. Trường hợp tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải kiểm tra lại; nếu kiểm tra lại vẫn cho kết quả tổng số phiếu thu vào nhiều hơn tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu thì lập tức niêm phong hòm phiếu và báo cáo ngay Ban bầu cử tương ứng để giải quyết. Trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Ban bầu cử thì Ban bầu cử phải kịp thời báo cáo Ủy ban bầu cử tương ứng để xem xét, quyết định.

Question:

Có được nhờ người khác bỏ phiếu hộ?

Situation:

Trường hợp nào thì cử tri được nhờ người khác viết hộ phiếu, bỏ hộ phiếu bầu cử?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Cử tri không thể tự viết được phiếu bầu cử thì được nhờ người khác viết hộ, người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu cử của cử tri. Trường hợp cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu bầu cử được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Question:

Hướng dẫn cách ghi phiếu bầu

Situation:

Xin hỏi, cách thức ghi phiếu bầu và bỏ phiếu được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND quy định về nguyên tắc bỏ phiếu như sau:- Mỗi cử tri có quyền bỏ một phiếu bầu đại biểu Quốc hội và bỏ một phiếu bầu đại biểu HĐND tương ứng với mỗi cấp HĐND.- Cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu cử thay.- Khi cử tri viết phiếu bầu, không ai được xem, kể cả thành viên Tổ bầu cử.- Nếu viết hỏng, cử tri có quyền đổi phiếu bầu khác.- Khi cử tri bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử có trách nhiệm đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào Thẻ cử tri.- Mọi người phải tuân theo nội quy phòng bỏ phiếu. Tổ bầu cử có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể cử tri cách thức bỏ phiếu. Nếu cử tri không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang cả họ và tên người ứng cử đó (gạch đè lên hàng chữ họ và tên người ứng cử); không khoanh tròn; không được đánh dấu trên phiếu bầu; không được viết thêm, không được ghi tên người ngoài danh sách ứng cử vào phiếu bầu; không bầu quá số đại biểu được ấn định trong phiếu bầu; không để nguyên phiếu bầu đối với phiếu bầu có số dư người ứng cử (không gạch tên người ứng cử nào) hoặc gạch tất cả người ứng cử trong phiếu bầu. Trường hợp có phiếu gạch chéo, gạch xiên, gạch dọc hoặc gạch ngang nhưng gạch hết họ và tên của người ứng cử thì vẫn được tính là phiếu hợp lệ. Trường hợp người ứng cử có hai tên (tên khai sinh, tên thường gọi) hoặc có chức vị, pháp danh, pháp hiệu theo tôn giáo, nếu cử tri không tín nhiệm người này, thì cần hướng dẫn cho cử tri gạch tất cả tên khai sinh, tên thường gọi hoặc chức vị, pháp danh, pháp hiệu tôn giáo của ứng cử viên đó. Tuy nhiên, trường hợp cử tri chỉ gạch một dòng tên khai sinh hoặc tên thường gọi; chỉ gạch một dòng tên khai sinh hoặc một dòng có chức vị, pháp danh, pháp hiệu (đối với chức sắc tôn giáo) thì phiếu bầu đó vẫn

được tính là hợp lệ. Trường hợp bên cạnh họ và tên của người ứng cử có cả ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn do có sự giống nhau cả họ, tên và tên đệm, nếu cử tri không tín nhiệm người này thì cần hướng dẫn cho cử tri gạch hết cả họ và tên và ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn. Tuy nhiên, nếu cử tri chỉ gạch họ và tên mà không gạch ngày tháng năm sinh đặt trong ngoặc đơn thì phiếu bầu đó vẫn được tính là hợp lệ. Nếu cử tri yêu cầu đổi phiếu bầu khác do gạch hỏng, Tổ bầu cử phải thu hồi phiếu gạch hỏng của cử tri, sau đó mới được phát phiếu bầu khác.

Question:

Cử tri đi bỏ phiếu cần tuân thủ quy định gì?

Situation:

Xin hỏi, khi đến bỏ phiếu, cử tri phải tuân theo quy định nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Để cuộc bầu cử đạt kết quả, bảo đảm dân chủ, hợp pháp của cuộc bầu cử và bảo đảm trật tự, an toàn, nhất là trong ngày bỏ phiếu, các tổ chức phụ trách bầu cử và mọi công dân phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND và những văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Bên cạnh đó, khi đến bỏ phiếu, mọi người đều phải tuân theo nội quy của phòng bỏ phiếu do Hội đồng bầu cử Quốc gia quy định. Nội quy phòng bỏ phiếu được Tổ bầu cử niêm yết tại phòng bỏ phiếu và gồm các nội dung sau đây:- Phải chấp hành đúng nguyên tắc, trình tự bỏ phiếu.- Cử tri phải xếp hàng lần lượt để thực hiện việc bỏ phiếu, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật và phụ nữ có thai.- Phải giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn tại khu vực bỏ phiếu.- Không được vận động bầu cử tại nơi bỏ phiếu dưới bất kỳ hình thức nào.- Không được mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy... vào khu vực bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu.- Những người không có nhiệm vụ thì không được vào phòng bỏ phiếu.- Thành viên của các tổ chức phụ trách bầu cử, những người có nhiệm vụ phục vụ bầu cử phải đeo phù hiệu theo mẫu do Ủy ban bầu cử ở cấp tỉnh quy định; thành viên Tổ bầu cử có trách nhiệm hướng dẫn cử tri bỏ phiếu và giải đáp thắc mắc của cử tri.- Khi cử tri bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử có trách nhiệm đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước của Thẻ cử tri. Thẻ cử tri chỉ có giá trị cho một lần bỏ phiếu.- Người nào dùng thủ đoạn lừa gạt, mua chuộc hoặc cưỡng ép làm trở ngại việc bầu cử của công dân, vi phạm các quy định về vận động bầu cử; người có trách nhiệm trong công tác bầu cử mà giả mạo giấy tờ, gian lận phiếu bầu hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu cử hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật về bầu cử

thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Question:

Bầu cử Quốc hội và HĐND vào ngày nào?

Situation:

Xin hỏi, ngày bầu cử được quy định như thế nào? Vào ngày bầu cử, việc bỏ phiếu được bắt đầu và kết thúc khi nào? Việc bỏ phiếu có thể bắt đầu sớm và kết thúc sớm hoặc muộn hơn không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND quy định ngày bầu cử phải là ngày Chủ nhật và được công bố chậm nhất là 115 ngày trước ngày bầu cử. Trường hợp đặc biệt cần hoãn ngày bỏ phiếu hoặc bỏ phiếu sớm hơn ngày quy định thì Ủy ban bầu cử trình Hội đồng bầu cử Quốc gia xem xét, quyết định. Căn cứ vào quy định nói trên, Quốc hội khóa XIV đã ban hành Nghị quyết số 133/2020/QH14 ngày 17/11/2020 quyết định rõ ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 là Chủ nhật, ngày 23 tháng 5 năm 2021. Bỏ phiếu từ 7 giờ sáng đến 7 giờ tối. Trong ngày bầu cử đã được cơ quan có thẩm quyền quyết định, công bố, việc bỏ phiếu sẽ được bắt đầu từ 7 giờ sáng và thực hiện liên tục cho đến 7 giờ tối cùng ngày. Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 5 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 9 giờ tối cùng ngày. Trường hợp gần đến giờ kết thúc việc bỏ phiếu theo quy định mà vẫn còn cử tri chưa thực hiện xong việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử có trách nhiệm thông báo đến các cử tri còn ở trong khu vực phòng bỏ phiếu về việc chuẩn bị kết thúc thời gian bỏ phiếu và đề nghị cử tri khẩn trương hoàn thành việc bỏ phiếu. Tổ bầu cử thực hiện việc đóng hòm phiếu vào đúng thời gian đã quy định, không phụ thuộc vào việc cử tri đã bỏ phiếu hết hay chưa. Việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến

cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục. Trường hợp chưa hết thời gian bỏ phiếu theo quy định mà đã có 100% người trong danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu đã tham gia bỏ phiếu thì Tổ bầu cử cũng không được tuyên bố kết thúc cuộc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu trước thời điểm 7 giờ tối cùng ngày. Do đó, về nguyên tắc, các Tổ bầu cử, thành viên các Tổ bầu cử có thể vận động, tuyên truyền để cử tri tích cực tham gia bỏ phiếu, thực hiện quyền bầu cử của mình nhưng không được thúc giục, ép buộc cử tri phải đi bỏ phiếu sớm để kết thúc sớm việc bỏ phiếu.

Question:

Thế nào là người được ứng cử và tự ứng cử?

Situation:

Thế nào là người được giới thiệu ứng cử và thế nào là người tự ứng cử? Người ứng cử phải đáp ứng các tiêu chuẩn nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Người được giới thiệu ứng cử là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan lực lượng vũ trang hoặc người lao động tiêu biểu, xuất sắc đang công tác tại các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị vũ trang nhân dân hoặc thành viên tiêu biểu của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người của thôn, tổ dân phố bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và được các cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc thôn, tổ dân phố (đối với ứng cử đại biểu HĐND cấp xã) lựa chọn theo thủ tục nhất định để giới thiệu ra ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND và đã hoàn thành việc nộp hồ sơ ứng cử theo đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. Người tự ứng cử là người tự thấy mình có đủ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử đại biểu Quốc hội hay đủ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử đại biểu HĐND theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, có nguyện vọng ứng cử đại biểu Quốc hội hoặc ứng cử đại biểu HĐND và đã hoàn thành việc nộp hồ sơ ứng cử theo đúng quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND. Tiêu chuẩn người ứng cử Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND phải đáp ứng các tiêu chuẩn của đại biểu Quốc hội, tiêu chuẩn của đại biểu HĐND quy định tại Luật Tổ chức Quốc hội và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Theo các quy định mới được sửa đổi, bổ sung của 2 đạo luật nói trên thì đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND phải có các tiêu chuẩn sau đây:- Trung thành với Tổ quốc, Nhân dân và Hiến pháp, phấn đấu

thực hiện công cuộc đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.- Có phẩm chất đạo đức tốt, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, gương mẫu chấp hành pháp luật; có bản lĩnh, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hành vi vi phạm pháp luật khác.- Có trình độ văn hóa, chuyên môn, có đủ năng lực, sức khỏe, kinh nghiệm công tác và uy tín để thực hiện nhiệm vụ đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND.- Liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến của Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.- Có điều kiện tham gia các hoạt động của Quốc hội, hoạt động của HĐND. Người tự ứng cử, người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND của địa phương nào thì phải là người đang cư trú hoặc công tác thường xuyên ở địa phương đó. Ngoài ra, đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội đang công tác tại cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước ngoài việc bảo đảm các tiêu chuẩn chung còn phải là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu, xuất sắc; có quan điểm, lập trường chính trị vững vàng, có năng lực phân tích, hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật, có chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí dự kiến, thể hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm. Đối với người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND các cấp đang công tác tại cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp Nhà nước nói chung phải là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiêu biểu; có tư tưởng chính trị vững vàng; có năng lực xây dựng chính sách và khả năng tổ chức hoạt động giám sát, có chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với vị trí dự kiến; thể hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm. Không giới thiệu và đưa vào danh sách ứng cử người có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; có tư tưởng cục bộ, bảo thủ, trì trệ; đang bị thanh

tra, kiểm tra dấu hiệu vi phạm; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vụ, việc tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết; những người vi phạm Quy định số 126-QĐ/TW ngày 28/2/2018 của Bộ Chính trị hoặc có vấn đề về chính trị chưa được kết luận. Kiên quyết không để lọt những người không xứng đáng, những người chạy chức, chạy quyền tham gia Quốc hội, HĐND. Ngoài các tiêu chuẩn chung nói trên, người được giới thiệu ứng cử để làm đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách còn cần đáp ứng thêm một số tiêu chuẩn cao hơn về trình độ chuyên môn, vị trí công tác đang đảm nhiệm, về tình hình sức khỏe và độ tuổi ứng cử, tái cử (nêu cụ thể tại Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 20/1/2021).

Question:

Trường hợp nào được bổ sung danh sách cử tri?

Situation:

Xin hỏi, việc điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri sau khi danh sách cử tri đã được lập và niêm yết được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, việc điều chỉnh, bổ sung danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu được thực hiện trong các trường hợp sau đây:- Người thay đổi nơi thường trú ra ngoài đơn vị hành chính cấp xã nơi mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi thường trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi thường trú mới để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; những người chuyển đến tạm trú ở nơi khác với đơn vị hành chính cấp xã mà mình đã được ghi tên vào danh sách cử tri và có nguyện vọng tham gia bầu cử ở nơi tạm trú mới thì được xóa tên trong danh sách cử tri ở nơi cư trú cũ và bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi tạm trú mới để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện. Khi xóa tên cử tri trong danh sách cử tri và cấp Giấy chứng nhận để cử tri đi bỏ phiếu ở nơi khác, UBND cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.- Người bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự, nếu đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ được khôi phục lại quyền bầu cử, được trả lại tự do hoặc được cơ quan có thẩm quyền xác nhận không còn trong tình trạng mất năng lực hành vi dân sự thì tùy theo nguyện vọng của bản thân mà được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký thường trú để tham gia

bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hoặc được bổ sung vào danh sách cử tri tại nơi đăng ký tạm trú để tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện.- Công dân Việt Nam từ nước ngoài trở về trong khoảng thời gian nói trên, nếu chưa được ghi tên vào danh sách cử tri ở khu vực bỏ phiếu nào thì đến UBND cấp xã nơi mình đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú tùy theo nguyện vọng của bản thân, xuất trình hộ chiếu để được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã (nếu xuất trình tại nơi đăng ký thường trú) hoặc bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện (nếu xuất trình tại nơi đăng ký tạm trú).- Cử tri nào vì đi nơi khác, không thể tham gia bỏ phiếu ở nơi đã được ghi tên vào danh sách cử tri thì có quyền xin giấy chứng nhận của UBND cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh ở nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu. Khi cấp giấy chứng nhận, UBND cấp xã phải ghi ngay vào danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu thuộc địa phương mình bên cạnh tên cử tri cụm từ “Bỏ phiếu ở nơi khác”.- Người đã có tên trong danh sách cử tri mà đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu bị Tòa án tước quyền bầu cử, phải chấp hành hình phạt tù hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì UBND cấp xã xóa tên người đó trong danh sách cử tri và thu hồi Thẻ cử tri. Không quy định bổ sung cử tri vắng lai trong ngày bầu cử. Khác với trước đây, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 không quy định về việc bổ sung cử tri vắng lai vào danh sách cử tri ngay tại phòng bỏ phiếu trong ngày bầu cử. Do đó, về nguyên tắc, những thay đổi liên quan đến cử tri (như từ nước ngoài trở về Việt Nam, thay đổi nơi thường trú, được trả tự do,...) sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết phải được thông báo cho UBND cấp xã trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ, trừ trường hợp bị xóa tên trong danh sách cử tri thì tính đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu. Đối với cử tri đã được cấp giấy chứng nhận của UBND cấp xã hoặc chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri để

được bổ sung tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh nơi mình có thể tham gia bỏ phiếu (theo Mẫu số 12/HĐBC hoặc Mẫu số 13/HĐBC) thì việc bổ sung tên vào danh sách cử tri ở nơi mới cũng được tính đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu. Sau thời điểm bắt đầu bỏ phiếu thì UBND cấp xã không thực hiện việc bổ sung danh sách cử tri nữa. Trong các biên bản kết quả kiểm phiếu của Tổ bầu cử (theo Mẫu số 20/HĐBC-QH và Mẫu số 25/HĐBC-HĐND), thì tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu được xác định là số cử tri trong danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu được cập nhật đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu.

Question:

Sinh viên, công nhân bầu cử ở đâu?

Situation:

Cử tri là sinh viên của các cơ sở giáo dục đại học hoặc là công nhân khu công nghiệp có thể được ghi tên vào danh sách cử tri và tham gia bỏ phiếu tại khu vực bỏ phiếu nơi có cơ sở giáo dục hoặc nơi có khu nhà ở tập trung của khu công nghiệp để tiện cho việc tham gia bỏ phiếu có được không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND đã quy định: “Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú”. Như vậy, về nguyên tắc, cử tri là sinh viên, công nhân cần đăng ký để được ghi tên vào danh sách cử tri nơi mình thường trú hoặc tạm trú. Trường hợp trường đại học, cao đẳng hoặc khu công nghiệp được thành lập khu vực bỏ phiếu riêng thì cử tri là cán bộ, giáo viên, sinh viên, công nhân không thường trú hoặc tạm trú trong khu ký túc xá hoặc khu nhà ở tập trung của khu công nghiệp mà có nguyện vọng tham gia bầu cử tại khu vực bỏ phiếu nơi có trường đại học, cao đẳng hoặc khu công nghiệp (để thuận lợi hơn cho công việc và sinh hoạt của bản thân) có quyền xin cấp giấy chứng nhận của UBND cấp xã nơi mình đã có tên trong danh sách cử tri (theo Mẫu số 12/HĐBC) để được bổ sung vào danh sách cử tri tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh theo khu vực bỏ phiếu mới.

Question:

Chưa đăng ký thường trú hoặc tạm trú có được quyền bầu cử?

Situation:

Xin hỏi, cử tri là người di cư tự do, chưa đăng ký thường trú hoặc tạm trú tại địa phương thì có quyền tham gia bầu cử đại biểu ở cấp nào? Cử tri đăng ký thường trú ở địa phương nhưng đi lao động, học tập ở địa phương khác nên thường xuyên không có mặt ở nơi thường trú dài ngày thì việc bảo đảm quyền bầu cử cho họ được thực hiện như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Về nguyên tắc, mọi công dân có quyền bầu cử đều được ghi tên vào danh sách cử tri và được phát Thẻ cử tri để thực hiện quyền bầu cử. Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình thường trú hoặc tạm trú. Trên thực tế, ở một số địa phương, nhất là các tỉnh khu vực Tây Nguyên đang có một số lượng khá lớn người di cư tự do sinh sống thực tế trên địa bàn nhưng chưa thể hoàn thành thủ tục đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ở địa phương do nhiều lý do khác nhau (ví dụ như chưa có chỗ ở hợp pháp, chưa hoàn thành thủ tục hành chính hoặc không thực hiện việc đăng ký do không hiểu luật...). Do đó, để bảo đảm quyền bầu cử của cử tri là người di cư tự do, tránh gây phiền hà cho cử tri trong việc thực hiện quyền cơ bản của công dân, thì theo hướng dẫn của Hội đồng bầu cử Quốc gia từ cuộc bầu cử năm 2016, UBND cấp xã cần thông tin cho cử tri trên địa bàn biết về cách thức thực hiện quyền bầu cử và việc lập danh sách cử tri để cử tri quyết định nơi mình đăng ký thực hiện quyền bầu cử (có thể là trở về nơi họ đang đăng ký thường trú hoặc tạm trú). Trường hợp cử tri vẫn có nguyện vọng được thực hiện việc bầu cử tại địa phương nơi họ đang thực tế sinh sống thì địa phương tạo điều kiện để ghi tên những cử tri này vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tương ứng nơi họ đang thực tế sinh sống và thực hiện quyền bầu cử như đối với

cử tri là người tạm trú, có thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng (do không có cơ sở để xác định thời gian bắt đầu cư trú tại địa phương).UBND cấp xã tổ chức để cử tri là người di cư tự do chưa đăng ký thường trú hoặc tạm trú tham gia bỏ phiếu tại khu vực bỏ phiếu của địa phương được xác định trên cơ sở các thôn, bản, cụm dân cư hiện có trên địa bàn.Quyền bầu cử với trường hợp đi làm tại địa phương khácTrường hợp cử tri đã đăng ký thường trú ở địa phương, nếu đã làm thủ tục khai báo tạm vắng trước khi đi lao động, học tập tại địa phương khác thì được coi là không thường trú tại địa phương. UBND cấp xã tại nơi công dân đăng ký thường trú không ghi tên công dân đó vào danh sách cử tri. Trong trường hợp này, công dân có quyền đăng ký để được ghi tên vào danh sách cử tri ở nơi mình đang tạm trú và thực hiện quyền bầu cử tại nơi tạm trú.Trường hợp cử tri trở về nơi thường trú trong khoảng thời gian từ sau khi danh sách cử tri đã được niêm yết đến trước thời điểm bắt đầu bỏ phiếu 24 giờ thì đến UBND cấp xã nơi đăng ký thường trú để đề nghị được bổ sung tên vào danh sách cử tri và nhận Thẻ cử tri bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.Trường hợp công dân đã đăng ký thường trú ở địa phương nhưng chưa làm thủ tục khai báo tạm vắng trước khi đi lao động, học tập tại địa phương khác thì dù trên thực tế đã vắng mặt dài ngày ở nơi thường trú, UBND cấp xã vẫn phải ghi tên công dân đó vào danh sách cử tri để họ thực hiện quyền bầu cử ở địa phương, trừ trường hợp bản thân cử tri hoặc người thân của cử tri đó đã thông báo nguyện vọng của cử tri về việc không tham gia bỏ phiếu ở nơi thường trú. Đồng thời cần có biện pháp thông tin phù hợp để cử tri biết về việc danh sách cử tri và thực hiện quyền bầu cử của mình.

Question:

Quyền bầu cử của cử tri căn cứ thời gian cư trú

Situation:

Xin hỏi, quyền bầu cử của các cử tri có giống nhau hay không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Tùy thuộc thời gian cư trú hoặc quan hệ gắn bó với địa phương nơi đăng ký tham gia bầu cử mà Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND đã quy định từng nhóm đối tượng cử tri có phạm vi tham gia bầu cử không hoàn toàn giống nhau. Cụ thể là:- Cử tri là người đăng ký thường trú tại khu vực bỏ phiếu và cử tri là người đăng ký tạm trú, có thời gian đăng ký tạm trú tại đơn vị hành chính cấp xã nơi có đơn vị bỏ phiếu từ đủ 12 tháng trở lên thì được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND ở cả 3 cấp: Cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã (trừ nơi không có đơn vị hành chính cấp xã hoặc nơi thực hiện mô hình chính quyền đô thị không tổ chức HĐND quận, phường).- Cử tri là người đăng ký tạm trú tại đơn vị hành chính cấp xã nơi có khu vực bỏ phiếu và có thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng thì chỉ được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND cấp tỉnh và đại biểu HĐND cấp huyện ở nơi mình tạm trú nếu có nguyện vọng tham gia bỏ phiếu tại nơi tạm trú.- Cử tri là người đang bị tạm giam, tạm giữ, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc được ghi tên vào danh sách cử tri để bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND cấp tỉnh nơi người đó đang bị tạm giam, tạm giữ, đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Question:

Các trường hợp không được tham gia bầu cử

Situation:

Xin hỏi, những người nào không được ghi tên vào danh sách cử tri?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Những người thuộc các trường hợp sau đây không được ghi tên vào danh sách cử tri:- Người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.- Người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án.- Người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo.- Người mất năng lực hành vi dân sự.

Question:

Những ai được bầu cử?

Situation:

Những người nào được gọi là cử tri? Cách tính tuổi công dân để ghi tên vào danh sách cử tri được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Cử tri là người có quyền bầu cử. Công dân nước CHXHCN Việt Nam – là người có quốc tịch Việt Nam, tính đến ngày bầu cử (ngày 23/5/2021), đủ 18 tuổi trở lên và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về bầu cử đều có quyền bầu cử. Theo quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam, người được xác định có quốc tịch Việt Nam (là công dân Việt Nam) nếu có một trong những căn cứ sau đây: 1. Cha, mẹ đều là công dân Việt Nam, được sinh ra ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài. 2. Cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là người không quốc tịch hoặc có mẹ là công dân Việt Nam còn cha không rõ là ai, được sinh ra ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài. 3. Cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam, còn người kia là công dân nước ngoài, nếu cha mẹ có sự thỏa thuận bằng văn bản về việc chọn quốc tịch Việt Nam vào thời điểm đăng ký khai sinh cho con. 4. Cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam còn người kia là công dân nước ngoài mà được sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam và cha mẹ không thỏa thuận được việc lựa chọn quốc tịch cho con. 5. Được sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có cha mẹ đều là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam. 6. Được sinh ra trên lãnh thổ Việt Nam mà khi sinh ra có mẹ là người không quốc tịch, nhưng có nơi thường trú tại Việt Nam, còn cha không rõ là ai. 7. Người được nhập quốc tịch Việt Nam. 8. Người được trở lại quốc tịch Việt Nam. 9. Trẻ sơ sinh bị bỏ rơi và trẻ em được tìm thấy trên lãnh thổ Việt Nam mà không rõ cha mẹ là ai. 10. Trẻ em là công dân Việt Nam được người nước ngoài nhận làm con nuôi thì vẫn giữ quốc tịch Việt Nam. 11. Trẻ em là người nước ngoài được công dân Việt Nam nhận làm con

nuôi thì có quốc tịch Việt Nam, kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam công nhận việc nuôi con nuôi.¹² Người có quốc tịch Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Khi có sự thay đổi về quốc tịch do nhập, trở lại hoặc thôi quốc tịch Việt Nam của cha mẹ thì quốc tịch của con chưa thành niên sinh sống cùng với cha mẹ cũng được thay đổi theo quốc tịch của họ (nếu người con từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi phải được sự đồng ý bằng văn bản của người con). Người đã có quốc tịch Việt Nam mà bị mất quốc tịch Việt Nam, được Chủ tịch nước quyết định cho thôi quốc tịch Việt Nam, hủy bỏ quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, bị tước quốc tịch Việt Nam thì không còn là công dân Việt Nam. Người có quốc tịch Việt Nam có thể được chứng minh bằng một trong các loại giấy tờ sau đây: 1. Giấy khai sinh; trường hợp Giấy khai sinh không thể hiện rõ quốc tịch Việt Nam thì phải kèm theo giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam của cha mẹ. 2. Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân hoặc các giấy tờ có giá trị tương đương. 3. Hộ chiếu Việt Nam. 4. Quyết định cho nhập quốc tịch Việt Nam, Quyết định cho trở lại quốc tịch Việt Nam, Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi đối với trẻ em là người nước ngoài, Quyết định cho người nước ngoài nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.

Cách tính tuổi đi bầu cử Công dân từ đủ 18 tuổi tính đến ngày bầu cử 23/5/2021, tức là có ngày sinh từ ngày 23/5/2003 trở về trước thì được xác định là đủ tuổi để được ghi vào danh sách cử tri để bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Cách tính tuổi công dân được thực hiện như sau: - Tuổi của công dân được tính từ ngày, tháng, năm sinh ghi trong Giấy khai sinh đến ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đã được ấn định (ngày 23/5/2021). Trường hợp không có Giấy khai sinh thì căn cứ vào thông tin ghi trong Sổ hộ khẩu hoặc Giấy chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu để tính tuổi thực hiện quyền bầu cử, ứng cử. - Mỗi tuổi tròn được tính từ ngày, tháng sinh dương lịch của năm trước đến ngày, tháng sinh dương lịch của năm sau. - Trường hợp không xác định được ngày sinh thì lấy ngày 1 của tháng sinh

làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử. Trường hợp không xác định được ngày và tháng sinh thì lấy ngày 1/1 của năm sinh làm căn cứ để xác định tuổi thực hiện quyền bầu cử và ứng cử.

Question:

Trường hợp nào không được tham gia tổ chức bầu cử?

Situation:

Những trường hợp nào không được tham gia vào các tổ chức phụ trách bầu cử? Việc thay đổi, bổ sung hoặc giữ nguyên thành viên tổ chức phụ trách bầu cử được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND không được làm thành viên Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử. Nếu đã là thành viên của Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình có tên trong Danh sách chính thức những người ứng cử thì người ứng cử phải xin rút khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử đó chậm nhất là vào ngày công bố Danh sách chính thức những người ứng cử theo từng đơn vị bầu cử. Trường hợp người ứng cử không có đơn xin rút thì cơ quan đã quyết định thành lập Ban bầu cử, Tổ bầu cử ra quyết định xóa tên người đó khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử và bổ sung thành viên khác để thay thế.

Question:

Tổ bầu cử phải được thành lập trước 3/4/2021

Situation:

Tôi xin hỏi, Tổ bầu cử được thành lập như thế nào và có các nhiệm vụ, quyền hạn gì?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Tổ bầu cử được thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Chậm nhất là ngày 3/4/2021 (50 ngày trước ngày bầu cử), UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Tổ bầu cử có từ 11 đến 21 thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương. Tổ bầu cử có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: 1. Phụ trách công tác bầu cử trong khu vực bỏ phiếu. 2. Bố trí phòng bỏ phiếu, chuẩn bị hòm phiếu. 3. Nhận tài liệu và phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND từ các Ban bầu cử tương ứng; phát Thẻ cử tri, phiếu bầu cử có đóng dấu của Tổ bầu cử cho cử tri. 4. Thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử (tức là từ ngày 13/5 đến ngày 22/5/2021). 5. Bảo đảm thực hiện nghiêm chỉnh quy định của pháp luật về bầu cử và nội quy phòng bỏ phiếu. 6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử; nhận và chuyển đến Ban bầu cử tương ứng khiếu nại, tố cáo về người ứng cử đại biểu Quốc hội, người ứng cử đại biểu HĐND mỗi cấp và các khiếu nại, tố cáo khác không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổ bầu cử. 7. Kiểm phiếu và lập biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND từng cấp nhiệm kỳ 2021-2026 để gửi đến các

Ban bầu cử tương ứng.8. Chuyển biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử và toàn bộ phiếu bầu cử đến UBND cấp xã nơi có khu vực bỏ phiếu khi kết thúc việc kiểm phiếu.9. Báo cáo tình hình tổ chức và tiến hành bầu cử theo quy định của các tổ chức phụ trách bầu cử cấp trên.10. Thực hiện việc bầu cử thêm, bầu cử lại tại khu vực bỏ phiếu (nếu có).

Question:

Có được kiêm nhiệm thành viên nhiều Ban bầu cử?

Situation:

Xin hỏi, người tham gia làm thành viên Ban bầu cử này có được đồng thời tham gia kiêm nhiệm thành viên Ban bầu cử khác nữa không?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND đã quy định rõ thành phần tham gia các Ban bầu cử phải có đại diện của Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tương ứng với từng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan khác. Luật không quy định thành viên của Ban bầu cử đại biểu Quốc hội không thể đồng thời là thành viên của Ban bầu cử khác mà chỉ có quy định về những trường hợp không được tham gia vào các tổ chức phụ trách bầu cử, trong đó bao gồm các Ban bầu cử (nếu là người thuộc danh sách ứng cử tại đơn vị bầu cử thuộc phạm vi phụ trách của Ban bầu cử đó). Do đó, tùy tình hình nhân sự và thực tiễn của địa phương, các cơ quan nói trên có thể xem xét, phân công người thích hợp tham gia vào các Ban bầu cử, bảo đảm đầy đủ thành phần theo quy định của Luật.

Question:

Hiểu thế nào về đơn vị bầu cử?

Situation:

Xin hỏi, đơn vị bầu cử là gì? Có bao nhiêu loại đơn vị bầu cử trong cuộc bầu cử đại biểu

Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp?

Sô

,

đa

.

i

biê

,

u

đươ

.

c

bâ

,

u

ơ

,

mô

~

i

đơn

vi

bà

u

cư

đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu HĐND được quy định như thế nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Các cuộc bầu cử phải được tiến hành theo các đơn vị bầu cử. Đơn vị bầu cử là khái niệm chỉ một phạm vi địa lý hành chính tương ứng với một lượng dân cư nhất định để bầu một số lượng đại biểu Quốc hội hay đại biểu HĐND xác định. Theo quy định tại Điều 10 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND thì có các loại đơn vị bầu cử sau đây: - Đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội. Theo đó, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội. - Đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh. Theo đó, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh. - Đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện. Theo đó, huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện. - Đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã. Theo đó, xã, phường, thị trấn được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã. Về số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử, tại Khoản 4 Điều 10 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND quy định: Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội được bầu không quá 3 đại biểu. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND được bầu không quá 5 đại biểu.

Question:

4 nguyên tắc bầu cử

Situation:

Tôi xin hỏi, việc bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND được tiến hành theo những nguyên tắc nào?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau:Theo quy định tại Điều 7 của Hiến pháp năm 2013 và Điều 1 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND được tiến hành theo các nguyên tắc: Nguyên tắc bầu cử phổ thông; nguyên tắc bình đẳng; nguyên tắc bầu cử trực tiếp và nguyên tắc bỏ phiếu kín. Cụ thể:Công dân đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cửNguyên tắc

phổ thông
bầu cử
phổ
thông
la
mô
t trong
như
nguyên

tă

,

c

cơ

ba

,

n

cu

,

a

chê

,

đô

.

bâ

,

u

cư

,

.Theo

nguyên

tă

,

c

na

,

y,

mo

.

i công dân, không phân biệt dân tộc, giới tính, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, trình độ văn hóa, nghề nghiệp, đủ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu HĐND theo quy định của pháp luật

(trư

,

như

~

ng

ngườ

,

i

bi

.

tươ

,

c

quyê

,

n

bâ

,

u

cư

,

theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án, người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo, người mất năng lực hành vi dân sự).Nguyên

tă

,

c

na

,

y

thê

,

hiê

.

n

ti

,

nh

công

khai,

dân

chu

,

rô

.

ng

ra

~

i,

đo

、

i

ho

、

i

sư

.

ba

、

o

đa

、

m

đê

、

công

dân

thư

.

c

hiê

.

n

quyê

、

n

bâ

、

u

cư

、

va

、

ư

、

ng

cư

、

cu

、

a

mi

、

nh.Mọi lá phiếu cử tri có giá trị như
nhauBi
、
nh
đã
、
ng
la
、
mô
.
t nguyên
tă
、
c quan
tro
.
ng xuyên
suô
、
t
qua
、
tri

、

nh

bâ

、

u

cư

’

,

tư

、

khi

lâ

.

p

danh

sa

,

ch

cư

’

tri

cho

đê

,

n

khi

xa

,

c

đi

.

nh

kê

,

t

qua

,

bà

,

u

cư

,

.Nguyên

tă

,

c

na

,

y nhằm bảo đảm tính khách quan, không thiên vị để mọi công dân đều có khả năng như nhau tham gia bầu cử và ứng cử; nghiêm cấm mọi sự phân biệt, kỳ thị dưới bất cứ hình thức nào. Nguyên tắc bình đẳng trong bầu cử được thể hiện như sau:- Mỗi công dân chỉ được ghi tên vào một danh sách cử tri ở nơi mình cư trú.- Mỗi người chỉ được ghi tên vào Danh sách những người ứng cử ở 1 đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội hoặc 1 đơn vị bầu cử đại biểu HĐND thuộc 1 đơn vị hành chính ở cấp tương ứng.- Mỗi cử tri chỉ được bỏ 1

phiếu bầu đại biểu Quốc hội và 1 phiếu bầu đại biểu HĐND ở mỗi cấp.- Giá trị phiếu bầu của mọi cử tri như nhau mà không có sự phân biệt.Nguyên tắc bình đẳng đòi hỏi phải có sự phân bổ hợp lý cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp, số lượng đại biểu được bầu ở từng địa phương, bảo đảm tính đại diện của các vùng, miền, địa phương, các tầng lớp xã hội; các dân tộc thiểu số và phụ nữ có tỷ lệ đại diện hợp lý trong Quốc hội, HĐND.Không được nhờ người khác bầu hộBầu cử trực tiếp là việc cử tri trực tiếp đi bầu cử, tự bỏ lá phiếu của mình vào hòm phiếu để lựa chọn người đủ tín nhiệm vào cơ quan quyền lực Nhà nước.Điều 69 của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND quy định: Cử tri không được nhờ người khác bầu hộ, bầu thay hoặc bầu bằng cách gửi thư.Trường hợp cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu; người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu của cử tri. Trường hợp cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.Trong trường hợp cử tri ốm đau, già yếu, khuyết tật không thể đến phòng bỏ phiếu được thì Tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến chỗ ở, chỗ điều trị của cử tri để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.Đối với cử tri là người đang bị tạm giam, người đang chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc mà trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc không tổ chức khu vực bỏ phiếu riêng hoặc cử tri là người đang bị tạm giữ tại nhà tạm giữ thì Tổ bầu cử mang hòm phiếu phụ và phiếu bầu đến trại tạm giam, nhà tạm giữ, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc để cử tri nhận phiếu bầu và thực hiện việc bầu cử.Bảo đảm quyền tự do lựa chọn của cử triNguyên tắc bỏ phiếu kín bảo đảm cho cử tri tự do lựa chọn người mình tín nhiệm mà không bị tác động bởi những điều kiện và yếu tố bên ngoài.Theo đó, cử tri bầu ai, không bầu ai đều được bảo đảm bí mật. Cử tri viết phiếu bầu trong khu vực riêng, không ai được xem, kể cả thành viên Tổ bầu cử; không ai được biết và can thiệp vào việc viết phiếu bầu của cử tri. Cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Question:

Quy định mới về HĐND nhiệm kỳ 2021-2026

Situation:

Xin hỏi, nhiệm kỳ 2021-2026, tổ chức của HĐND các cấp có điểm gì mới so với nhiệm kỳ trước?

Answer:

Hội đồng bầu cử Quốc gia trả lời vấn đề này như sau: Không có chức danh Chánh Văn phòng HĐND tỉnh Căn cứ quy định của Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương thì tổ chức HĐND cấp tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026 có sự thay đổi so với nhiệm kỳ 2016-2021 về số lượng đại biểu HĐND, số lượng cấp phó và cơ cấu của Thường trực HĐND. Cụ thể như sau: Về số lượng đại biểu HĐND: Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định tỉnh miền núi, vùng cao có từ 500.000 dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 500.000 dân thì cứ thêm 50.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 75 đại biểu (giảm 10 đại biểu); tỉnh không thuộc trường hợp nêu trên có từ 1 triệu dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 1 triệu dân thì cứ thêm 70.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 85 đại biểu (giảm 10 đại biểu). Thành phố trực thuộc trung ương có từ 1 triệu dân trở xuống được bầu 50 đại biểu; có trên 1 triệu dân thì cứ thêm 60.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 85 đại biểu (giảm 10 đại biểu). Thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh được bầu 95 đại biểu (giảm 10 đại biểu). Về cơ cấu Thường trực HĐND: Thường trực HĐND cấp tỉnh gồm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND cấp tỉnh. Như vậy, trong cơ cấu của HĐND cấp tỉnh không có chức danh Chánh Văn phòng HĐND. Về số lượng cấp phó: Trường hợp Chủ tịch HĐND cấp tỉnh là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách thì có 1 Phó Chủ tịch HĐND; trường hợp Chủ tịch HĐND cấp tỉnh là đại biểu HĐND hoạt động không chuyên trách thì có 2 Phó Chủ tịch HĐND. Phó Chủ tịch HĐND cấp tỉnh

là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách. Giảm 1 Phó Chủ tịch HĐND huyện Căn cứ quy định của Luật số 47/2019/QH14 thì tổ chức của HĐND cấp huyện nhiệm kỳ 2021-2026 có sự thay đổi so với nhiệm kỳ 2016-2021 theo hướng giảm số lượng đại biểu HĐND được bầu và giảm 1 Phó Chủ tịch HĐND. Cụ thể như sau: Huyện miền núi, vùng cao, hải đảo có từ 40.000 dân trở xuống được bầu 30 đại biểu; có trên 40.000 dân thì cứ thêm 7.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 35 đại biểu (giảm 5 đại biểu). Huyện không thuộc trường hợp nêu trên, thị xã có từ 80.000 dân trở xuống được bầu 30 đại biểu; có trên 80.000 dân thì cứ thêm 15.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 35 đại biểu (giảm 5 đại biểu). Quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương có từ 100.000 dân trở xuống được bầu 30 đại biểu; có trên 100.000 dân thì cứ thêm 15.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 35 đại biểu (giảm 5 đại biểu). Số lượng đại biểu HĐND ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương có từ 30 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực HĐND cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá 40 đại biểu (giảm 5 đại biểu). Thường trực HĐND cấp huyện gồm Chủ tịch HĐND, một Phó Chủ tịch HĐND và các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND cấp huyện. Chủ tịch HĐND cấp huyện có thể là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách; Phó Chủ tịch HĐND cấp huyện là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách. Giảm số lượng đại biểu HĐND xã Căn cứ quy định của Luật số 47/2019/QH14 thì tổ chức của HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026 cũng có sự thay đổi so với nhiệm kỳ 2016-2021 về số lượng đại biểu HĐND được bầu và cơ cấu Thường trực HĐND. Cụ thể như sau: Xã, thị trấn miền núi, vùng cao và hải đảo có từ 2.000 dân trở xuống được bầu 15 đại biểu (đối với xã, thị trấn miền núi, vùng cao và hải đảo có từ 1.000 dân đến 2.000 dân giảm 5 đại biểu). Xã, thị trấn miền núi, vùng cao và hải đảo có trên 2.000 dân đến dưới 3.000 dân được bầu 19 đại biểu (giảm 6 đại biểu). Xã, thị trấn miền núi, vùng cao và hải đảo có từ 3.000 dân đến 4.000

dân được bầu 21 đại biểu; có trên 4.000 dân thì cứ thêm 1.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 30 đại biểu (giảm 5 đại biểu).Xã, thị trấn không thuộc trường hợp nêu trên có từ 5.000 dân trở xuống được bầu 25 đại biểu; có trên 5.000 dân thì cứ thêm 2.500 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 30 đại biểu (giảm 5 đại biểu).Phường có từ 10.000 dân trở xuống được bầu 21 đại biểu (giảm 4 đại biểu).Phường có trên 10.000 dân thì cứ thêm 5.000 dân được bầu thêm 1 đại biểu, nhưng tổng số không quá 30 đại biểu (giảm 5 đại biểu).Về cơ cấu Thường trực HĐND cấp xã, Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định Thường trực HĐND cấp xã gồm Chủ tịch HĐND, một Phó Chủ tịch HĐND và có thêm các Ủy viên là Trưởng ban của HĐND cấp xã. Phó Chủ tịch HĐND cấp xã là đại biểu HĐND hoạt động chuyên trách.